

TRƯỜNG QUỐC GIA HÀNH CHÍNH

Luận Văn Tốt Nghiệp

Truy LA7246

MỘT THÍ - ĐIỂM PHÁT - TRIỂN CỘNG - ĐỒNG ẤP MỚI

THƯ VIỆN QUỐC GIA
VIỆT NAM
Số 1632

Sinh - Viên : CHÁU - XƯNG
BAN CAO - HỌC KHÓA VIII

—*

1972 — 1974

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP
WHC 1632

"Trường Quốc Gia Hành Chánh không tán thành cũng không phản đối những ý kiến phát biểu trong Luận văn. Những ý kiến đó do tác giả hoàn toàn chịu trách nhiệm."

DUỐI SỰ HƯỚNG DẪN

của

GIAO SƯ PHẠM THỊ TÚ

Tiến sĩ Chính Trị Học & Xã Hội Học

THÀNH KÍNH TRÊ AN

- * GIÁO SƯ VIỆN TRƯỞNG
- * GIÁO SƯ PHÓ VIỆN TRƯỞNG
- * TOÀN THỂ QUÍ VỊ GIÁO SƯ TRONG BAN GIẢNG HUẤN

TRƯỜNG QUỐC GIA HÀNH CHÍNH

Đã hết lòng chỉ bảo và giảng dạy chúng tôi trong suốt học trình Cao học 72- 74.

THÀNH KÍNH TRI ÂN

Giáo sư PHẠM THỊ TỰ
Tiến Sĩ Chính Trị Học - Xã Hội Học

*Đã tận tình hướng dẫn chúng tôi trong việc
hoàn thành Luận văn này.*

CHÂN THÀNH CẢM ƠN

QUÍ VỊ ÂN NHÂN

Đã giúp đỡ tài liệu và khuyến khích chúng tôi hoàn tất
Luận văn này .

KÍNH DÂNG BA MÁ

và NHỮNG NGƯỜI THÂN

M U C - L U C

	Trang
CHƯƠNG DẪN NHẬP	1
ĐẠI-CƯƠNG VỀ PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG	
<u>Tiết I.</u> - KHÁI-NIỆM VỀ PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG	4
<u>Mục I.</u> - Ý-NGHĨA DANH-TỬ PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG	4
A. - Ý-niệm Phát-triển	4
B. - Ý-niệm Cộng-đồng	4
C. - Ý-nghĩa Phát-triển cộng-đồng	5
<u>Mục II</u> - NGUYÊN-TẮC CƠ BẢN CỦA PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG	6
A. - Sự tự-chủ	6
B. - Sự tự-quyết	7
C. - Sự tự-túc	7
<u>Mục III</u> - CÁC QUAN-NIỆM VỀ PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG	8
<u>Đoạn 1.</u> - Quan-niệm có tính cách lịch-sử	8
<u>Đoạn 2.</u> - Quan-niệm có tính cách kỹ-thuật	9
<u>Mục IV.</u> - CÁC HÌNH-THỨC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG	11
<u>Đoạn 1.</u> - Hình-thức phát-triển cưỡng bách	12
<u>Đoạn 2.</u> - Hình-thức phát-triển tự-nguyện	12
<u>Mục V.</u> - NỀN-TẢNG TRIẾT-LÝ của PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG	13
<u>Tiết II.</u> - THỰC-TẠI PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG	14
<u>Mục I.</u> - PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG TẠI MỘT SỐ QUỐC-GIA	15
<u>Đoạn 1.</u> - Phát-triển Cộng-đồng tại Ấn-Độ	15
<u>Đoạn 2.</u> - Phát-triển Cộng-đồng tại Phi-Luật-Tân	15
<u>Mục II</u> - PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG TẠI VIỆT-NAM	16
<u>Đoạn 1.</u> - Công cuộc Phát-triển cộng-đồng trước năm 1963	16

<u>Đoạn 2.</u> - Công cuộc Phát-triển Cộng-đồng sau năm 1963	17
--	----

PHẦN THỨ NHẤT

NGHIÊN-CỨU THÍ-ĐIỂM PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG ẤP MỚI	19
- Ý-nghĩa của việc chọn thí-điểm Ấp Mới	20
- Bối-cảnh Ấp Mới	20
- Vài nét về Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội	21
o Tổ-chức	21
o Triệt-thuyết	22

CHƯƠNG THỨ NHẤT

ĐƯỜNG LỐI VÀ PHƯƠNG-THỨC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG tại ẤP MỚI	24
--	----

<u>Mục I.</u> - ĐƯỜNG LỐI PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG	24
--	----

<u>Đoạn 1.</u> - Đường lối vết dầu loang	24
--	----

<u>Đoạn 2.</u> - Đường lối phát-triển toàn diện	26
---	----

<u>Mục II.</u> - PHƯƠNG-THỨC THỰC-HIỆN	28
--	----

<u>Đoạn 1.</u> - Giai đoạn chuẩn bị	28
---	----

<u>Đoạn 2.</u> - Giai đoạn điều-nghiên thực-trạng	28
---	----

<u>Đoạn 3.</u> - Giai đoạn thực-hiện công-tác	30
---	----

<u>Đoạn 4.</u> - Giai đoạn giao-hoàn công-tác	32
---	----

CHƯƠNG THỨ HAI

DỰ-ÁN PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG ĐIỂN-HÌNH tại ẤP MỚI	33
---	----

I.- QUỸ TIẾT-KIỆM TÍN-DỤNG ẤP MỚI	34
---	----

<u>Mục I.</u> - MÔ - TẢ	34
-------------------------------	----

<u>Đoạn 1.</u> - Quan-điểm của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng Sự Xã-Hội về Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng	34
---	----

<u>Đoạn 2.</u> - Tiến-trình thành lập Quỹ Tiết-Kiệm Tín-Dụng	35
--	----

	Trang
<u>Đoạn 3.</u> - Hoạt-động của Quỹ	37
<u>Mục II.</u> - PHÂN-TÍCH	40
<u>Đoạn 1.</u> - Vai-trò của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đối với Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng Ấp Mới	40
<u>Đoạn 2.</u> - Sự tham gia của dân chúng địa-phương vào Quỹ	41
II.- BAN PHÁT-TRIỂN ẤP MỚI	46
<u>Mục I.</u> - MÔ - TẢ	46
<u>Đoạn 1.</u> - Quan-điểm của Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội về Ban Phát-Triển	46
<u>Đoạn 2.</u> - Sự thành-lập Ban Phát-Triển Ấp Mới	46
<u>Đoạn 3.</u> - Lược-đồ tổ-chức Ban Phát-triển Ấp Mới	48
PHẦN THỨ HAI	
LƯỢNG-GIÁ và ĐỀ-NGHỊ	53
CHƯƠNG THỨ NHẤT	
LƯỢNG-GIÁ và NHẬN-ĐỊNH	55
<u>Tiết I.</u> - LƯỢNG-GIÁ CÔNG-CUỘC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG tại ẤP MỚI	55
<u>Mục I.</u> - LƯỢNG-GIÁ MỨC-ĐỘ PHÁT-TRIỂN của ẤP MỚI	55
<u>Đoạn 1.</u> - Lượng-giá theo tiêu-chuẩn Xuất-lượng	56
<u>Đoạn 2.</u> - Lượng-giá theo tiêu-chuẩn nhập-lượng	60
<u>Mục II.</u> - LƯỢNG-GIÁ HIỆU-NĂNG HOẠT-ĐỘNG của THANH - NIÊN PHỤNG-SỰ XÃ-HỘI	61
<u>Đoạn 1.</u> - Khả-năng hoạt-động của Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội	61
<u>Đoạn 2.</u> - Sự thực-thi triết-thuyết chỉ đạo	62

	Trang
<u>Tiết II.</u> - NHẬN-ĐỊNH	63
<u>Mục I.</u> - NHẬN-ĐỊNH VỀ ĐƯỜNG LỐI PHÁT-TRIỂN CỘNG- ĐỒNG của TỔ-CHỨC THANH-NIÊN PHỤNG-SỰ XÃ-HỘI	64
A.- ƯU-ĐIỂM	64
<u>Đoạn 1.</u> - Ưu-điểm về phương-diện lý-thuyết	64
<u>Đoạn 2.</u> - Ưu-điểm về phương-diện thực-hành	66
B.- KHUYẾT-ĐIỂM	68
<u>Đoạn 1.</u> - Khuyết-điểm về phương-diện lý-thuyết	68
<u>Đoạn 2.</u> - Khuyết-điểm về phương-diện thực-hành	72
<u>Mục II.</u> - NHẬN-ĐỊNH VỀ TINH-THẦN PHÁT-TRIỂN CỘNG- ĐỒNG của DÂN CHÚNG ẤP MỚI	75
<u>Đoạn 1.</u> - Tinh-thần cộng-đồng của dân chúng Ấp Mới	76
<u>Đoạn 2.</u> - Triển-vọng phát-triển cộng-đồng Ấp-Mới	80
 CHƯƠNG THỨ HAI	
ĐỀ-NGHI MỘT MÔ-THỨC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG PHỔ-QUÁT CHO TRƯỜNG-HỢP VIỆT-NAM	83
<u>Mục I.</u> - KỸ-NANG PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG	84
<u>Đoạn 1.</u> - Qui-chế cán bộ Phát-triển Cộng-đồng....	84
<u>Đoạn 2.</u> - Một Chương-trình huấn-luyện cán bộ hoàn hảo	84
<u>Mục II.</u> - ĐƯỜNG HƯỚNG PHÁT-TRIỂN	85
<u>Đoạn 1.</u> - Đường lối cách mạng toàn diện	85
<u>Đoạn 2.</u> - Phát-động Chương-trình Quốc-gia Phát- triển Cộng-đồng	86
<u>Mục III.</u> - CÔNG-THỨC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG	86
<u>Đoạn 1.</u> - Cơ-cấu	87
<u>Đoạn 2.</u> - Phương-thức Điều-hành	87

	Trang
KẾT-LUẬN	89
PHỤ LỤC I.- SƠ-ĐỒ VỊ-TRÍ ẤP MỚI	90
PHỤ LỤC II.- CÁC DỰ-ÁN PHÁT-TRIỂN ẤP MỚI	91
PHỤ LỤC III.- BẢN PHÒNG VẤN DÂN CHÚNG ẤP MỚI	93
THƯ-TỊCH	97



CHƯƠNG DẪN NHẬP

THƯ VIỆN QUỐC-GIA

ĐẠI CƯƠNG VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG ĐỒNG

Mỗi ưu tú lớn lao nhất của các quốc gia chậm tiến ngày nay, là làm thế nào đẩy mạnh được công cuộc phát triển quốc gia hầu tiến kịp đà tiến hóa vượt bậc của các cường quốc trên thế giới. Phương thức đã được đa số quốc gia theo đuổi là vận dụng lượng số viện trợ để tạo điều kiện và thúc đẩy công cuộc phát triển quốc gia. Nhưng cho đến nay đường lối này hầu như không thành công, nếu không muốn nói là thất bại. Sự thất bại này có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chính vẫn là đường lối viện trợ không đáp ứng được nhu cầu phát triển của các quốc gia chậm tiến. Vì giữa mô thức viện trợ của ngoại quốc và các điều kiện nội tại của các quốc gia thu nhận thường không ăn khớp với nhau, mà các nước sau này lại mô phỏng đúng theo mô thức du nhập. Điều này đã khiến cho ông Chester Bowles, cựu Đại sứ Hoa Kỳ tại Ấn Độ đã khuyến cáo "Mỗi tân quốc gia phải đặt vấn đề phát triển trong hoàn cảnh riêng theo kinh nghiệm của quá khứ nhu cầu hiện tại và viễn ảnh của tương lai nước mình." (1)

Do những kinh nghiệm trên, các quốc gia đang phát triển cũng đã ý thức cần phải tự phát triển bằng những phương tiện tài nguyên nhân vật lực bản xứ. Tuy nhiên việc vận dụng tài nguyên nhân vật lực nội tại lại là một vấn đề hết sức khó khăn và các nước chậm tiến đã luôn luôn gặp thất bại.

(1) Chester Bowles, The Marking of a Just Society , New Dehli 1963

Bản dịch Thời Nay, Saigon 1965 tr. 28

Đường lối phát triển cộng đồng được áp dụng nhằm đường đầu với những thất bại nói trên và được các quốc gia áp dụng như là một phương pháp hữu hiệu nhất để phát triển xứ sở.

Đối với thực trạng của xã hội Việt Nam hiện tại, người ta cũng đặt trọn niềm tin tưởng nơi phát triển cộng đồng sẽ là một phương pháp thích ứng nhất để giải quyết những hoàn cảnh khó khăn của quốc gia. (1)

Thật vậy, chúng ta đã tiếp nhận rất nhiều viện trợ, nhưng quốc gia vẫn ở trong tình trạng kém phát triển, dân chúng đói khổ. Nói khác đi, mọi công cuộc viện trợ phát triển tại Việt Nam đều thất bại. Cho nên chúng ta ngày nay không thể tiếp tục trông đợi vào sự trợ giúp từ bên ngoài nữa. Còn khả năng của chính quyền, với những nhu cầu cấp thiết chồng chất, không thể chu toàn được, nếu không có sự tiếp tay của dân chúng. Vì khẩn cấp như thế, nên phải tìm những phương thức thích ứng với hoàn cảnh chậm tiến đặc thù, hầu mau thoát khỏi tình trạng hiện nay.

Với nền kinh tế suy sụp, xã hội băng hoại, nhân tâm ly tán, mọi nỗ lực phát triển quốc gia hầu như không thoát khỏi vòng luẩn quẩn, Vòng luẩn quẩn đó chỉ có thể giải quyết từ căn bản, đó là niềm tin. Thật vậy vấn đề then chốt của công cuộc phát triển quốc gia là làm sao huy động được tài nguyên nhân vật lực từ phía dân chúng. Từ trước đến nay, Chính phủ hầu như thất bại liên tiếp trong lãnh vực này. Bằng cố là Chính phủ luôn luôn trông đợi ở ngoại viện. Sự trông đợi này không bao hàm ý nghĩa là tài nguyên trong nước đã khô cạn, mà là do sự bất lực trong công cuộc huy động tài nguyên bản xứ. Sự thất bại ấy được giải thích bằng nhiều lý do, nhưng có lẽ lý do gần gũi và xác đáng nhất, là dân chúng đã mất niềm tin nên sinh ra thái độ bất cộng tác, bất cộng tác giữa dân chúng với Chính quyền và cả giữa dân chúng với nhau. Trước trạng huống như vậy chỉ có thể giải quyết bằng một giải pháp thích nghi, giải pháp đó được thực hiện

(1) Phạm Thị Tự, Vấn đề phát triển cộng đồng, Xã hội Nguyệt san số 8- 9 tháng 1 Saigon 1973 tr. 1

bằng phương pháp phát triển cộng đồng.

Phát triển cộng đồng, trước nhất sẽ tạo một mối thông cảm giữa Chính quyền và dân chúng, đồng thời phát huy được tinh thần cộng tác giữa hai bên. Chỉ có như thế công cuộc phát triển quốc gia mới có cơ thực hiện được. Người ta thường ví rằng " quyền lực của dân chúng tương tự với con số 1 và quyền lực của chính phủ giống như số 0 . Khi hai quyền lực đó kết hợp lại, ta có con số 10. Tức là quyền lực vĩ đại được chóm nở ." (1)

Như vậy sự hợp tác là phép mầu của phát triển cộng đồng, giúp cho chính quyền huy động được tài nguyên nhân vật lực làm tư bản để đầu tư vào công cuộc phát triển quốc gia.

Trong nỗ lực phát triển quốc gia, một điểm quan trọng nữa cần được lưu ý , là mọi công trình sẽ bị đổ vỡ hết, nếu nó thiếu nền tảng. Nền tảng đó là những định chế phải được thiết lập cho tổ chức nhân dân như hợp tác xã, hiệp hội nâng dân , v...v... Người ta thường than phiền rằng các quốc gia đang phát triển đã gia tăng mạnh mẽ các nhu cầu, nhưng các định chế lại không cung ứng kịp nên đã vấp nhiều thất bại.

Về phương diện này, phát triển cộng đồng sẽ cung ứng một chất liệu vô cùng hữu ích. Vì phương pháp này sẽ khích động được ý thức về những quyền lợi cộng đồng cần phải được tạo dựng và bảo vệ, tức là ý thức sự cần hiện hữu của các định chế căn bản, và do đó góp phần vào việc làm xuất hiện các định chế này.

Hơn nữa phát triển quốc gia trong chiều hướng phát triển cộng đồng là một sự phát triển toàn diện, thăng bằng hóa được các thành phần trong xã hội và tạo được bước tiến đồng đều như một thang giá trị hợp lý.

Sau khi trình bày các lý lẽ tại sao phải chọn phương thức phát triển cộng đồng, chúng tôi sẽ lần lượt đề cập trong chương dẫn nhập này trước hết là khái niệm về phát triển cộng đồng và tiếp đó duyệt qua công cuộc phát triển cộng đồng tại một số quốc gia và tại Việt Nam.

(1) Shirman Narayan, A week with Vinoba, bản dịch của Hải Khanh, Saigon

Tiết 1.- KHÁI-NIỆM về PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG.

Ý nghĩa, nguyên-tắc căn bản, quan niệm và hình - thức phát-triển cộng-đồng sẽ được chúng tôi lần lượt trình bày trong các mục sau đây.

Mục 1.- Ý NGHĨA của DANH-TỪ PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG

Trước khi tìm hiểu vấn-đề phát-triển cộng-đồng, chúng ta hãy tìm ý nghĩa của danh-từ "Phát-triển", và "Cộng-đồng".

A.- PHÁT-TRIỂN :

Phát-triển có nghĩa là cải biến tình trạng xấu trở nên đẹp, cả về phương-diện lượng lẫn phẩm, để đạt đến mục đích tối hảo dự trù sẵn. Như vậy, từ ngữ phát-triển bao hàm hai thành tố là thay đổi và tăng trưởng theo chiều hướng thăng hoa. Tuy nhiên, thay đổi không cứ là phải có tăng trưởng, vì có thể có thay đổi mà không có sự tăng trưởng. Ý nghĩa đích thực của nguyên ngữ "phát-triển" phải được hiểu là thay đổi lúc nào cũng lôi cuốn được sự tăng trưởng, vì cải biến nhằm để thăng hoa. Hơn nữa, thay đổi có thể vô tình hay cố ý. Ở đây, phải được hiểu là thay đổi có cố ý theo một tiến trình được hoạch-định sẵn. Tóm lại, phát-triển là một sự thay đổi do chính con người quyết - định trong một kế hoạch định sẵn để hướng về chân thiện mỹ.

B.- CỘNG-ĐỒNG :

Cộng-đồng (tiếng Anh : Community, tiếng Pháp : Communauté) là một danh-từ trừu tượng và có nhiều ý nghĩa, tùy theo cách nhìn của các nhà Xã-hội học. Thực vậy, Giáo-sư Vương-Pên-Liêm trong tác phẩm "Giáo-dục Cộng-đồng" cho rằng : danh-từ này quá rộng rãi và bao quát nhiều vấn-đề, nhiều phương-diện, nên rất khó mà định nghĩa (1). Còn theo tài-liệu của cơ-quan UNESCO, Ông Hillery đã chọn lọc trong báo chí, sách vở đã đưa ra tới 94 định nghĩa cho danh từ "Cộng-đồng". Theo Việt-Nam Tân Tự Điển của Thanh-Nghị, danh-từ "Cộng-Đồng" được định-nghĩa : "Là cùng chung với nhau, cùng cộng lại với nhau". Định nghĩa này

(1) Vương-Pên-Liêm, Giáo-Dục Cộng-Đồng, Saigon, 1969. Tr. 67.

phiên diện vì không giải thích hết được những nét đặc thù và sống động trong danh-từ Công-đồng. Ông Cao-Hữu-Đồng, trong quyển "Phát-triển Công-đồng" đã bổ-túc định nghĩa trên bằng cách phân loại hai thứ công-đồng, công-đồng địa-lý, như làng xã, và công-đồng cơ-năng, như công-đồng than thép, thị - trường chung Âu-Châu, v.v...(1). Trong 94 định-nghĩa của Ông Hillery có định-nghĩa được coi là đầy đủ, theo đó "Công-đồng là những người cùng sống chung trong một khu vực Xã-hội, với ý - thức liên-hệ chung". Hai định-nghĩa sau phù hợp với quan-niệm Xã-hội học hiện tại về Công-đồng. Thật vậy, chức năng luôn luôn được các nhà Xã-hội học chú trọng. Khái-niệm chức-năng đặt nền tảng trên sự ý-thức của người dân về công-đồng của mình. Do đó Công-đồng là bất cứ cảm-thức nào về công ích địa-phương mà người ta giúp cho người dân thấu đạt được. Việc cảm-thức như thế là một công-trình phải được tạo dựng, chứ không thể tự - nhiên mà có. Cả hai định-nghĩa trên đều lưu-ý đến bản-vị con người.

C.- PHÁT-TRIỂN CÔNG-ĐỒNG :

Phát-triển công-đồng là sự công-tác của dân - chúng trong cùng lãnh vực Xã-hội, để tìm phương-cách tối thuận - lợi nào đó để sửa đổi, mở mang Công-đồng hầu đạt được sự thịnh - vượng. Chúng ta nhận thấy định-nghĩa này chỉ nhấn mạnh đến vai trò hợp-tác của dân-chúng với nhau, mà quên lãng sự công - tác cần thiết phải có giữa chính-quyền và dân-chúng. Định-nghĩa của Liên-Hiệp-Quốc được đưa ra vào năm 1957 sẽ giúp chúng ta thấy rõ điều đó. Định-nghĩa của Liên-Hiệp-Quốc là kết quả của nhiều năm nghiên-cứu, quan sát các hoạt-động của nhiều quốc-gia khác nhau, theo đó "Phát-triển Công-đồng là một diên-trình hoạt-động hay là một phương-thức hoạt-động hợp như những cố-gắng của con người với Chính-Phủ để cải-thiện những điều-kiện Kinh-tế, Văn-hóa, Xã-hội của Công-đồng; đồng thời làm cho Công-đồng đó hòa mình vào đời sống Quốc-Gia để cùng góp sức đặc-lực vào sự tiên-hóa chung của Quốc-Gia. Với định-nghĩa này, ta thấy nổi bật vai-trò của sự hợp-tác giữa chính-quyền và dân chúng, đồng thời nêu rõ những mục-tiêu và giá-trị chính yếu của công

(1) Cao-hữu-Đồng, Phát-Triển Công-Đồng, Saigon, 1959. Tr. 10.

cuộc Phát-triển Cộng-đồng. Như vậy, điều-kiện cần và đủ để phát-triển cộng-đồng là dân kết hợp với dân, kể đó dân kết hợp với chính-quyền, sau cùng tổng-hợp lại thành một lực-lượng duy nhất để đạt được mục-tiêu quốc-gia. Định-nghĩa còn lưu-y tâm quan-trọng của các điều kiện Kinh-tế, Văn-hóa, Xã-hội, phải lưu tâm cải-cách, nếu muốn phát-triển toàn diện.

Mục II.- NGUYÊN-TẮC CĂN-BẢN CỦA PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG.

Nguyên-tắc chính yếu của Phát-triển Cộng-đồng là sự tham-gia của dân chúng. Vì nếu không có sự tham gia của dân-chúng trong cộng-đồng không thể gọi là phát-triển cộng-đồng. Sự tham-gia này phải được thể-hiện từ lúc tru hoạch cho đến việc thực-hiện và hoàn-thành công-tác, bằng các phương-tiện, nhân-vật lực và sáng kiến của dân chúng địa-phương.

Mỗi khi dân chúng cộng-đồng hoạch-định và tổ-chức, thực-hiện một dự-án Phát-triển cộng-đồng, trước hết họ phải xem xét và động viên những năng-lực hiện có của mình, trước khi nghĩ tới sự giúp đỡ từ bên ngoài. Do đó công cuộc phát-triển cộng-đồng quan tâm tới những dự-án nhằm cải-thiện tình-trạng sinh-hoạt trong cộng-đồng bằng những cố-gắng của chính người dân. Vì thế, nguyên-tắc tham gia phải hội đủ các yếu-tố, tự-chủ, tự-quyết và tự-lực.

A.- SỰ TỰ-CHỦ :

Trong mọi vấn đề cần phải để cho dân chúng nắm phần chủ động, từ việc khởi xướng cho đến việc nhận lấy trách-nhiệm. Có sự tự-chủ, dân chúng mới có thể điều động một cách hữu hiệu mọi sự yểm trợ từ bên ngoài và nhất là tránh được thái-độ thụ động của dân chúng trước sự trợ giúp này. Trong địa-phương dân chúng phải ý-thức rằng, họ là chủ, không ai có quyền chi-phối họ. Thiếu tự-chủ họ sẽ không học hỏi được phương-pháp do quá-trình phát-triển cộng-đồng mang lại cho họ để tự giúp xây dựng lấy tương lai và cộng-đồng của mình. Theo J.M. Poland, phát-triển cộng-đồng là một quá-trình trong đó dân chúng là những chủ nhân ông của chính họ. Quá-trình đó làm cho dân chúng có

một cách thức, một phương-pháp, nhưng chính dân chúng xác định những mục-đích và mục-tiêu đó (1).

B.- SỰ TỰ-QUYẾT :

Sự tự-quyết thường đi đôi với tự-chủ, vì có tự-quyết mới có tự-chủ được. Trong công cuộc phát-triển cộng-đồng, mọi vấn-đề quản-trị và quyết định phải tùy thuộc vào dân chúng địa phương và dân chúng tự quyết-định những công-tác nào mà họ cho là có ích lợi nhất cho bản thân, gia-đình, tương lai và cộng-đồng. Không một ai bắt buộc họ theo phương-pháp này hay làm công-tác kia. Chẳng hạn dân chúng quyết-định rằng họ muốn có một giếng nước, một nhà trường, một nhà trạm, hay một đèn đài v.v. Dù rằng quyết-định đó, theo nhận xét của tác viên, là không thực-tế hoặc sai lầm, chúng ta vẫn phải tôn trọng. Người cán bộ chỉ có thể chỉ dẫn cho dân chúng biết cách thực-hiện công-tác đó theo phương-pháp phát-triển cộng-đồng và quyết-định của họ phải phản ánh tinh thần dân-chủ, tức là quyết-định của đa số xuất phát từ ý muốn tự-do của mỗi cá nhân. Ngoài ra càng được thông-tri đầy đủ, dân chúng càng có thể đi đến quyết-định về những gì họ muốn làm. Thí dụ, nếu dân chúng không biết nước bẩn sẽ đem lại nhiều sự nguy hiểm cho sức khỏe, thì chắc họ sẽ không chọn đề án xây giếng; và nếu họ không biết là một con đường mới hoặc một ngôi trường có ý nghĩa nào đối với đời sống của họ, thì họ sẽ không làm dự án đó. Hai thí-dụ này cho thấy rằng không phải dân chúng không quan tâm đến, mà vì họ không biết. Cho nên cán bộ phải thông-tri đầy đủ cho dân chúng, không phải bảo họ làm điều gì, nhưng cho họ biết đầy đủ tin-tức cần thiết để họ quyết-định những gì họ thật sự muốn cho chính họ và những gì có thể thực-hiện được (2).

C.- TỰ-TỨC :

Sự tự-chủ và tự-quyết sẽ khó ven toàn, nếu tất cả mọi phương-tiện đều hoàn toàn do từ bên ngoài. Vì rất khó quan niệm được rằng có tự-chủ trong khi bị lệ-thuộc phương-tiện của kẻ khác. Hơn nữa, kinh-nghiệm cho thấy, dân chúng thường nghĩ rằng

(1) J.Martin Poland, Các yếu-tố tạo nên những nỗ lực phát-triển cộng-đồng, Tài liệu Huấn-luyện Tổng-hợp, Cơ-quan PTCĐ, Saigon, 1969. Tr. 49.

(2) J.Martin Poland, Tính chất của công-tác Phát-triển Cộng-Đồng, Tài-liệu Huấn-luyện Tổng-hợp, Cơ-quan PTCĐ, Saigon, 1969. Tr. 56.

không phải là công-trình của họ, những công-tác được thực-hiện do phương-tiện từ bên ngoài, do đó, họ thấy không cần thiết phải bảo-trì và phát-triển. Vì thế mọi sự trợ giúp, gồm tiền-nong và vật-liệu cần cân nhắc, thu nhỏ lại và có tính chất tâm lý nhiều hơn là sự giúp đỡ vật chất (1). Nhiệm-vụ của tác viên là khích-lệ và động viên nhân vật lực và kỹ-xảo của dân chúng địa-phương phối-hợp với kỹ-thuật tân kỳ để thêm phần hữu hiệu trong việc tự-lực phát-triển. Điểm thực tế là phải cân nhắc những gì cần phải làm và những gì có thể làm được. Đó là một bước khởi sự động viên tinh thần cộng-đồng để thực-hiện một công cuộc phát-triển (2).

Mục III.- CÁC QUAN-NIỆM VỀ PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG.

Trong vấn-đề phát-triển cộng-đồng, có rất nhiều quan niệm dị-biệt. Tiên khởi, chủ-trương phát-triển cộng-đồng chỉ hạn định ở lãnh vực nông-thôn, và với chính tài-nguyên tại nông thôn. Nhưng theo chủ-trương khác, Phát-triển cộng-đồng không chỉ phải hạn-dinh như thế, mà phải phát-triển toàn-diện để tạo cơ-hội cho phát-triển Quốc-Gia. Ngoài ra, có những quan-niệm khác nhau về bản vị con người trong việc phát-triển, hoặc tôn trọng hoặc không. Quan-niệm nào cũng có ưu khuyết điểm, do đó phải tổng-hợp tất cả ưu-điểm của các quan-niệm lại, mới có thể được một quan-niệm đầy đủ. Đồng thời cũng phải lưu ý sâu xa đến thực trạng Xã-hội Việt-Nam, trước khi chọn lựa quan-niệm phát-triển cộng-đồng để áp-dụng.

1) oạn 1.- CÁC QUAN-NIỆM CÓ TÍNH-CÁCH LỊCH-SỬ.

Theo dòng tiến-hóa tất yếu của lịch-sử, quan - niệm xuất sinh sau bao giờ cũng đầy đủ hơn quan-niệm cũ. Tuy nhiên, để có được cái nhìn phổ-quát sự tiến-triển, chúng ta nên lần-lượt xét cả hai quan-niệm tiên-khởi và hiện-đại về vấn đề Phát triển Cộng-đồng.

(1) David Percival, Khuyến-khích sự tham gia của Cộng-đồng, Tài-liệu Tổng-hợp, Cơ-quan PTCĐ, Saigon, 1969. Tr. 136.

(2) Ibid, tr. 136.

a) - Quan-niệm tiên-khởi về Phát-triển Cộng-đồng. -

Quan-niệm này khởi phát trong những năm đầu của thập niên 1950. Theo đó, Phát-triển Cộng-đồng được xem như là một phong-trào cải-cách nông-thôn tại Á-Châu, Trung-Đông, Phi-Châu, nhằm canh tân lại làng mạc, xây cất hạ-tầng cơ-sở, cung-cấp những dịch-vụ cần thiết cho xã-hội, khuyến-khích dân chúng sử-dụng các dịch-vụ ấy, du-nhập kỹ-thuật mới để gia-tăng sản-gách nông-nghiệp, tận dụng nhân lực. Quan-niệm này tôn trọng cơ-chế hiện-hữu của cộng-đồng, và sử-dụng triệt-đé tài-nguyên Quốc - Gia. Do đó, tài-nguyên trợ cấp từ bên ngoài không được xem là thiết yếu. Như vậy, chương-trình phát-triển cộng-đồng được thực hiện qua các cơ-cấu, định-chế có sẵn, đồng thời khuyến-khích phát-triển tinh-thần tự-lực và tinh-thần cộng-đồng của dân chúng. Tài-nguyên đóng góp phần lớn là của các vị lãnh-đạo địa-phương và địa-chủ giàu có, nên khi cộng-tác với họ, người ta gặp phải những trở ngại sau : cơ-cấu và định-chế cơ-hữu không thích ứng với sự phát-triển, sự khiêm-khuyết tinh-thần dân-chủ, cấp dưới chỉ nhằm mắt tuân hành mệnh-lệnh cấp trên (1), lưu động tính chưa hiện-hữu trong cộng-đồng, nên quan-niệm phát-triển cộng-đồng này không đầy đủ.

b) - Quan-niệm hiện-đại về phát-triển cộng-đồng. -

Ngày nay, người ta quan-niệm phát-triển cộng-đồng là công cuộc cải-cách trọng đại, để thực-hiện một chính-sách phát triển toàn diện. Muốn như thế, phải cải-cách cơ-cấu, sửa đổi định-chế đương hữu, và đặc biệt thiết-lập những định-chế mới thích-hợp cho công cuộc phát-triển. Ngoài ra, phát-triển cộng-đồng không khu định trong lãnh vực nông-thôn, mà còn phải được áp-dụng cả đến lãnh vực đô-thị nữa. Quan-niệm tân kỳ này tránh được khuyết-điểm của quan-niệm trước, đồng thời đóng góp quan-trọng vào việc thực-hiện phát-triển mai sau.

Đoạn 2. - CÁC QUAN-NIỆM CÓ TÍNH-CÁCH KỸ-THUẬT.

Mặc dù ngày nay, đa số các quốc-gia đều nhìn nhận phát-triển cộng-đồng là phương-thức hữu-hiệu để tiến tới việc

(1) United Nations; Popular Participation in Development : Emerging Trends in Community Development, N.Y. 1971, tr. 255.

phát-triển quốc-gia, nhưng về phương-diện kỹ-thuật thực -hiện, các quan-niệm lại bất đồng với nhau.

a)- Quan-niệm cương-tính.-

Quan-niệm này minh-định trong một xã-hội "Văn - hóa thoái trào" trầm trọng, để thay đổi lối sống, phải thay thật nhanh; nếu cần có thể cưỡng ép dân chúng và dân chúng sẽ phải thích-nghĩ với hoàn cảnh đổi mới, với sự việc đã rồi. Nói một cách khác, đã nắm sẵn trong tay phương-thức tổ-chức một xã-hội tối hảo, nếu đời quần-chúng hưởng-ứng lời kêu gọi thì chẳng làm được gì, bởi vì dù thoả mãn được thời gian chờ đợi thì lại vấp phải một số vấn đề mới cần phải giải-quyết. Do đó, phải cưỡng-bách hành động mạnh mẽ. Cùng một chủ-trương đó, Robert Lynd cho rằng dân chúng trong một tập-thể không hy-vọng đổi phỏ và theo kịp những vấn đề đổi-diện trước y, trong thế-giới tân-tiến hiện đại. Cho nên, phải cần có sự hướng dẫn của nhà Xã-hội học, hoặc một nhóm người ưu-tú. Các nhà tâm-lý Xã-hội học cũng đã lên tiếng bênh vực sự thay đổi có kế-hoạch, có hướng dẫn, nếu cần có thể cưỡng-bách, và đó là phương-sách thực-tiến nhất để chóng thành-công. Cá nhân phải cưỡng ép xã-hội biến đổi chứ đợi sự biến đổi từ số đông dân chúng trong xã-hội là điều không thể có. Trọng điểm của các ý kiến trên có một số điểm chung, là cưỡng-bách xã-hội phải lũy tiến, chứ không tiệm tiến, và sự thay đổi đó được lồng trong kế-hoạch định sẵn.

Đổi lại với quan-niệm trên là quan-niệm nhu tính đặt căn-bản trên sự tôn trọng bản vị con người.

b)- Quan-niệm nhu tính.-

Quan-niệm này lập luận rằng : con người chỉ khai -phóng và phát-triển toàn diện, khi chính họ dự phần vào việc tồn-sinh của chính họ. Không đạt được điều kiện đó, con người trở nên lệ-thuộc vào sự thăng-trầm bất thường tùy theo những lực-lượng ảnh hưởng đến họ. Ảnh hưởng tai hại nhất là con người đâm ra phản kháng lại xã-hội, và dĩ nhiên không sớm thì muộn xã hội phải băng-hoại. Một cộng-đồng phải có ý hướng tự-phát-triển tự muốn thay đổi, với điều kiện xem con người là chủ động của

mọi sự cải biến thiên nhiên và hoàn cảnh. Đạt được những điều kiện đó, công cuộc phát-triển mới có ý nghĩa, và sự thành công mới lâu dài (1). Quan-niệm này còn cũ tin, vì quá tôn trọng bản-vị con người, dân chúng có thể tự phát-triển khả năng để đối phó các vấn đề của chính họ (2).

Cả hai quan-niệm trên đều có cùng lúc ưu-điểm lẫn khuyết-điểm. Quan-niệm cường tính có ưu-điểm là nhấn mạnh đến vai trò của thành phần ưu tú, các nhà xã-hội học trong việc thay đổi nếp sống theo chiều hướng hoạch-định. Tuy nhiên, nó có khuyết-điểm là vì quá say sưa với mộng thành công mau chóng bằng đường lối cưỡng ép, nên trở thành độc đoán. Về phần quan niệm nhu tính, có ưu-điểm là tôn trọng bản-vị con người. Nhưng lại mắc khuyết-điểm là vì quá tin tưởng vào con người, nên sự thành công trong việc phát-triển trở nên xa vời.

Theo thiên ý của chúng tôi, phải tổng hợp ưu-điểm của mọi quan-niệm để đạt được sự hữu-hiệu tối đa. Dân chúng chưa đạt được trình-độ tự ý thức sự cần thiết để thay đổi, không khám phá nổi, không vận dụng được những kỹ-thuật tân-kỹ, không có sáng kiến độc đáo, thiếu khả năng lưu-động tính để hội nhập tiệm tiến những thay đổi mới; cho nên, cần phải có nhóm ưu-tú những nhà xã-hội học chuyên-môn kết hợp lại để tác-động lên quần-chúng, giáo-dục quần-chúng để họ thích ứng hóa được sự tiến-bộ. Cũng cần lưu ý, sự thực-hiện đó phải tôn trọng bản-vị con người. Ngoài ra, trước khi áp-dụng một quan-niệm vào công cuộc phát-triển cộng-đồng, phải điều nghiên kỹ càng thực-trạng nông-thôn bản xứ để ứng dụng cho thích hợp.

M)ục IV.- CÁC HÌNH THỨC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG.

Căn cứ vào các quan-niệm có tính cách kỹ-thuật về phát-triển cộng-đồng trên, chúng ta có hai hình thức phát-triển cộng-đồng.

(1) Murray G. Ross : Community Organizations, Bản dịch Trần-Thế-Cả, Tủ sách Xã-Hội, Saigon, 1972, tr. 127.

(2) Ibid. tr. 123.

Đoạn 1.- HÌNH-THỨC PHÁT-TRIỂN CƯỜNG-BÁCH.

Động-lực căn bản của hình-thức phát-triển này là chính-quyền, và mục-tiêu phát-triển là nhằm phục-vụ cộng-đồng.

a)- Động-lực căn-bản : Chính-quyền.

Động-lực tất yếu của hình thức phát-triển cường-bách là Chính-quyền, do xuất xứ quan-niệm cho rằng dân chúng không ý thức được sự cần thiết để phát-triển, nên chính-quyền phải bao yểm mọi tiến-trình phát-triển. Một số Quốc-gia đã theo đường lối phát-triển loại này.

Trước hết, Chính-quyền phải các chuyên-viên hay các cán bộ của mình đến nghiên-cứu các công-tác, soạn thảo thành dự-án. Những dự-án này sẽ được thực hiện bằng chính cán bộ của Chính-quyền. Thông thường cũng có kêu gọi đến sự hợp-tác với dân chúng, nhưng chỉ xem dân chúng là yếu-tố phụ trong việc phát-triển cộng-đồng.

b)- Mục-tiêu phát-triển : Phục-vụ cộng-đồng.

Vì mục-tiêu cấp bách là cần phải phát-triển để đẩy mạnh công cuộc phát-triển Quốc-gia, nên đường lối này nhằm vào việc thiết-lập những cơ-sở hạ-tầng. Do đó, các công-tác phát-triển thường chú trọng vào việc xây cất nhà trường, nhà thương, đường xá, cơ-sở tôn-giáo, v.v... Ngoài ra, cũng có những công-trình có tính cách chuyên-môn, như chăn nuôi, ngư-nghiệp, tiểu công-nghệ...

Như vậy, mục-tiêu của những công-tác phát-triển, trước hết đem lại lợi ích cho cộng-đồng và những công-tác này cũng nhằm giải-quyết những thiếu thốn chung của một đơn-vị dân chúng, để giúp dân chúng thoát ly khỏi tình trạng vô tổ-chức, và còn thụ hưởng được đời sống sung-túc hơn.

Đoạn 2.- HÌNH-THỨC PHÁT-TRIỂN TỰ-NGUYỆN.

Dân chúng được xem là yếu-tố cơ-bản trong công việc phát-triển cộng-đồng, theo hình-thức phát-triển tự-nguyện. Sự thức tỉnh và dám đối diện với tiến bộ mới, cùng với lòng că

quyết bất cho kịp dòng tiến-hóa là then chốt định đoạt sự thành bại của công việc phát-triển theo hình thức này.

a)- Động-lực căn-bản : Nhân dân tự-nguyện.

Theo hình-thức phát-triển này, chính dân chúng mới có thể quyết-định những gì liên quan đến cuộc sống của họ. Chính-Phủ chỉ đóng vai-trò trợ giúp mà thôi. Đường lối này được thực hiện thành công lần đầu tiên, khi dân tộc Do-Thái tìm về "nước tổ" vào những năm đầu của thế kỷ 20. Lúc đó, họ tự động kết hợp nhau lại, tổ-chức và quản-trị đời sống chung. Tinh-thần phát-triển theo đường lối ấy đã khiến cho dân tộc Do-Thái lớn mạnh như ngày nay. Ngoài ra, tại Phi-Luật-Tân, song song với hệ-thống chính-quyền, các tổ-chức tư nhân cũng tự động phát-động chương-trình phát-triển cộng-đồng, chẳng hạn như Phong - Trào Xây-Dựng Nông-Thôn Phi và các nhóm tương-tự khác.

b)- Mục-tiêu phát-triển : Con người.

Khi dân chúng ý thức trọn vẹn được vai trò của mình trong cộng-đồng, cũng như cần phải liên-kết với nhau, bắt tay vào việc cải-thiện đời sống của mình để bắt kịp dòng tiến-hóa của nhân-loại, thì công cuộc phát-triển cộng-đồng sẽ không những thành công trong những mục-tiêu phục-vụ cộng-đồng, phục-vụ con người, mà còn đưa đến sự phát-triển Quốc-gia nữa. Để đạt được thành quả đó, cần phải có nỗ lực phát xuất từ bản thân dân chúng. Người dân phải tự phục hoạt trong môi-trường sinh sống và trong tổ-chức theo chiều hướng khai-phóng không ngừng bản ngã đích thực.

Trong hoàn cảnh của Việt-Nam hiện tại, chúng ta không thể áp-dụng một cách máy móc một hình-thức phát-triển nào vừa trình bày ở trên, mà cần phải đi tìm một đường hướng thích hợp, dựa trên một nền tảng triết-lý vững chắc.

Mục V.- NỀN TẢNG TRIẾT-LÝ của PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG.

Như đã trình bày trong đoạn đầu, Chính-Phủ không có đủ khả năng can thiệp mọi việc, trong hoàn cảnh khó khăn hiện tại,

mà phải trông cậy vào sự đóng góp của dân chúng. Nhưng sự đóng góp này chỉ có khi dân chúng đã tạo được một niềm tin, tin ở cấp lãnh-đạo và những người trực-tiếp hướng dẫn công-tác, tin ở mục-tiêu đích thực tối hậu của công cuộc phát-triển : tạo một nếp sống công bằng hơn, ấm no hơn, đáng sống hơn cho quảng đại quần chúng. Có gởi được niềm tin đó, dân chúng mới chấp-nhận đem những khả năng của họ để phục-vụ cộng-đồng, sẵn sàng lãnh nhận vai trò chủ-động trong công-tác phát-triển cộng đồng, lúc đó họ mới thực sự có tinh-thần công-tác hay tinh-thần cộng đồng (1).

Như thế, phát-triển cộng-đồng cũng đã tạo cho chúng ta một niềm tin tưởng nơi khả năng vô song của quần chúng. Tuy nhiên, chúng ta cũng phải nhìn nhận rằng khả năng đó chưa thích ứng được với nhu-cầu cấp thiết hiện tại. Cho nên cần phải làm sao cho dân chúng ý thức được sự thích nghi những kiến-thức khoa học với đời sống của mình để tự phát-triển.

Một diên-tiến để dân chúng ý thức được sự thích nghi trên cần phải thực-hiện bằng một lẽ lối dân-chủ. Vì khuynh-hướng bẩm sinh của con người là yêu chuộng dân-chủ và luôn luôn đề-kháng lại sự áp đặt và cưỡng-bách. Người Việt-Nam chúng ta cũng đã thấm nhuần tinh-thần dân-chủ từ muôn đời, từ thời kỳ xã thôn tự-trị xuất hiện và lịch-sử đã chứng minh những sự cai quản độc-tại, cưỡng-bách đều thất bại.

Sau hết trong việc thích nghi các kỹ-thuật phát triển trên, chúng ta cũng cần ý thức rằng, nếu chỉ đề cao đến kỹ-thuật tinh vi, thì sự phát-triển sẽ bị lệch lạc hoặc thất bại, còn ngược lại, thì sự phát-triển sẽ chậm chạp và quốc-gia sẽ không phát-triển đúng mức mong muốn.

Tiết II.- THỰC-TẠI PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG.

Thực tại phát-triển cộng-đồng tại ngoại-quốc và tại Việt-Nam như thế nào, chúng tôi lần lượt trình bày sau đây.

(1) Phạm-Thị-Tự, Op. Cit. tr. 2.

Mục I.- PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG TẠI MỘT SỐ QUỐC-GIA.

Ấn-Độ và Phi-Luật-Tân được xem là hai Quốc-gia tiêu biểu trong việc áp-dụng phương-pháp Phát-triển Cộng-đồng.

Đoạn 1.- PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG TẠI ẤN-ĐỘ. (1)

Ấn-Độ là Quốc-gia duy nhất ở Á-Châu, đã có chương trình phát-triển cộng-đồng áp-dụng trên toàn quốc, và có tầm-mức lớn nhất trên thế-giới.

Từ năm 1952 đến năm 1965, chương-trình phát-triển cộng-đồng tại Ấn-Độ đã hoạt-động trên toàn lãnh thổ, gồm 5256 khu vực gọi là Block. Mỗi Block qui tụ khoảng 100 xã, gồm 10 tác viên, dưới sự kiểm đốc của các viên chức của cơ quan Phát triển Cộng đồng Block.

Chương-trình phát-triển cộng-đồng của Ấn-Độ nhằm mục đích tăng gia sản xuất nông-nghiệp, kế-hoạch-hóa gia-đình, tạo công ăn việc làm cho dân chúng, ăn-dinh dinh-dưỡng, thiết-lập hệ-thống dân-thủy nhập-diện...

Trong lãnh vực ăn-dinh chế-độ dinh-dưỡng, Ấn-độ có 63.700 cơ-sở sinh-hoạt phụ nữ, 117.600 hội-quán thanh-niên (Youth Clubs).

Tóm lại hầu hết các chương-trình phát-triển cộng-đồng tại Ấn-Độ, đều do Chính-Phủ phát-động và thực-hiện.

Đoạn 2.- PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG TẠI PHI-LUẬT-TÂN. (2)

Chương-trình Quốc-gia phát-triển cộng-đồng tại Phi-Luật-Tân được thực-hiện từ năm 1956.

Mục-đích của chương-trình hiện nay, là nhằm phát-triển sản-xuất thức ăn. Trước kia, nhằm mục-đích giúp tổ-chức và điều hành các hợp-tác-xã, bằng cách huấn-luyện nhân-viên

(1) United Nations, Popular Participation in Development : Emerging Trend in Community Development, N.Y. 1971, tr. 256.

(2) Ibid, tr. 256.

cho các chương-trình có tính cách phát-triển và thiết-kế địa-phương.

Bên cạnh chương-trình do chính-quyền phát-động, còn có các tổ-chức tư nhân, như Phong-Trào Kiến-Thiết Nông-Thôn Phi-Luật-Tân, Phong-Trào này tự huấn-luyện các nhân-viên của mình. Hiện nay Phong-Trào hoạt-động tại các nơi mà chương trình Phát-triển Cộng-đồng của Chính-Phủ chưa hoạt-động được.

Chương-trình phát-triển cộng-đồng Phi-Luật-Tân đã hoạt-động trên phạm-vi 15% lãnh thổ, gồm có khoảng 3.000 tác-viên.

Mục II.- PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG TẠI VIỆT-NAM.

Đoạn 1.- CÔNG CUỘC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG TRƯỚC NĂM 1963.

Từ xưa dân-tộc Việt-Nam cũng đã có tinh-thần làm việc theo phương-pháp phát-triển cộng-đồng và ngôi đình làng là nơi tụ họp dân chúng lại trong việc thiết-lập kế-hoạch thực hiện. Tinh-thần phát-triển cộng-đồng lúc đó xuất hiện rõ ràng nhất vào thời kỳ của Nguyễn-Công-Trứ, qua việc thiết-lập hai Huyện Kim-Sơn và Tiên-Hải (1).

Tuy nhiên Phát-triển cộng-đồng chỉ thật sự được định chế hóa, vào thời Đệ Nhất Cộng-Hóa (1956 - 1957) và đã được đặt lên hàng quốc-sách.

Mục-đích của chương-trình phát-triển cộng-đồng thời kỳ này là đào tạo cho nhân dân một tinh-thần xây-dựng, ham-chuộng tiến bộ, ham ưa trách-nhiệm, và công-tác tập-thể, một sự nhận định lãnh mạnh về địa-vị của người công dân trong công cuộc kiến-thiết chung, ngõ hầu thúc đẩy nhân dân tự động nỗ-lực góp sức tự cải thiện lấy đời sống của mình với những phương tiện của chính mình, dưới sự điều dắt và giúp đỡ của Chính-quyền. Sự cải thiện đó bao trùm toàn thể mọi góc cạnh của đời sống của nhân dân, (2)

(1) Nguyễn-Tôn, Phát-triển Cộng-đồng, Trường Công-tác Xã-Hội, Saigon, 1970, tr. 10.

(2) Phủ Tổng-Thống, Phát-triển Cộng-Đồng, Nha Tổng Giám-Đốc Kế-Hoạch, Saigon, 1957, tr. 7.

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

Gồm các nguyên-tắc chính-yếu là :

- Một công cuộc xuất phát từ nhân dân để tiến tới nhân dân.
- Dân chúng tự túc lấy trước đã, rồi mới trông vào sự giúp đỡ của Chính-quyền.

Với quan-niệm và nguyên-tắc phát-triển cộng-đồng trên, thời Đệ Nhứt Cộng-Hòa đã thực-hiện được những cải-tiến đáng kể.

Đến sau ngày 1-11-1963 các kế-hoạch đó mặc dù không bị hủy bỏ nhưng đã bị biến thể và tầm mức quan trọng bị đặt xuống thấp.

Đoạn 2.- CÔNG CUỘC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG SAU NĂM 1963.

Năm 1970, chương-trình phát-triển cộng-đồng được Bộ Xây-Dựng Nông-Thôn thực-hiện dưới hình-thức Bình-Định và Phát triển.

Nguyên-tắc chính-yếu của kế-hoạch Bình-Định và Phát triển là :

- Tinh-thần hợp-tác, được thể-hiện theo 3 chiều : giữa dân với dân, giữa dân với Chính-quyền và giữa Chính - quyền với nhau.

- Người dân chủ động thực-hiện công-tác hữu ích cho chính họ với sự phụ giúp của Chính-quyền và có cán bộ hướng dẫn về kỹ-thuật.

Các nguyên-tắc này rất phù-hợp với nguyên-tắc căn-bản của Phát-triển Cộng-đồng. Tuy nhiên kế-hoạch phát -triển cộng-đồng này đã không mang lại thành công mỹ mãn, trong việc cải-tiến và xây-dựng quốc-gia. Sự thất bại này được giải - thích là các cán bộ thi hành lệch lạc, và đã tạo cho dân - chúng nghi ngờ là Chính-quyền đến để kiểm-soát hay họ cảm thấy bị cưỡng-bách làm việc cho Chính-Phủ.

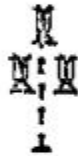
Vài năm gần đây công cuộc phát-triển cộng-đồng đã biến-thể thành các chương-trình Trung-Tâm Cộng-đồng. Nguyên-

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP

LVHC 1632

tắc của chương-trình này khác hẳn với nguyên-tắc của Phát - triển Cộng-đồng và sinh-hoạt của các Trung-Tâm cũng nhằm mục tiêu khác xa với phát-triển cộng-đồng. Một số người đã cho rằng, mục-tiêu thâm kín của các Trung-Tâm Cộng-đồng là nhằm lôi kéo dân chúng ủng-hộ Chính-Phủ. Hiện nay chương-trình Trung-Tâm Cộng-đồng hầu như đã bị phá sản.

Về phía tư nhân, ngày nay đã có nhiều tổ-chức hoạt động phát-triển cộng-đồng. Các tổ-chức này đa số đều thuộc tôn-giáo, mà một trong những tổ-chức đó được chúng tôi chọn làm đối tượng nghiên-cứu trong phần sau đây.



PHẦN THỨ NHẤT

NGHIÊN - CỨU THÍ - ĐIỂM
PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG
tại
ẤP MỚI

LÝ-DO CHỌN ẤP MỚI LÀM THÍ-ĐIỂM PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG.-

Công cuộc phát-triển cộng-đồng hiện nay tại Việt-Nam được xuất phát từ nhiều phía : Chính-quyền, các đoàn thể tư nhân, tôn-giáo ... Mỗi tổ-chức, sau khi thiết-bị sách lược hoạt-động xong là bắt đầu đi tìm một cộng-đồng để thử nghiệm phương-thức đem ra áp-dụng và kiện toàn cứu cánh mà tổ-chức nhắm đến.

Đối với chúng tôi, trong việc đi tìm một đường hướng phát-triển cộng-đồng trong khuôn khổ phát-triển quốc-gia, có lẽ việc quyết tuyền một cộng-đồng mà người ta đã đến phát-triển rồi ra đi, để nghiên-cứu sẽ thiết-thực và bổ ích hơn là một công việc phân-tích một cách tổng quát các cuộc phát-triển cộng-đồng chung tại Việt-Nam.

Hơn nữa, việc chọn một thí điểm để nghiên-cứu cũng trong chủ ý, muốn làm hiện lộ vấn đề phát-triển Quốc-gia, không phải là nhiệm-vụ riêng biệt gì của chính-quyền, mà là trách-vụ chung của mọi người, của mọi đoàn-thể...

Ấp Mới được chúng tôi chọn làm thí-điểm, vì đó là một cộng-đồng tiêu-biểu cho nền nông-thôn Việt-Nam, từ phương diện hình thù, đến những thành tố cấu tạo nên. Do đó nếu lượng định được công cuộc phát-triển tại đây, chúng ta có thể phần nào có một cái nhìn phóng chiếu cho các cộng đồng thôn xã khác của Việt-Nam.

Hơn nữa, thí-điểm Ấp Mới có thể đáp ứng được phần nào những suy tư về một đường hướng phát-triển cộng-đồng thích hợp tại Việt-Nam. Thật vậy, Ấp Mới đã được Tổ-chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội phát-triển theo phương-pháp phát-triển cộng-đồng; và hiện nay, dân chúng Ấp Mới đang chứng tỏ khả năng tự phát-triển đời sống của mình, và cộng-đồng của mình.

BỐI CẢNH ẤP MỚI.-

Ấp Mới là tên của một cộng-đồng nhỏ đã có từ lâu, thuộc Xã Tân-Thới-Trung, Quận Hóc-Môn, Tỉnh Gia-Định, cách Saigon khoảng 15 km về hướng Tây nam sát Quốc-lộ 1.

Ấp Mới có đầy đủ sắc thái của một làng quê Việt-Nam, được bao quanh bởi đồng ruộng, trong làng trúc xanh mọc um tùm.

Dẫn đến Ấp Mới, là một con đường đất đỏ còn non tuổi, ngang chừng hai thước rưỡi. Vào đến đầu làng chúng ta thấy ngay hai ngôi Miếu (một Miếu Ông, một Miếu Bà), và một ngôi trường có duy nhất một lớp học.

Ấp Mới có khoảng 160 gia-đình (mỗi gia-đình trung-bình 5 người, gồm cha mẹ và con cái), toàn là con cháu của những người đã đến lập Ấp sinh sống, hiện nay tuyệt - nhiên, không có một người di-cư nào. Trong Ấp 62% thuộc giới nghèo, 32% giới trung lưu, chỉ còn lại 6% là người khá giả.

Hầu hết dân chúng Ấp Mới đều thuộc một trong hai dòng họ Nguyễn - Bùi, và họ đã có một tinh-thần đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau rất vững chắc. Tín ngưỡng của dân chúng tại đây là đạo thờ Ông Bà.

Tuy chưa từng bị tàn phá trực tiếp bởi chiến-tranh, nhưng Ấp Mới rất kém phát-triển và tình trạng dốt nát vẫn đề nặng lên hầu hết dân chúng. Nghề chính của dân làng là làm ruộng vào mùa mưa và khi hết mưa thì trồng dưa. Lúc rảnh rang, cả cha mẹ lẫn con cái đều quay quần đang giở trúc, một nghề phụ đã trở thành thói quen của mọi gia-đình.

Hiện nay, Ấp Mới là một trong những làng hoa tiêu của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội mà chúng tôi giới thiệu tiếp sau đây.

VÀI NÉT VỀ TỔ-CHỨC THANH-NIÊN PHỤNG-SỰ XÃ-HỘI.-

1.- TỔ-CHỨC.-

Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội là một cơ - cấu trực thuộc Giáo-Hội Phật-Giáo Việt-Nam Thống-Nhất, qui tụ những người trẻ cùng chí-hướng phục-vụ xã-hội nông-thôn nhằm cải-tiến và phát-triển.

Giới trẻ này trước khi bắt tay vào công việc đã được huấn-luyện kỹ càng và thấu triệt các kỹ năng về phát-triển cộng-đồng hương-thôn, và nhất là khả năng dân thân và hội nhập

để dâng vào đời sống dân chúng để hướng tới mục-tiêu cách mạng xã-hội đích thực.

Cơ-sở đào tạo là Trường Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, hiện tọa lạc tại Xã Tân-Phú, Quận Tân-Phú, Tỉnh Gia-Định. Lúc ban đầu trường sở này được xem như một Phân-khoa Cao-Đẳng thuộc Viện Đại-Học Vạn-Hạnh, sau vì tính cách hoạt-động xã hội rộng rãi, Trường được tách rời và hoạt-động độc-lập.

Trường Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội chính thức khai giảng khóa đầu tiên vào tháng 8 năm 1965, và mãn khóa năm 1967, sau hai năm huấn-luyện lý-thuyết lẫn thực-hành. Năm 1969, Trường Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đổi danh là Tổ-chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, để thích-ứng với nhu-cầu công-tác, cũng như để phục-vụ quần chúng một cách tích-cực hơn. Đến nay, Trường vẫn liên tục đào tạo những người trẻ mang bầu nhiệt-huyết tự nguyện hiến dâng cho xã-hội.

Mục-đích của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội khi đến Ấp Mới là để gây ý-thức và khuyến-khích dân chúng cải-thiện đời sống của mình, với hy-vọng sẽ tạo được một vết dầu loang, kích-thích và hướng dẫn những cộng-đồng kế cận tự phát triển.

2.- TRIẾT-LÝ.-

Trọng-điểm của Triết-ly phát-triển cộng-đồng của Tổ Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, là xây dựng lại niềm tin nơi dân chúng, sau bao năm bất động vì mất niềm tin, nơi Chính-quyền, nơi những người trực-tiếp hướng dẫn mình và ngay cả nơi chính họ. Thật vậy, sự hứa hẹn của Chính-Phủ luôn luôn không được thực-hiện, hoặc thực-hiện dở dang rồi bỏ, tốn biết bao nhiêu công của mà chẳng mang lại một ích lợi thiết-thực nào. Dần dần khiến dân chúng chán nản, và trở thành thờ ơ trước mọi hứa hẹn, bất động trước mọi lời kêu gọi của Chính-Phủ. Về phía trí-thức lại có một số phần-tử làm văn đực, lợi-dụng thời cơ để thụ-hưởng nhưng lại vô trách-nhiệm, khiến trước mắt quần chúng, giới này đã mất rất nhiều uy-tín. Đối với dân-chúng, chính họ cũng mất sự tự tín, luôn luôn có thái độ buông-xuôi, phó mặc cho hoàn cảnh và yếu-tố ngoại lai định đoạt số phận mình.

Trong ý hướng tạo lại niềm tin, Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội cố gắng rèn luyện cho các Thanh-Niên để trở thành thân tượng nơi dân chúng, đồng thời gieo rắc cho họ một niềm tin ở sự tự-quyết.

Quả vậy, Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, cố gây cho dân chúng một niềm tin, tin vào những người trẻ tự nguyện đến cùng làm với họ, hướng dẫn họ bằng những kiến-thức phát-triển xã-hội mới hữu-hiệu, trong truyền-thống dân tộc, nhằm giải-thoát khỏi đời sống tối tăm hiện tại, để hướng về một cuộc sống sung-túc hơn, tiến-bộ hơn. Ngoài ra, người Thanh-Niên tự nguyện đứng đây để chứng tỏ, kiến-thức của mình có liên-hệ đến sự sống còn của dân tộc hầu gây dựng lại uy-tín đã bị đánh mất nơi quần-chúng.

Hơn nữa, Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, khích-động dân chúng chăm dứt trông chờ, chăm dứt mặc cảm vô năng, bất-lực, mà hãy tự tin nơi khả năng tự-quyết của mình và hãy bắt đầu bằng những gì ta biết, xây dựng trên những gì ta có. Và như thế tự-quyết tức là tự-lực. Tuy nhiên tự-quyết, tự-lực ở đây không quan-niệm một cách hẹp hòi là tự cô-lập hóa, mà phải ý thức trong giá-trị thâm nhân duyên : "Ta nhận-thức được rằng ta là điều kiện chính và thân thiết nhất của tương lai ta, trong lúc không phủ nhận vai-trò và giá-trị của những điều - kiện khác, những điều kiện ngoài chúng ta; và bằng cách tự - lực xây dựng, ta bắt những điều kiện ấy qui hướng phục-vụ ta" (1).



(1) Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, Ý niệm căn bản, tr. 16.

CHƯƠNG I

ĐƯỜNG LỐI và PHƯƠNG THỨC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG TẠI ẤP MỚI

Đường lối và phương-thức phát-triển cộng-đồng tại Ấp Mới, được kết-tu do triết-lý của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng Sự Xã-Hội, căn cứ trên căn-bản song hợp, tự hiến dâng của Thanh-Niên Phụng-Sự và tự nguyện, tự-lực, tự-túc của người dân, hầu đạt được mục-tiêu : "Sung mãn cho dân, Phú cường cho Tổ-Quốc".

Mục I.- ĐƯỜNG LỐI PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG.

Từ căn-bản triết-lý ấy, đường lối phát-triển cộng-đồng tại Ấp Mới, đã nhu-thuận theo hoàn cảnh mà biến chuyển, hoặc tiệm tiến xâm chiếm từng lúc mỗi lãnh vực, hoặc toàn-diện để hoàn thành cứu cánh của triết-lý.

Đoạn 1.- ĐƯỜNG LỐI VẾT DẦU LOANG.

Theo đường lối này, công-tác phát-triển sẽ tấn công vào những lãnh vực nào dễ thành công nhất là để có tác-dụng dây chuyền đến lãnh vực khác. Nó giống như vết dầu len lõi vào chỗ nào có khe hở trước rồi mới rộng dần dần toàn-diện khu vực nằm trong sách-lược định sẵn.

Đường lối này đã được đoàn Thanh-Niên áp-dụng trong việc lựa chọn địa-điểm công-tác lẫn việc thực-hiện dự-án.

a)- Địa-điểm phát-triển.

Sau khi định được vùng địa-bản hoạt-động, qua sự thăm-định về tình-trạng An-ninh, Kinh-tế, Chính-trị, Xã-Hội, đoàn công-tác bắt đầu tìm trong vùng điểm chọn một cộng-đồng làm làng hoa tiêu.

Làng hoa tiêu (1) sau khi đã phát-triển sẽ đóng vai trò như là một thí-điểm để khơi mào cho các làng khác kế cận, tự-động phát-triển. Và cứ như thế sẽ tác-động được cả toàn vùng.

"Ấp Mới" đã được tổ-chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội chọn làm làng hoa tiêu để phát-triển cộng-đồng do sự cấu-tạo và vị thế của nó.

Về sự cấu-tạo, Ấp Mới, hầu hết dân chúng đều theo đạo thờ Ông Bà và đều là người có liên-hệ với nhau do hệ quả họ hàng của hai giòng họ Nguyễn và Bùi. Như vậy, tiên khởi đã có sự thuận lợi về Tôn-giáo, thứ đến về phương-diện phát-triển, dân chúng Ấp Mới đã có sẵn tinh-thần kết hợp.

Hơn nữa, Ấp Mới rất nghèo cần phải được phát-triển cấp bách.

Về vị thế, Ấp Mới tọa lạc trên đường giao tiếp giữa các Ấp khác, nên khi được phát-triển, chắc chắn sẽ tạo được một sự hấp dẫn đối với các Ấp khác để phát-động làng tự nguyện (2).

b) - Dự-án công-tác. -

Đường lối vết dầu loang, còn được Đoàn Thanh-Niên áp dụng cả trong việc lựa chọn dự-án để phát-triển. Dù đường lối phát-triển cộng-đồng của đoàn công-tác nhằm vào mục-tiêu là, phát-triển toàn-diện, như sẽ trình bày sau, nhưng đoàn đã xác tín rằng nếu các dự-án thực-hiện cùng một lúc, chắc chắn sẽ gặp thất bại.

Trước hết, vì cần phải xây-dựng niềm tin nơi dân chúng. Dân chúng chỉ có thể tin tưởng và công-tác khi họ nhìn thấy một công-trình nào đó được thực-hiện một cách cụ-thể, và gắn gũi với nhu-cầu thiết-thực của họ. Nếu thất bại chắc chắn họ sẽ không tin nữa và khó có thể thuyết-phục họ công-tác bất cứ một công-tác nào khác. Do đó, điều kiện để một công-tác

-
- (1) Làng hoa tiêu là làng được chọn phát-triển để chứng minh tính cách hữu-hiệu và khả hành của lý-thuyết và phương-pháp của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội.
 - (2) Làng tự-nguyện là làng mà dân chúng tự động phát-triển theo phương-pháp của TNPSXH, do tác dụng vết dầu loang của làng hoa tiêu.

thành công là hợp với khả năng về sự hiểu biết lẫn sức lực của dân chúng, tức là không phải toàn những gì có tính cách xa vời.

Ngoài ra để một công-tác trình-diễn được thành công, khi thực-hiện phải tránh đụng chạm tới bất cứ quyền lợi của một hạng dân chúng nào. Nếu quyền lợi của một người hay một tập-thể nào bị xâm phạm chắc chắn họ sẽ tìm đủ mọi cách để phá hoại.

Khi một dự-án thành công, nó sẽ gây được cảm-thức nơi dân chúng, khi họ thụ-hưởng lợi lộc, và dần dần sẽ tạo được một chất men để xúc tác những chương-trình phát-triển khác.

Hơn nữa, các Thanh-Niên đến phát-triển Ấp Mới, đã nhận thức rằng tình trạng yếu kém về tài-chánh của dân chúng rất ảnh hưởng tới mức độ tham-gia, cho nên một dự-án được dân chúng hợp-tác đồng đão là phải nhằm gia-tăng lợi tức gia-đình trước tiên. Khi dân chúng được sung-túc, họ mới nghĩ tới những vấn-đề đầu tư vào các lãnh vực khác như giáo-duc, tiện-nghi, v.v...

Đoạn 2.- ĐƯỜNG LỐI PHÁT-TRIỂN TOÀN DIỆN.

a)- Chương-trình Phát-triển Bốn mặt :

Đường lối phát-triển cộng-đồng tại Ấp Mới, cứu cánh cuối cùng là sự phát-triển toàn diện để giải-quyết và cải-thiện mọi mặt đời sống của dân chúng. Mục-tiêu toàn diện ấy được Tổ-chức mệnh danh là mục-tiêu bốn mặt : Kinh-tế, Giáo-Dục, Y-tế và Tổ-chức. Mục-tiêu đa diện như vậy được xây dựng trên căn-bản truyền-thống văn-hóa của dân chúng tại địa-phương. Chẳng hạn, dự-án quỹ tiết-kiệm tín-dụng tại Ấp Mới được thiết lập trên truyền-thống góp vốn của dân địa-phương này đã có từ lâu đời rồi. Ấp Mới có tới 60% dân chúng chơi hụi, nghiệp-vụ này đã giúp dân chúng dành dụm được tiền bạc hoặc góp được vốn để canh tác. Quỹ tiết-kiệm và tín-dụng chỉ mô phỏng theo lối chơi đó với vài sửa đổi. Dự-án tiểu công-nghệ tre cũng được xây dựng trên nền tảng thói quen của dân địa-phương trong những lúc rảnh rang thường ngồi đan giỏ tre với chất liệu sẵn có của địa-phương. Dự-án nhằm tạo cơ hội để phát-triển ngành tiểu công-nghệ có nhiều tiềm năng nâng cao lợi-tức cho dân-chúng Ấp Mới qua hình thức thiết-lập tổ-hợp tiểu công-nghệ tre cho các hội viên vay tiền dưới hình-thức tín-dụng.

Mặt khác, đường lối phát-triển còn hướng đến việc cải tiến truyền-thông phản tiến-hóa, không nên giữ. Chiều hướng phát-triển này nhằm giáo-dục dân chúng để họ thay đổi thái độ, tác-phong, lối sống đi ngược lại trào lưu phát-triển chung, qua các dự-án hướng dẫn dần dần chúng ứng dụng kỹ-thuật canh-tác tân tiến để cải-thiện mức sống. Dân chúng Ấp Mới đã có thói quen canh-tác rất lâu đời nhưng phương - pháp canh-tác vẫn không được cải-tiến, họ quan-niệm rằng, nghề của Ông Cha để lại không nên biến cải, trời cho bao nhiêu thì ăn bấy nhiêu. Dân chúng còn giữ quan-niệm như thế nếu không thay đổi, thì không trông mong gì phát-triển được.

b)- Thăng bằng giữa quyền-lực vật-chất và tinh-thần:

Đường lối phát-triển cộng-đồng tại Ấp Mới, là đường lối dung hòa giữa quyền-lực vật-chất và tinh-thần. Vì dân chúng Ấp Mới vốn dĩ rất giàu tình cảm và rất trọng tinh-thần xem nhẹ tiến-bộ vật-chất, cho nên Ấp Mới đã phải dậm chân tại chỗ trước những tiến-bộ vượt bực của khoa-học. Tuy nhiên, không vì thế mà phải du-nhập nhu-cầu vật-chất quá mức, vì vật chất lấn vượt tinh-thần, thì con người sẽ bị sa đọa. Lời xưa có nói "nước có đạo mà nghèo, là điều đáng sỉ-nhục; nước vô đạo mà giàu lại là điều đáng sỉ-nhục khác".

Như vậy đường lối phát-triển thích hợp cho Ấp Mới, là tiện nghi vật-chất tiến hành song song với sự tăng-trưởng của giá-trị tinh-thần.

c)- Phát-triển nhân bản :

Sau cùng đường lối phát-triển cộng-đồng dựa trên nền tảng nhân bản. Vì các dự-án phát-triển tại Ấp Mới đều có đối tượng phục-vụ rõ rệt, lấy con người với đầy đủ phẩm tính làm gốc để cải-tiến xã-hội, rồi xã-hội trở lại phục-vụ chính con người chứ không phải sử dụng con người như một cái máy để phục vụ cho một mưu đồ nào khác. Phân tách các nguyên-tắc thực - hiện các dự-án tại Ấp Mới, chúng ta sẽ thấy Tổ-Chức Thanh Niên Phụng-Sự Xã-Hội chủ trương rằng, về bản chất của chương trình phát-triển, dân chúng trong cộng-đồng tự-chủ trong việc gia-nhập đời sống điều-hợp và tự-quyết lấy số phận của mình ; về

mục-tiêu công-tác nhằm phục-vụ quyền lợi cộng-đồng để tiến đến một đời sống thoải mái hơn.

Mục II.- PHƯƠNG-PHÁP THỰC-HIỆN CÔNG-TÁC.

Phương-pháp thực-hiện công cuộc phát-triển cộng-đồng tại Ấp Mới được thể-hiện qua từ giai đoạn, Đoàn công-tác Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội chuẩn bị đặt chân tới, đến giai đoạn rút lui.

Đoạn 1.- GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ.

Phương-pháp làm việc của tổ-chức Thanh-Niên Phụng Sự Xã-Hội trước khi đặt chân đến Ấp Mới là tìm cách thu thập các dữ-kiện để chuẩn bị cho sự hiện-diện của mình. Công việc đầu tiên này là tìm cách nhận diện các yếu-tố về sự thuận-lợi hay bất thuận-lợi của dân chúng địa-phương đối với Tổ-chức, để khi Tổ-chức đến khai thác ngay những yếu-tố ấy, để củng-cố sự hiện-diện của mình. Giai đoạn này chỉ có tính cách tổng quát nhằm nhận-định thực-trạng, hầu đem các Thanh-Niên đến địa-phương và chuẩn bị cho giai đoạn nghiên-cứu nhu-cầu đích-thực của địa-phương.

Các dữ-kiện ban đầu do Tổ-chức thu thập được tại Ấp Mới là :

- Về Tôn-giáo, dân chúng Ấp Mới hầu hết theo đạo thờ Ông Bà. Tín ngưỡng này rất thuận-lợi cho hoạt-động tổ-chức.

Dân chúng Ấp Mới rất thuần nhất, hầu hết dân sống tại đây từ lâu đời. Điểm này rất thích-hợp cho phương-thức phát-triển cộng-đồng.

Đoạn 2.- GIAI ĐOẠN ĐIỀU-NGHIÊN THỰC-TRẠNG.

Đây là thời kỳ Tổ-chức chính thức gọi các Thanh-Niên đến địa-phương. Mục-tiêu của phương-pháp làm việc trong giai đoạn này là làm quen để dân chúng địa-phương chấp-nhận, và tìm hiểu nhu-cầu địa-phương.

*** Làm quen để được chấp nhận :**

Thái độ lúc ban đầu của dân chúng Ấp-Mới, vì chưa biết rõ mục-đích của sự hiện-diện của các Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội để làm cái gì, thuộc khuynh-hướng Tôn-giáo, Chính-trị, Xã-hội nào, cho nên đa số dân chúng tại đây rất dè-dặt và tỏ ra nghi-ngờ; họ luôn luôn mang trong đầu óc, thành-kiến cho rằng những người đó đến để làm rộn và quấy rầy đời sống dương yên ổn của họ. Vì thế các Thanh-Niên công-tác đã gặp nhiều khó khăn trong việc giao thiệp dân chúng trong làng.

Công-tác nằm trong sự giao-thiệp đầu tiên của tổ-chức, là vận-động dân chúng đắp con đường chính của Ấp. Con đường này chỉ là một lối đi trên bờ đê bằng qua ruộng nối Ấp với hương-lộ Quang-Trung - Hóc-Môn. Con đường rất hẹp chỉ có thể vận chuyển bằng xe đạp và đi bộ, khi mùa mưa thì con đường bị lầy lút gây rất nhiều trở ngại trong sự sinh-hoạt của làng. Khi được Đoàn công-tác vận-động, dân chúng lúc đầu còn thờ ơ, nhưng về sau đã tham-gia một cách tích-cực. Cuối cùng công-tác làm đường được hoàn thành một cách mỹ mãn trong niềm phấn khởi của dân chúng lẫn các Thanh-Niên, sau hơn hai tháng thực-hiện.

Dẫu vậy, một công-trình làm được, tổ-chức Thanh -Niên vẫn chưa tin là tạo được sự tin-tưởng nơi dân chúng. Đó là sự thật, dân chúng vẫn còn chút ít hoài nghi. Vì thế các Thanh-Niên quyết-định nối tiếp liên công-tác thứ hai trong giai đoạn nghiên-cứu thực-trạng này. Đó là công-tác xây cất trạm Y-tế, phát thuốc, chăm lo sức khỏe cho đồng bào, và dùng trạm Y-tế làm nơi liên-lạc giữa dân chúng và các Thanh-Niên.

Công-tác Y-tế đã gia-tăng sự giao tiếp cũng như làm nảy nở tình cảm giữa dân chúng và các Thanh-Niên đến mức độ rất thuận-lợi cho nhu-cầu điều-nghiên và bàn thảo các vấn-đề với dân chúng địa-phương.

*** Xác-định thực-trạng :**

Từ lúc bắt đầu công-tác làm đường cho đến công-việc hoàn thành trạm Y-tế, tổ-chức Thanh-Niên cũng đã thực - hiện xong cuộc nghiên-cứu một cách âm-thầm về thực-trạng của địa-

phương, bản nghiên-cứu được đem bàn thảo với Trung-Ương của Tổ-chức để tìm phương-thức phát-triển thích-hợp.

Là một địa-phương chuyên về nghề nông, làm rẫy, đan giỏ tre có tiềm lực hợp-tác nhưng lại ít vốn và thiếu tổ-chức. Các vấn-đề này đã được mổ xẻ kỹ lưỡng. Ngoài ra, nhân-sự trong địa-phương cũng được thăm-định cẩn thận : - Vai trò của Ông Trưởng-Ấp - Các vị bô lão - Thân hào có uy-tín trong Ấp.

Sau khi bản nghiên-cứu địa-phương được phân-tích, Ủy-Ban Trung-Ương của tổ-chức bắt đầu soạn thảo chương-trình chuẩn bị yểm-trợ phân phối nhân-sự để thích hợp với địa-phương, và hướng dẫn kế-hoạch công-tác.

Đoạn 3. - GIAI ĐOẠN THỰC-HIỆN CÔNG-TÁC.

Thời gian thực-hiện công-tác của Thanh-Niên Phụng-Sự kéo dài bốn năm rưỡi, từ tháng Sáu năm 1969 đến ngày 31 tháng 12 năm 1973.

Trong giai đoạn này đoàn đã phân phối để sử-dụng thời gian như sau :

- Một năm rưỡi đầu, hoạt-động của Thanh-Niên chủ-trọng về việc củng-cố thêm cảm tình và gây ý-thức nơi quần-chúng vì thế các công-tác của Thanh-Niên trong giai đoạn này đều nhằm vào những gì có tính-cách thiết-thực với quần chúng. Chẳng hạn giúp đỡ dân chúng bằng sức lực để sửa sang nhà cửa, đào hố tiêu vệ-sinh gia-đình, tổ-chức sinh-hoạt thanh thiếu-niên, đẩy mạnh các hoạt-động chăm sóc sức khỏe cho dân chúng.

- Thời gian hai năm kế, hoạt-động của Thanh-Niên bắt đầu chuyển sang những công-tác có tính cách phát-triển. Theo đó, Đoàn chú-trọng vào lãnh vực kinh-tế và giáo-dục hơn lãnh vực khác. Các Thanh-Niên quan-niệm rằng, một khi lợi-ích của dân chúng được nâng cao thì các khía cạnh khác của cuộc sống mới được cải-tiến theo. Cho nên điều-kiện tiên-quyết của công cuộc phát-triển là phát-triển kinh-tế gia-đình. Để thực hiện điều đó đoàn Thanh-Niên tại Ấp Mới đã thực-hiện các dự-án sau :

1/- Dự-án tổ-hợp phân bón và thuốc sát trùng.-

Dự-án nhằm giúp nông-dân mua phân với giá rẻ và hướng dẫn việc sử-dụng đúng phương-pháp bón phân và sát trùng để tăng gia năng suất; đồng thời tạo cơ hội sinh-hoạt tập thể cho nông-dân.

Kế-hoạch thực-hiện bằng cách thành-lập tổ-hợp gồm những nông-dân thực sự canh-tác, có tổ-trưởng đứng đầu. Rồi tổ-chức Thanh-Niên ứng-tiền trước cho tổ-hợp vay dưới hình thức tín-dụng, để họ có tiền, trước ngày thu-hoạch hoa màu, mua phân bón, thuốc sát trùng để dùng trong mùa.

2/- Dự-án trang bị máy bơm nước.-

Dự-án này nhằm cung cấp dồi dào nước cho hoa màu hầu tăng năng suất. Kế hoạch thực-hiện cũng thành lập thành tổ-hợp; cùng với sự đóng góp của đồng bào, đoàn công-tác cho vay dưới hình-thức tín-dụng.

3/- Dự-án thí-điểm trình diễn nông-nghiệp.-

Dự-án này nhằm giới thiệu dân chúng một số nông sản mới có năng suất cao, đồng thời trình bày phương-pháp canh-tác mới.

Đoàn Thanh-Niên đã tự canh-tác theo phương-pháp mới trên một khu đất và khuyến-khích đồng bào canh-tác theo, tổ-chức Thanh-Niên sẽ giúp vốn, hạt giống, phân bón, thuốc sát trùng và kỹ-thuật canh-tác.

4/- Dự-án nuôi heo bò.-

Ngành chăn nuôi Ấp Mới chỉ nhằm tiêu thụ trong gia đình, điều này đã phí phạm rất nhiều tiềm lực chăn nuôi cho địa-phương. Nên dự-án đã đem lại một lợi-tức đáng kể cho gia đình bằng phương-thức chăn nuôi tiên-bộ và các loại giống tốt.

Kế-hoạch thực-hiện dự-án là phối hợp hai gia đình nuôi năm heo nái và năm heo thịt, heo con sản-xuất ra sẽ được đem bán lại cho đồng bào nghèo trong Ấp với giá rẻ. Lợi-tức được phân chia tương xứng giữa người nuôi và người bỏ vốn.

5/- Dự-án tiêu công-nghệ tre.-

Dân chúng Ấp Mới chỉ quan-niệm công việc đan giỏ tre như là công việc trong những lúc rảnh rỗi với tài-nguyên có sẵn, bỏ thì phí, chứ không nghĩ tới sự phát-triển nghề này.

Vì thế, kế-hoạch lập tổ-hợp tiêu công-nghệ tre, các tổ viên được vay tiền để phát-triển nghề, lợi-tức gia-đình cũng được gia-tăng theo.

Trên đây là một số dự-án chính nhằm phát-triển kinh tế Ấp Mới, bên cạnh đó Đoàn Thanh-Niên cũng đã thực-hiện một số dự-án có tính cách giáo-dục, như giáo-dục bình-dân, nhà giữ trẻ ...

Còn thời gian một năm cuối cùng, lưu lại địa-phương, Tổ-chức Thanh-Niên đã chuẩn bị dân chúng để quản-tri các công tác, để rút khỏi địa-phương, dân chúng sẽ tự đảm-trách được công việc. Để thực-hiện công-việc trao trách-nhiệm lại cho dân chúng địa-phương, một Ủy-Ban gọi là Ủy-Ban Phát-triển được thành-lập, Ủy-Ban này gồm những người có uy-tín tại địa-phương có trách-nhiệm đôn-đốc và điều-hành các công-tác đã thực-hiện.

Đoạn 4.- GIAI ĐOẠN GIAO-HOÀN CÔNG-TÁC LẠI CHO ĐỊA-PHƯƠNG

Sau khi đặt nền móng phát-triển tại địa-phương, về phương-diện gây ý-thức nơi dân chúng tạo những cơ-sở căn bản về kinh-tế xã-hội. Nhưng không phải vì thế mà phải tay ra đi, Tổ-chức Thanh-Niên vẫn còn theo dõi để đôn-đốc các công - tác tại địa-phương. Ngoài ra tổ-chức Thanh-Niên vẫn còn yểm-trợ một số chi-phí để nuôi dưỡng thêm một thời gian nữa.

Hiện giờ trách-nhiệm công-tác là Ban Phát-triển địa phương, mọi sự yểm-trợ từ bên ngoài vào đều phải qua Ban Phát triển.

CHƯƠNG II

DỰ-ÁN PHÁT-TRIỂN

BIẾN - HÌNH tại ẤP MỚI

Nhằm trải-nghiệm mức độ hữu hiệu của đường lối cùng phương-thức phát-triển cộng-đồng của Tổ-chức Thanh-Niên Phụng Sự Xã-Hội, Quý tiết-kiệm tín-dụng Ấp Mới là một dự-án được chúng tôi nghiên-cứu. Vì đó là một dự-án, mà Thanh-Niên Phụng Sự Xã-Hội dồn hết mọi nỗ-lực, và tin tưởng rằng sẽ có tác dụng đến toàn diện chương-trình Phát-triển Cộng-đồng.

Còn Ban Phát-triển là một cơ-cấu đã được Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội tổ-chức để đảm nhận trách-nhiệm phát-triển sau khi Đoàn Thanh-Niên rút lui. Do đó, phân-tích Ban Phát-triển sẽ giúp chúng ta lượng-định được khả năng tự phát-triển cộng-đồng của dân chúng địa-phương.

I.- QUỸ TIẾT-KIỆM TÍN-DỤNG.

Mục I.- MÔ - TẢ.

Chương 1.- QUAN-ĐIỂM CỦA TỔ-CHỨC THANH-NIÊN PHUNG-SU XÃ-HỘI về QUỸ TIẾT-KIỆM TÍN-DỤNG ẤP MỚI.

Trong mọi công-tác Phát-triển Cộng-đồng, tư bản là yếu-tố định đoạt sự thành công. Nhưng không phải có tiền là đủ, mà cần phải xét định giá-trị của đồng tiền đó. Nói cách khác, cần phải tìm phương-thức nào để đồng tiền đó có giá trị tác-dụng phát-triển công-tác và huy-động được tinh-thần hợp-tác và ý-thức nơi quần chúng trong cộng-đồng. Quỹ Tín-dụng và Tiết-kiệm được xem như là một phương thức mẫu nhiệm nhất để thực-hiện giá-trị trên. Vì đó là một hình-thức tổ-chức trong đó mọi người trong cộng-đồng quyết-định để dành số tiền của mình không chi-phí xa-xỉ hoặc để dặt trong việc chi-tiêu hàng ngày, để có được một số tiền dư góp chung lại với nhau, cho nhau vay mượn trên căn bản thành thật và tín-nhiệm.

Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng đặt căn bản trên tinh-thần hợp-tác tương trợ, tự do và dân-chủ của mọi người trong cộng-đồng, Hơn nữa Quỹ được coi như là một thành trì phát xuất mọi cuộc vận-động sự tham-gia của mọi người trong công-tác phát-triển cộng-đồng.

Mục-tiêu của Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng nhằm vào sự xây dựng những con người có trách-nhiệm và đoàn kết ngõ hầu tiến tới đời sống cá nhân sung mãn, và sau đó quy hướng tất cả mọi người cùng tiến tới một xã-hội an lạc.

Tiết-kiệm để dành tiền cho vay dễ dàng, chịu lãi nhẹ, trả góp hàng tháng, chống nạn cho vay nặng lãi nhằm gia tăng sản-xuất.

Quan trọng hơn nữa Quỹ còn tác-dụng hướng dẫn, khuyến-khích việc sử-dụng đồng tiền vào mục-tiêu thích-hợp cần thiết và chánh đáng trong sự kế-hoạch hóa lợi-tức và đời sống. Định chế này thiết-thực và hữu-hiệu hơn hai định-chế Ngân-Hàng Phát-Triển Nông-Nghiệp và Nông-Thôn vì chúng còn rất xa với đời sống Nông-dân về sự hiểu biết cũng như điều kiện để thoả mãn.

Đoạn 2.- TIÊN-TRÌNH THÀNH-LẬP QUỸ TIẾT-KIỆM TÍN-DỤNG
ẤP MỚI.

Việc thành-lập Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng tại Ấp Mới diễn tiến qua 4 giai đoạn sau :

1/- Giai đoạn phát-động : động-cơ thúc đẩy Quỹ Tiết -kiệm Tín-dụng Ấp Mới là do mỗi ưu-tư chung của dân chúng về sự thiếu thốn vốn để phát-triển. Dân chúng đã bất lực biết than van, họ không có phương-cách nào để giải-quyết những lo lắng đó, ngoại trừ bó tay ngồi đợi. Dù vậy cũng có một số người đã biết cách huy-động vốn để làm ăn, nhưng không được lan rộng đến giới nghèo, đó là hình thức chơi hụi, mà chúng tôi đã có dịp nói sơ qua.

Nhận thấy tình-trạng đó Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đã đặt vấn đề với dân chúng, cần phải tìm một giải pháp để huy-động vốn. Về phía dân chúng có ít vốn nhưng không có sáng kiến nào, họ hoàn toàn trông đợi ý kiến và sự giúp đỡ của tổ-chức. Ý kiến của các Thanh-Niên là kêu gọi dân chúng tổ-hợp nhau lại, tùy theo khả năng của mỗi người về phương -diện tiền bạc, sẽ tạo được một số tiền lớn để làm vốn.

Qua những sự giải-thích và thuyết-phục của các Thanh-Niên, đa số dân chúng đều tán thành sự tổ-hợp ấy, nhưng một mối lo âu chợt đến với họ - làm sao có đủ tiền để hùn hạp với nhau đây, ai cũng cần tiền, nhưng không có khả năng đóng góp.

Thật vậy, dân chúng Ấp Mới rất nghèo, họ chỉ tiêu eo hẹp lắm mới có đủ hai buổi cơm, đời sống của họ rất đăm-bạc, tiền đâu dư để tiết-kiệm. Còn một số ít người khá giả, thì tỏ ra thờ ơ với vấn đề này, trong khi tổ-chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-hội đặt trọn niềm hy-vọng nơi họ.

Dù đây đây những khó khăn các Thanh-Niên vẫn phải cố gắng xúc-tiến để hoàn thành vấn đề với hy-vọng tạo được một chất men đầu tiên.

2/- Giai đoạn thành-lập : với con số rất khiêm-nhường, hai chục người tham-gia lúc ban đầu mang theo tâm trạng dè-

dặt, trong một buổi tổ-chức Đại-Hội Cổ-Đông. Trong buổi đại-hội này, các Thanh-Niên đã cố gắng giải-thích để gây niềm phấn khởi nơi dân chúng và chỉ dẫn về thế-thực để dành tiền và vay tiền. Theo ý-kiến của dân chúng được phát biểu, họ đều muốn số tiền bỏ vô tiết-kiệm phải được lời cao, còn tiền họ vay phải nhẹ lãi. Đây là một thái độ phi-lý và rất tương phản với bất cứ một nghiệp-vụ đầu-tư phát-triển nào. Dân chúng xem vấn đề lãi-xuất như là vấn đề tiên quyết của Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng. Đến lúc này họ vẫn chưa ý-thức được giá-trị cao quý hơn của Quỹ, là nhằm hợp-tác nhau lại về phương-diện vốn để tự phát-triển địa-phương của họ.

Nhưng với sự khéo léo và tế nhị của các Thanh-Niên, dần dần đã hướng dẫn được sự lãnh hội của dân chúng phần nào, ít ra là mục-tiêu của một buổi họp Đại-hội Cổ-đông đầu tiên này và kết quả Tổ-chức Thanh-Niên, đã xúc-tiến được việc thành-lập xong Bản Điều-Lệ của Quỹ Tiết-Kiệm Tín-Dụng, cùng cơ-cấu quản-trị.

3/- Giai đoạn hoạt-động.-

Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng bắt đầu hoạt-động từ tháng 6 năm 1972, sau 6 tháng vận-động dân chúng, với con số (20) hai mươi hội-viên tiết-kiệm. Như đã trình bày ở trên số hội-viên này lúc đầu còn tỏ ra e dè, nhưng sau một thời gian kỳ-thác tiến vào Quỹ Tiết-kiệm cũng như vay tiền từ Quỹ Tín-dụng, họ đã bắt đầu ý-thức tầm quan trọng của Quỹ; và không những riêng họ sốt sắng mà còn lôi cuốn sự tham gia của những người khác.

Hoạt-động của Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng đã mang lại cho dân chúng Ấp Mới nhiều sự tiên-bộ. Một mặt, dân chúng đã biết cách giữ tiền dành dụm của mình khi chưa có cơ hội chi-tiêu chính đáng, một mặt khác họ cũng đã tìm cách phát-triển sự sản-xuất mà không bị quá lo lắng, hay bị ngăn trở vì thiếu vốn như trước kia. Hiện nay dân chúng Ấp Mới đã có kế-hoạch về tiền bạc và hiệu năng sản-xuất của mình. Họ đã biết cách thực-giới tiền, cũng như sự tính toán làm ăn, tức là không còn phổ-thác tình trạng sản-xuất nơi số trời như trước kia nữa.

4/- Giai đoạn giao-hoàn cho dân địa-phương tự quản-trị.

Ba giai đoạn trên, hầu như Tổ-chức Thanh-Niên, đơn thân quán xuyên. Khi nhận thấy hoạt-động của Quý đã tiến hành một cách đều đặn và có dấu hiệu lạc quan, Tổ-chức đã tìm cách chia sẻ trách-nhiệm điều-hành cũng như vấn đề phát-triển Quý cho dân chúng địa-phương. Tổ-Chức Thanh-Niên chỉ còn đóng vai trò theo dõi, hướng dẫn. Cho tới khi nào nhận thấy dân địa-phương có đủ khả năng tự quản-trị, Đoàn mới rút khỏi hẳn vai trò của mình trong Quý Tiết-kiệm Tín-dụng.

Hiện giờ tổ-chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đã trải qua giai đoạn chót, sau hai năm tích cực hoạt-động Quý. Tuy nhiên vì còn cần phải nuôi dưỡng để địa-phương tự phát-triển điều hòa, Tổ-chức vẫn còn để lại các ngân-khoản trợ cấp của mình đã ứng trước cho địa-phương trước kia. Tổ-chức chỉ rút số tiền đó, nếu nhận thấy sự rút về không ảnh hưởng đến sự phát-triển của địa-phương.

Đoạn 3.- HOẠT-ĐỘNG CỦA QUỸ TIẾT-KIỆM TÍN-DỤNG ẤP MỚI.

Như đã trình bày Quý Tiết-kiệm Tín-dụng Ấp Mới được thành-lập từ tháng 6 năm 1972, đến nay đã được hai năm hoạt-động. Trong hai năm đó một năm đầu (từ 6/72 - 6/73) Đoàn Thanh Niên Công-tác đã nắm vai trò chủ chốt cả việc quản-trị lẫn điều-hành; và trong 6 tháng cuối của năm 1973 Đoàn đã chuẩn-bị cho dân chúng địa-phương tự quản-trị; và bắt đầu từ năm 1974, cũng như các dự-án khác tại Ấp Mới, Quý Tiết-Kiệm Tín-Dụng được giao-hoàn dân địa-phương tự quản-trị.

Sau đây là hoạt-động của Quý Tiết-kiệm Tín-dụng Ấp Mới.

1/- Thời kỳ có sự hiện-diện của Tổ-Chức Thanh-Niên.-

* Năm 1972 :

a)- Đại-Hội Cổ-Đông : gồm 21 hội-viên.

b)- Nhân sự trong Ban Quản-trị :

- 1 Chủ-Tịch : Là một trong những cổ-đông có uy-tín tại địa-phương do toàn thể cổ-đông bầu ra.

- 1 Phó Chủ-tịch : Nhân-viên của Tổ-Chức Thanh-Niên.
- 1 Thư-ký kiêm Quản-lý : Nhân-viên của Tổ-Chức Thanh-Niên.
- 1 Thủ-Quỹ : Nhân-viên của Tổ-Chức Thanh-Niên.

c)- Hoạt-động :

- Phần tiết-kiệm.

Tính đến cuối năm 1972, Quỹ Tiết-kiệm Ấp-Mới huy-động được vốn, chia ra như sau :

. Số tiền hội-viên : 100.000\$, (trung bình mỗi hội-viên gởi tiền tiết-kiệm 500\$ mỗi tháng; một số ít, gởi từ 1.000\$ đến 5.000\$).

- Tín-dụng :

- . Số tiền cổ phần của các hội-viên là: 100.000\$
- . Số tiền trợ cấp của Đoàn Công-tác Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội : 500.000\$
- Tổng cộng : 600.000\$

Một số tiền này được dân chúng trong địa-phương vay đem canh-tác, hoặc làm vốn để chăn nuôi (300.000\$).

Một phần còn lại, được tổ-hợp phân bón vay 250.000\$ và tổ-hợp nuôi heo vay 50.000\$.

Kết số cuối năm 1972 của Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng, sau khi trừ đi chi-phí linh-tính (giấy bút), và số lời trả cho cổ-đồng, còn lại số lời ròng là :

Tiền lời thu được/vốn của Tổ-chức :

$$\frac{500.000 \times 2 \times 6}{100} = 60.000\$$$

Tiền lời thu được/vốn địa-phương, sau khi đã khấu trừ số tiền lời phải trả cho cổ-đồng :

$$\frac{100.000 \times 2 \times 6}{100} - \frac{100.000 \times 0,5 \times 6}{100} = 9.000\$$$

Tổng cộng : 69.000\$.

(Tiền lời tiết-kiệm là 1,5%, tiền lời tín-dụng 2% mỗi tháng)

* Năm 1973 :

a)- Số cổ-đồng : 37 người.

b)- Nhân sự trong Ban Quản-trị :

- 1 Chủ-Tịch : 1 cổ-đồng do Đại-Hội Cổ-Đồng bầu ra
- 2 Phó Chủ-Tịch :
 - . 1 Phó Chủ-Tịch do Chủ-Tịch chỉ định người trong thành phần cổ-đồng.
 - . 1 Phó Chủ-Tịch là Nhân-viên của Đoàn Công-tác.
- 2 Thư-ký kiêm Quản-lý : 1 nhân-viên của Đoàn Công-tác và 1 trợ-tác-viên người của địa-phương cộng-tác với Đoàn Công-tác ngay từ lúc Đoàn hiện-diện tại địa-phương.
- Thủ-Quỹ : Một cổ-đồng có uy-tín do Đoàn đề-nghị

c)- Hoạt-động :

. Phần tiết-kiệm.

Số tiền tiết-kiệm của năm 1973 gồm số tiền :

- 100.000\$ tiền của cổ-đồng năm 1972.
- 300.000\$ tiền tiết-kiệm của 37 cổ-đồng năm 1973.

Tổng cộng : 400.000\$.

. Tín-dụng.

- Số tiền cổ-phần của các hội-viên : 450.000\$.
- Số tiền trợ cấp của Tổ-Chức Thanh-Niên :

✦ năm 1972 :	500.000\$
✦ năm 1973 :	<u>500.000\$</u>
	1.000.000\$

- Tiền lời năm 1972 : 69.000\$

Vốn tổng cộng : 1.469.000\$.

Số vốn này được phân phối như sau :

- Dân địa-phương vay đem canh-tác và
chăn nuôi : 500.000\$
- Tổ-hợp phân bón và chăn nuôi vay : 969.000\$

Kết số lời cuối năm :

Tiền lời thu được/vốn của Tổ-Chức Thanh-Niên :

$$\frac{1.000.000 \times 2 \times 12}{100} = 240.000\$$$

Tiền lời thu được/vốn địa-phương sau khi đã khấu trừ số tiền lời trả cho cổ-đồng :

$$\frac{1.469.000 \times 2 \times 12}{100} - \frac{1.469.000 \times 1,5 \times 12}{100} = 88.240\$$$

Lời tổng cộng : 328.240\$.

2/- Thời kỳ sau khi tổ-chức giao-hoàn lại địa-phương.

Bắt đầu từ năm 1974, Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng hoàn toàn do dân địa-phương quản-trị.

Tính đến nay, tháng 6 năm 1974 số cổ-đồng đã tăng lên được 63 hội-viên.

Nhân sự quản-trị hoàn toàn là người của địa-phương. Thư-ký kiêm Quản-ly là người của địa-phương đã được tổ-chức huấn-luyện, dưới hình-thức của trợ-tác-viên, nên đã tiếp-nối các công-tác đã giao-hoàn một cách đều hòa và tốt đẹp.

Mục II.- PHÂN-TÍCH.

Đoạn 1.- VAI-TRÒ CỦA TỔ-CHỨC THANH-NIÊN PHỤNG-SỰ XÃ-HỘI ĐỐI VỚI QUỸ TIẾT-KIỆM TÍN-DỤNG.

Về nhân sự, từ khi Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng Ấp Mới được thành-lập đến khi Tổ-Chức Thanh-Niên giao-hoàn cho địa-phương, các Thanh-Niên đã đóng vai-trò chủ chốt trong việc giữ sổ sách kế-toán, giữ tiền và phân phối số tiền vay cho dân chúng. Vai trò này hầu như trọn vẹn trong năm đầu, đến năm thứ hai trở đi các Thanh-Niên mới dần dần chia sẻ vai trò cho dân chúng địa-phương trong việc quản-trị cũng như việc điều-hành Quỹ theo nhịp độ 30% năm thứ hai, 60% năm thứ ba và chuyển giao hoàn toàn cho dân chúng quản-trị Quỹ. Ngoài ra Đoàn Thanh

Niên công-tác còn kiêm nhiệm cả việc thiết-lập dự-án để phân phối số tiền cho vay hầu quân bình được hai ngạch số Tiết - kiệm và Tín-dụng.

Nhưng vai trò quan trọng nhất của Tổ-Chức Thanh - Niên Phụng-Sự Xã-Hội, là phần trợ cấp về tài-chánh. Thật vậy số tiền yem-trợ đó là :

- Trong năm đầu, ngân khoản tài trợ của Tổ-chức cho Quỹ, gấp 5 lần tiền Tiết-kiệm từ phía dân chúng (Số tiền của dân chúng/số tiền tài trợ của Tổ-chức bằng $100.000/500.000 = \frac{1}{5}$).

Đến năm 1973 tỉ-lệ đó là : $\frac{400.000}{1.000.000}$, tức số tiền trợ cấp gấp hai rưỡi số tiền của địa-phương đóng góp.

- Và năm 1974, tỉ-lệ đó là : $\frac{800.000}{1.500.000}$, tức là gấp hai số tiền của địa-phương.

Đoạn 2.- SỰ THAM-GIA CỦA DÂN CHÚNG ĐỊA-PHƯƠNG VÀO QUỸ TIẾT-KIỆM TÍN-DỤNG.

A.- PHẦN TIẾT-KIỆM.-

Nhìn qua các con số cổ-dông tham gia vào Quỹ, lần lượt là 20 - 37 - 63 người so với tổng số gia-đình của Ấp Mới là 160.

Tính theo tỉ-lệ, thì sự tham gia đó vào năm 1974, năm mà dân chúng tự quản-trị Quỹ, là $63/160 \approx 40\%$. (Trong đó có 3 gia-đình là dân thuộc địa-phương ngoài Ấp Mới).

Nếu xét thành phần dân chúng tham gia vào Quỹ Tiết kiệm, chúng ta sẽ thấy :

- 5% là người khá giả.
- 60% là thuộc giới trung bình.
- 35% là người nghèo.

Và thành phần tham gia vào Quỹ Tiết-kiệm, so với toàn thể dân chúng của địa-phương chúng ta có những tỉ-lệ sau đây :

- Sự tham gia của người khá giả : $\frac{5 \times 40\%}{100} = 2\%$.
- Sự tham gia của người trung-bình: $\frac{60 \times 4\%}{100} = 24\%$.
- Sự tham gia của người nghèo : $\frac{35 \times 40\%}{100} = 14\%$.

Nếu tính tỉ-lệ tham gia này đối với tỉ-lệ của từng thành phần dân chúng (trong Ấp Mới theo sự nghiên-cứu của chúng tôi : có 6% người khá giả, 32% người trung bình, 62% người nghèo) :

- $\frac{\text{Sự tham gia của người nghèo}}{\text{Số người giàu của Ấp Mới}} = \frac{2\%}{6\%} = \frac{1}{3}$
- $\frac{\text{Sự tham gia của người trung bình}}{\text{Số người trung bình của Ấp Mới}} = \frac{24\%}{32\%} = \frac{3}{4}$
- $\frac{\text{Sự tham gia của người nghèo}}{\text{Số người nghèo trong Ấp Mới}} = \frac{14\%}{62\%} \approx \frac{2}{9} \approx \frac{1}{4}$

B.- PHẦN TÍN-DỤNG.

Đến năm 1974 số người vay từ Quỹ Tín-dụng là : 108 người tức chiếm tỉ-lệ $\frac{108}{160} \approx 67\%$.

Thành phần vay tiền :

- 1% là người khá giả, vay mỗi người 30.000\$ thời hạn 3 tháng.
- 46% là người trung bình, vay mỗi người từ 20.000-30.000\$ thời hạn 3 tháng chiếm 60%.
- 53% là người nghèo mỗi người vay trung bình là 10.000 thời hạn 1 và 2 tháng chiếm 60%, 3 tháng chiếm 30%.

Thành phần vay tiền so với toàn thể dân chúng :

- Người khá giả : $\frac{1 \times 67\%}{100} = 6,7\% = 0,67\%$.

- Người trung bình : $\frac{46 \times 67\%}{100} = 30\%$

- Người nghèo : $\frac{53 \times 67\%}{100} = 35\%$

Tỉ-lệ tham gia vào Quỹ Tín-dụng đối với tỉ-lệ của từng phần dân chúng Ấp Mới :

- $\frac{\text{Sự tham gia của người giàu}}{\text{Số người giàu trong Ấp}} = \frac{6,7}{6\%} \approx \frac{1}{9}$

- $\frac{\text{Sự tham gia của người trung bình}}{\text{Số người trung bình trong Ấp}} = \frac{30}{32\%} \approx \frac{9}{10}$

- $\frac{\text{Sự tham gia của người nghèo}}{\text{Số người nghèo trong Ấp}} = \frac{35}{62\%} \approx \frac{4}{10}$

Trên đây là số người tham gia vào Quỹ Tín-dụng, để biết rõ hơn sự tham gia của dân chúng Ấp Mới vào Quỹ Tín - Dung, chúng ta cũng cần phải phân tích số tiền vay của từng thành phần một. Theo kết số của phần Tín-Dụng ở trong 6 tháng đầu năm 1974 là 6.000.000\$, số tiền này được phân phối như sau :

- Người giàu : 60.000\$ tức là $\frac{1}{600}$ của Quỹ.

- Người trung bình : 3.100.000 tức là $\frac{1}{2}$ của Quỹ.

- Người nghèo : 1.000.000 tức là $\frac{1}{6}$ của Quỹ.

Tổng cộng số tiền dân chúng địa-phương vay chiếm $\frac{4}{5}$ Quỹ.

- 1/5 còn lại cho Tổ-hợp phân bón và thuốc sát trùng vay.

● Nhìn sự phân phối số tiền và thời hạn vay của 3 thành phần dân chúng trên, chúng ta có vài điểm cần lưu ý :

- Thành phần người giàu trong Ấp tham gia vào Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng rất nhỏ, chỉ bằng 1%, với số tiền vay bằng $\frac{1}{600}$ của tiền Quỹ. Tỉ-lệ này chỉ có tính cách tượng trưng, và chứng tỏ Quỹ không hữu ích đối với họ.

- Về phần người nghèo, trước hết ta nhận thấy có tới 53% thành phần tham gia vào Quỹ thuộc giới nghèo; Tỷ lệ này chứng tỏ đa số người nghèo đã hưởng ứng. Nhưng nếu so với con số người nghèo của Ấp Mới, tỷ lệ 53% này chỉ chiếm có 4/10 của toàn thể người nghèo trong Ấp tức là chưa đến một nửa của giới này.

- Tiếp nữa, số tiền của người nghèo vay chỉ chiếm 1/6 kết số của Quỹ. Tỷ lệ này cũng khiêm nhường, nếu so với tỷ lệ dân Ấp Mới, khi người nghèo có tới 60%. Đáng lẽ số tiền Quỹ cần được phân phối ít nhất là một nửa của số tiền Quỹ cho giới nghèo, để phát-triển đời sống của họ.

Sau cùng, số tiền trung bình của mỗi người nghèo vay chỉ là 10.000\$ (So với số tiền tối đa là 30.000 mà Quỹ cho vay); về thời hạn vay 3 tháng thì chỉ chiếm có 1/3. Hai điều này chứng tỏ người nghèo ít dám phiêu lưu trong vấn đề đầu tư để có lợi cao hơn. Số tiền 10.000\$ và thời hạn một tháng hoặc hai tháng chỉ thực-hiện được những công cuộc sản-xuất hạn hẹp, chỉ thoả mãn nhu-cầu gia-đình, cùng lắm là chỉ trong lãnh vực địa-phương chứ không có khả năng sản-xuất ra.

- Trường hợp của người trung bình.

Trước hết, ta nhận thấy có đến 9/10 của người có lợi tức trung bình tham gia vào Quỹ Tín-Dụng. Tỷ lệ này đã tiêu biểu được sự hợp-tác mạnh mẽ của thành phần trung bình trong Ấp. Ngoài ra, số tiền họ vay cũng chiếm đến 1/2 của Quỹ tức là một tỷ lệ rất khích-lệ cho sự phát-triển. Hơn nữa, số tiền vay trung bình của mỗi người là 20.000 và khuynh-hướng chung là vay 3 tháng. Điều này ngược lại với khuynh-hướng đầu - tư của giới nghèo kể trên.

● Sự bất tham gia của giới giàu vào Quỹ Tiết-kiệm Tín - dụng được giải thích qua các lý-do sau đây :

- Lý-do gần là số tiền của giới giàu cần vay không phải vài ba chục ngàn theo Quỹ đã hạn định, mà là hàng trăm ngàn. Mặt khác họ cũng không chịu bỏ tiền vào Quỹ Tiết-kiệm vì lãi xuất quá thấp, chỉ 15% thấp hơn lãi xuất 20% mà họ vay từ Ngân-Hàng Phát-Triển Nông-Nghiệp hoặc Ngân-Hàng Nông-Thôn.

Lý do sâu xa đã khiến giới giàu có thái độ hầu như ngấm ngấm tẩy chay, vì Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng đã tước đoạt quyền lợi của họ. Thật vậy, trước kia khi chưa có Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng Ấp Mới, một số người trong Ấp thường vay một số tiền lớn từ Ngân-Hàng Nông-Nghiệp và Ngân-Hàng Nông-Thôn rồi đem lại phân phối cho giới nghèo vay với lãi suất từ 30-40%, đây là một nguồn lợi to tát hàng năm mang lại cho họ (vì có thể kiếm được từ 10 - 20% số lãi, mà không cần bỏ vốn). Ngoài ra chúng ta còn nhận thấy Ấp Mới, hình thức chơi hội rất thịnh hành trong giới giàu và giới trung bình. Kẻ hưởng được nhiều lợi lộc trong trò chơi này cũng là giới giàu, vì họ thường đóng vai trò của chủ hội, do tài sản cũng như uy-tín của mình, để hưởng được số tiền huê hồng trước nhất rồi lại đem số tiền đó cho vay; thêm vào đó những con hội thuộc giới trung bình, vì cần số tiền để làm vốn canh tác, họ phải hốt hội với nhiều lỗ lã. Bởi vậy khi có Quỹ Tín-dụng Ấp Mới, giới trung bình đã tham gia cách tích cực và rút khỏi hẳn nghiệp-vụ chơi hội.

Nhìn chung Quỹ Tiết-kiệm và Tín-dụng Ấp Mới đã đạt được một sự thành công đáng kể điều này là do sự hợp-tác của dân chúng với nhau lại nhất là giới có lợi-tức trung bình để cùng chung nỗ lực phát-triển đời sống gia-đình nói riêng và cộng-đồng nói chung. Tuy nhiên chất keo của sự kết hợp đó là do sự tin tưởng lẫn nhau trong việc hợp-tác chân-chính giữa Ban Quản-trị và các hội-viên. Và điều quan trọng để tiếp tục sự công-tác của dân chúng, Ban Quản-trị cũng cần tiếp tục củng cố tổ sự điều-hành của mình vì quyền lợi chung của cộng-đồng. Đây là một sự thử-thách trước mắt lo ngại luôn luôn hiện-hữu trong mọi người, là giới Quản-trị bị ngờ vực có khuynh-hướng lạm-dụng tiền bạc để phục-vụ quyền lợi cá nhân. Những lo ngại này không phải là quá đáng, vì trong thực-tế chúng ta đã từng chứng kiến trường-hợp như vậy xảy ra rất nhiều.

II.- BAN PHÁT-TRIỂN ẤP MỚI.-

Mục 1.- MÔ-TẢ.-

Đoạn 1.- QUAN-ĐIỂM của TỔ-CHỨC THANH-NIÊN PHỤNG-SỰ XÃ-HỘI về BAN PHÁT-TRIỂN.

Quan-điểm của Tổ-Chức Thanh-Niên về Ban Phát-Triển xuất sinh từ nỗi ưu-tư trong việc tìm kiếm phương-thế để các Thanh-Niên được chấp nhận tại địa-phương và sự hiện-diện của họ không bị hoài nghi mà còn tìm sự cộng-tác từ phía dân-chúng.

Khởi đầu, các Thanh-Niên quan-niệm rằng muốn đi đến địa-phương để công-tác trước tiên là phải được dân chúng chấp nhận. Sự chấp nhận của dân chúng hàm ý sự thừa nhận của thành phần dân chúng địa-phương có uy-tín và có ảnh hưởng tới cộng đồng; do đó, phải làm thế nào để cho thành phần này có cảm-tình với Tổ-chức. Giải pháp là kết hợp thành phần này lại và tìm một danh-nghĩa để thoả mãn, tính hiệu danh của nhóm thế-lực tại địa-phương, vừa tạo chính danh cho Tổ chức đồng thời khởi hứng được nơi dân chúng một động-lực mới.

Quan-niệm trong giai đoạn đầu này là chỉ nhằm tạo sự dễ dàng cho việc giao-tiếp giữa Đoàn và dân chúng để làm căn bản cho công-tác phát-triển sau này.

Tới giai đoạn thứ hai mới là giai đoạn trách-nhiệm thật sự của ban Phát-triển địa-phương. Ban Phát-triển được thâm-nhuần dần dần đường lối và phương-thức Phát-triển để tự quản-trị và điều hành sự phát-triển của địa-phương khi đoàn công-tác rút lui.

Đoạn 2.- SỰ THÀNH HÌNH của BAN PHÁT-TRIỂN.

1/- GIAI ĐOẠN TIÊN KHỞI.-

Sau một thời gian dò dẫm tìm hiểu, trong lúc thực-hiện một số công-tác cụ thể, các Thanh-Niên luôn luôn tìm cách nhận diện, những người có uy-tín nhất trong địa-phương.

Ấp Mới, thành phần có uy-tín và ảnh hưởng tới dân-chúng được phân ra hai loại :

- Thành phần có ảnh-hưởng chính thức gồm các vị Trưởng-Ấp và Phó Trưởng-Ấp, v.v...

- Thành phần có ảnh-hưởng phi chính thức gồm những vị Bô Lão, các Thân-hào trong Ấp, v.v...

Những thành phần trên được Tổ-chức mời tham gia vào Ban Phát-triển.

Khi mời các thành phần trên vào Ban Phát-triển, cả hai khía cạnh của thái độ ủng-hộ cũng như chống đối về sự hiện diện của các Thanh-Niên, đã được Tổ-chức phân-tích và cân nhắc kỹ-lưỡng.

Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội nhìn nhận rằng Ban Phát Triển địa-phương, trong lúc đầu phải làm thế nào để sự tham-gia của cả những người tán trợ cũng như ngấm-ngấm chống đối sự hiện-diện của Tổ-chức.

Chính những người có thái độ chống đối, có tầm quan trọng không kém những người tán-trợ. Vì nếu họ có ảnh-hưởng tới dân chúng, họ sẽ luôn luôn tìm cách gây trở ngại cho hoạt động của Tổ-chức, cho nên cũng cần phải tìm mọi cách để thuyết phục hạng người này tham-gia vào Ban Phát-triển. Thật vậy, các Thanh-Niên đã hết sức phân-trần và giải thích về sự hiện diện của mình, nhưng vì mặc cảm lúc ban đầu, một số người trong Ban Trị-Sự Ấp cảm thấy thế-diện và uy-tín của mình bị tổn thương. Họ đã biểu lộ rõ rệt qua thái độ thờ ơ với những người đã đến Ấp mình phát-triển. Tuy nhiên, khi các Thanh-Niên đã cố-gắng thuyết-phục và cho họ biết rằng vai trò then chốt của công cuộc phát-triển là chính họ và toàn thể dân-chúng trong Ấp và Tổ-chức đã chính-thức mời họ tham gia vào Ban Phát-triển. Từ đó, họ đã thay đổi thái độ có lợi cho Tổ-chức.

2/- GIAI ĐOẠN THÀNH-LẬP và HOẠT-ĐỘNG.-

Khi đã thiết-lập Ban Phát-Triển xong, cơ-cấu căn-bản của Phát-triển Cộng-Đồng, Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã

Hội nhận thấy rằng cần phải dân-chủ-hóa cơ-cấu này. Do đó, Đoàn Thanh-Niên công-tác đã cùng với Ban Phát-triển thảo luận để qui định thể-thức tham dự vào Ban Phát-triển bằng đường lối bầu cử do dân chúng địa-phương chọn lựa lấy. Sự dân-chủ-hóa Ấp Mới đã được thực-hiện từ năm 1971 và cứ hàng năm cuộc bầu cử các thành phần mới của Ban Phát-triển được tổ-chức lại.

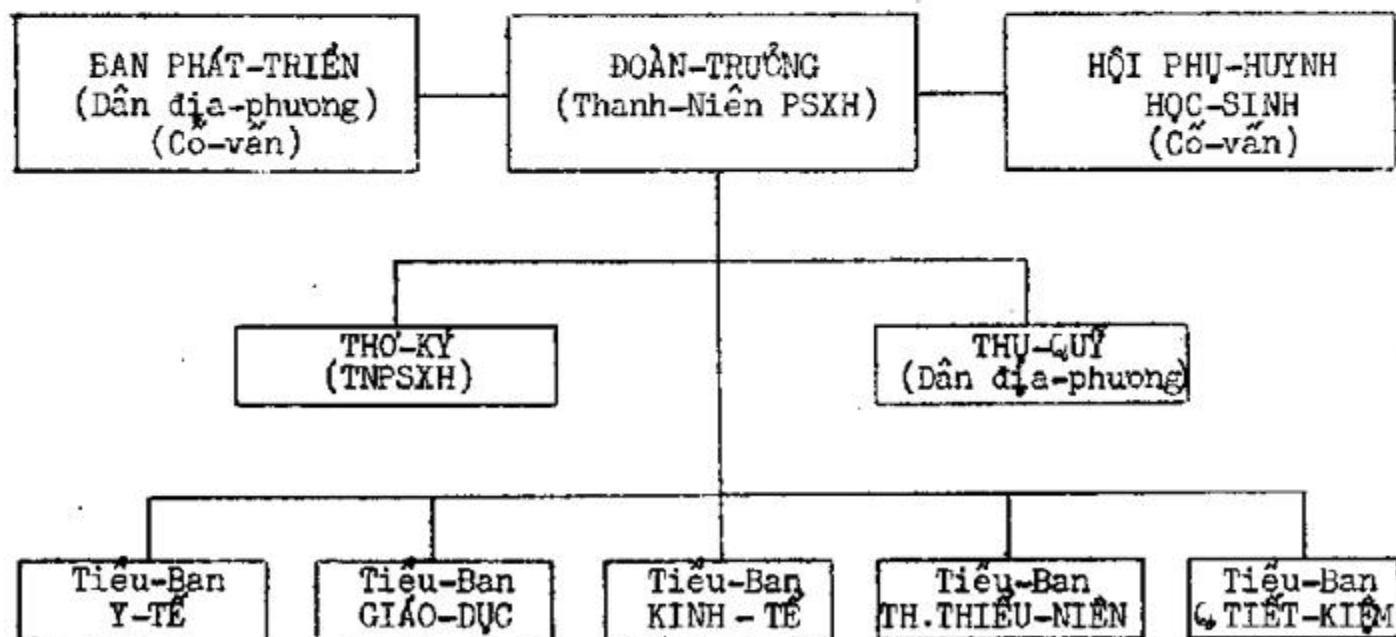
Vai trò của Ban Phát-triển trong giai đoạn này không còn giới hạn trong khuôn khổ cơ-vấn nữa mà là vai trò tích cực, chủ-xương các dự-án phát-triển và điều-động các phương-tiện để thực hiện. Tổ-chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội chỉ giữ lại tư thế hướng dẫn và yểm-trợ cho đến khi nào dân chúng có đủ khả năng tự phát-triển.

Ngoài ra công-tác Phát-triển, Ban Phát-Triển còn phải củng-cố lại Tổ-chức, đồng thời phát-huy khả năng lãnh-đạo.

Đoạn 3.- LƯỢC-ĐỒ TỔ-CHỨC BAN PHÁT-TRIỂN ĐỊA-PHƯƠNG.

Vị thế và cơ-cấu tổ-chức của Ban Phát-Triển Ấp Mới thay đổi khi Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội còn hiện diện và rút lui.

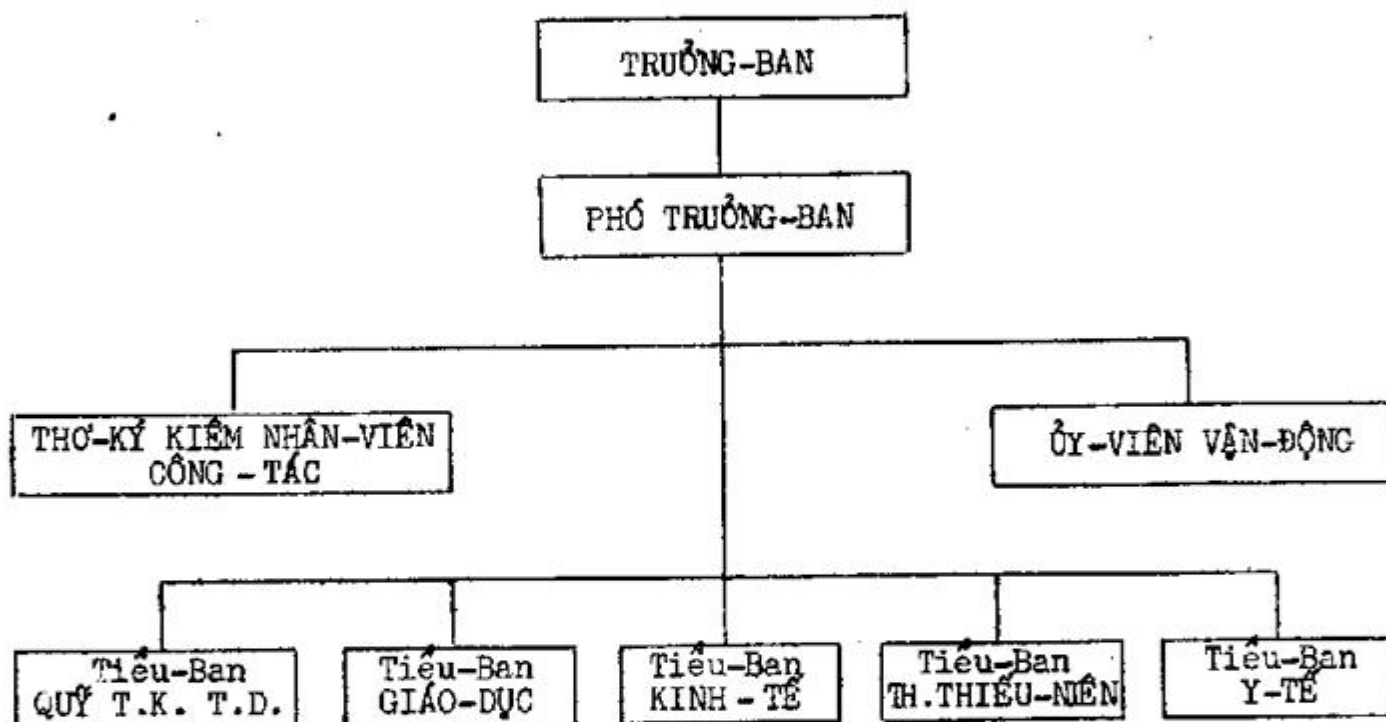
1/- Tổ-Chức của Ban Phát-Triển khi Tổ-Chức TNPSXH còn hiện-diện tại Ấp Mới.



Tổ-chức của Ban Phát-Triển trong giai đoạn này gồm có 4 người :

- 1 Trưởng-Ban.
- 1 Phó Trưởng-Ban.
- 2 Hội-viên.

2/- Tổ-chức của Ban Phát-Triển, sau khi tổ-chức rút lui (sau năm 1974).



● Đối chiếu hai lược đồ trên, chúng ta nhận thấy :

- Ban Phát-triển trước năm 1974, chỉ là một cơ-cấu, có tính cách kỹ-thuật, trong tổ-chức của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, với vai trò tư-vấn.

- Còn Ban Phát-Triển từ năm 1974, mới đích thực là một hệ-thống của người địa-phương trong công cuộc phát-triển.

Đặc biệt về nhân sự có một trợ-tác-viên, người của địa-phương đã cộng-tác với Tổ-Chức Thanh-Niên, nay nắm vai trò chủ chốt về các vấn đề kỹ-thuật.

Mục II.- PHÂN-TÍCH.

Đoạn 1.- VAI-TRÒ của BAN PHÁT-TRIỂN KHI TỔ-CHỨC THANH-NIÊN PHUNG-SỰ XÃ-HỘI CÒN HIỆN-DIỆN.

Như đã trình bày, trước năm 1974, Ban Phát-triển địa-phương chỉ đóng vai-trò cố-vấn cho Đoàn Thanh-Niên Công tác. Hàng tháng, Ban Phát-triển đều họp lại với Tổ-Chức Thanh-Niên để tham-khảo ý-kiến, hoạch-định các dự-án Phát-triển cùng đường lối thực-hiện.

Vai-trò đáng lưu-ý nhất của Ban Phát-triển trong giai đoạn này là đứng lên hô hào và kêu gọi dân chúng tham-gia vào công cuộc phát-triển cộng-đồng. Tổ-Chức Thanh-Niên đã tỏ ra thành công trong việc phân phối vai-trò này cho Ban Phát-triển. Chính các Thanh-Niên đã vấp phải thất bại khi họ đi vận-động dân chúng, có lẽ vì lý-do tâm-lý, dân chúng đã không tham-gia một cách nhiệt-liệt. Còn đối với Ban Phát-triển, họ là những người có uy-tín, có ảnh-hưởng đến dân-chúng, vì thế dân chúng dễ hưởng-ứng lời kêu gọi.

Nhưng vì, Ban Phát-triển gồm những người chưa được am tường về các phương-thức phát-triển xã-hội, nên các Thanh-Niên Phung-Sự Xã-Hội đã đóng vai-trò chủ chốt, động lực chính của các dự-án phát-triển.

Dù sao, Ban Phát-triển vẫn đóng vai-trò chính danh hóa cho các hoạt động thực-hiện mọi kế-hoạch phát-triển tại Ấp Mới.

Đoạn 2.- VAI-TRÒ của BAN PHÁT-TRIỂN SAU KHI TỔ-CHỨC GIAO-HOÀN.

Ban Phát-triển Ấp Mới có hai vai-trò chính, từ khi Tổ-chức Thanh-Niên Phung-Sự Xã-Hội giao-hoàn lại công cuộc Phát-triển cho dân chúng địa-phương : Một mặt là vai-trò tiếp nhận các công-tác đã do các Thanh-Niên thực-hiện và nhiệm-vụ phát-triển thêm. Mặt khác, Ban Phát-triển, với vai-trò chính-yếu trong công cuộc phát-triển địa-phương, có trách-

vụ thiết-lập kế-hoạch phát-triển mới cho địa-phương và vận - dụng mọi phương-tiện tại-nguyên nhân, vật lực của địa-phương để thực-hiện kế-hoạch ấy.

Trong vòng sáu tháng nay Ban Phát-triển đã bắt tay vào công-tác tổ-chức gia-đình gương mẫu đã do Tổ-Chức Thanh-Niên Phung-Sự Xã-Hội hoạch-định. Công-tác này do một nhân viên phụ-trách, hướng dẫn và theo dõi thường xuyên công việc. Mỗi tháng 2 gia-đình sẽ được chọn làm gia-đình gương mẫu. Mỗi gia-đình sau khi được chọn để thực-hiện kế-hoạch, nhân viên phụ-trách đến giúp cho gia-đình này đạt những mục-tiêu sau :

- Phát-triển kinh-tê gia-đình, bằng cách hướng dẫn nuôi heo, nuôi gà, trồng rau gia-đình, v.v...
- Giáo-dục trẻ con.
- Sắp xếp dọn nhà cửa, vườn tược.

Hiện giờ Ban Phát-triển Ấp Mới đang cố-gắng thực - hiện 4 gia-đình theo tiêu-chuẩn gia-đình gương mẫu.

Tóm lại Ban Phát-triển sẽ đóng vai-trò của một nhóm ưu-tú thấm-nhuần phương-thức phát-triển xã-hội và đồng thời phát-huy khả năng vận-dụng dân chúng để thay đổi và cải tiến những quan-niệm, những phong-tục tập-quán, những nếp sống phong-kiến lỗi thời làm cản trở sự phát-triển.

● Tuy nhiên Ban Phát-triển Ấp Mới chưa đóng được vai-trò đúng mức kỳ vọng trên. Vì thành phần trong đó còn nặng óc thủ cựu và hiếu danh. Hơn nữa sự thiếu sáng kiến phát-triển là do ở sự ít giao tiếp với xã-hội bên ngoài và bản chất khó thích ứng được với nếp sống mới của thành phần trong Ban Phát-triển.

Ngoài ra nhìn vào thành phần trong Ban Phát-triển và số người ứng cử trong mỗi kỳ bầu cử để chọn thành phần mới, chúng ta thiếu sự tham-gia sốt sắng từ phía dân chúng vào Ban Phát-triển. Điều này khiến cho Ban Phát-triển thiếu sinh khí mới để khởi sắc hầu sự cải cách luôn luôn được khởi động.

● Trên lý-thuyết, sau khi Thanh-Niên Phung-Sự Xã-Hội rút khỏi Ấp Mới thì các công-tác phát-triển cộng-đồng sẽ do dân chúng

địa-phương tự đảm-trách. Nhưng trên thực-tê, Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, đã hoạch-định sẵn các chương-trình Phát-triển để cho Ban Phát-triển thực-hiện, và Tổ-chức vẫn còn đóng vai-trò theo dõi. Điều này khiến cho Ban Phát-triển thiếu cơ-hội phát-huy sáng kiến để tự phát-triển địa-phương của mình.

—
—
—
—
—

PHẦN THỨ HAI

LƯƠNG-GIẢ và ĐỀ-NGHỊ

Đến nay, Chương-trình Phát-triển Cộng-Đồng của các Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, tại Ấp Mới đã hoàn tất, sau hơn bốn năm hoạt-động. Thiết tưởng các thành quả do các hoạt-động này mang lại cho Ấp Mới cũng đã xuất hiện đầy đủ, để chúng ta có thể lượng định giá trị của thành quả đó, cùng mức độ hữu-hiệu của phương-thức thực hiện một cách chân xác.

Từ đó giúp chúng ta suy tư được một đường lối khả thi và một mô-thức phổ quát cho công cuộc phát-triển cộng-đồng thích hợp với hoàn cảnh Việt-Nam.

Do đó, phần này sẽ gồm hai chương :

- Chương 1 : Lượng giá và Nhận-định.
- Chương 2 : Đề-nghị một phương-thức phát-triển cộng-đồng phổ quát cho trường-hợp Việt-Nam.

CHƯƠNG THỨ NHẤT

LƯỢNG-GIÁ và NHẬN-ĐỊNH

Mặc dù, người ta thường đồng hóa hai công việc lượng-giá và nhận-định, thật ra hai công việc đó có khác nhau về mức độ. Vì công việc lượng-giá chỉ nhằm xác định thành quả, còn nhận định, mới nhằm thăm-định nguyên-nhân cấu-tạo thành-quả đó. Trên đây là lý-do vẫn-tất khiến chúng tôi phân phối các tiết mục trong chương này.

Tiết 1.- LƯỢNG-GIÁ CÔNG CUỘC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG TẠI ẤP MỚI

Lượng-giá công cuộc Phát-triển Cộng-đồng là căn xác mức độ phát-triển của cộng-đồng sau khi áp-dụng phương-thức này, đồng thời thăm-định hiệu năng của Tổ-Chức Thanh Niên Phụng-Sự Xã-Hội trong việc ứng dụng các nguyên-tắc chỉ đạo.

Mục 1.- LƯỢNG-GIÁ MỨC-ĐỘ PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG tại ẤP MỚI.

Mức-độ phát-triển của thí-điểm là một tiêu-chuẩn để định-giá được sự thành bại của đường lối phát-triển cộng-đồng. Nhưng nếu chỉ căn cứ trên thành quả không, chưa đủ cho phép chúng ta quả quyết rằng đó là do tác-dụng của phương-pháp Phát-triển cộng-đồng. Vì địa-phương được phát-triển có thể do ảnh hưởng của những yếu-tố ngoại lai như điều-kiện chung về kinh-tê - Chính-trị - của Quốc-Gia, hay là do sự trùng - hợp ngẫu nhiên của một cơ may nào khác. Cho nên bên cạnh tiêu-chuẩn thành quả đó, cần phải tìm tiêu-chuẩn khác khả dĩ xác định được động-lực chính của sự phát-triển địa-phương. Tiêu-chuẩn đó căn cứ trên diễn-trình phát-triển cộng-đồng, tức là với những phương-cách mà dân chúng đã hoàn tất một công-tác của chương-trình phát-triển cộng-đồng.

Trong mục này, chúng tôi sẽ lần lượt trình bày trong hai đoạn, trước hết Lương-Giá dựa trên tiêu-chuẩn thành quả Phát-triển cộng-đồng tại địa-phương, mà chúng tôi gọi là tiêu chuẩn xuất lượng, kế đó là sự lương-giá dựa trên diện-trình phát-triển cộng-đồng, được gọi là tiêu chuẩn nhập lượng.

Đoạn 1.- LƯƠNG-GIÁ TRÊN TIÊU-CHUẨN XUẤT LƯỢNG : Mức - độ phát-triển của Ấp Mới.

Xuất lượng của công cuộc phát-triển của cộng-đồng là kết quả thu lượm được do sự áp-dụng phương-thức này, trên mọi lãnh vực Kinh-tế, Giáo-Dục, Y-tế và Tổ-chức.

a)- Thành quả Phát-triển Kinh-tế của Ấp Mới.-

Nếu chúng ta đối chiếu giữa tình-trạng kinh-tế của Ấp Mới trước và sau khi có công cuộc phát-triển cộng-đồng, thì có thể phát hiện được mức độ phát-triển kinh-tế tại đây.

Như đã trình bày trong phần nói về bối cảnh, nền kinh-tế của Ấp Mới là Nông-Nghiệp, gồm lúa và một số hoa màu phụ, cộng thêm tiểu công-nghệ đan giỏ tre. Các hoạt-động trên đều có tính cách gia-đình và theo phương-pháp và kỹ-thuật cổ truyền nên năng suất rất kém.

Nông-nghiệp là nghề chính của dân chúng Ấp Mới, nhưng sản ngạch lúa gạo chỉ đủ tiêu thụ trong Ấp, không được dư để cung ứng cho bên ngoài.

Còn nghề phụ là trồng các loại hoa màu và đan giỏ tre, các sản phẩm này có thặng dư để bán ra ngoài. Nhưng số lợi tức thu được chẳng bao nhiêu, dân chúng chỉ hy-vọng kiếm thêm một số lợi tức nhỏ phụ vào Ngân-sách gia-đình mà nguồn lợi chính yếu là lúa gạo.

Nói chung, mức lợi tức của dân chúng trước kia rất kém cỏi, sự kiện này là do kỹ-thuật canh-tác thô-sơ và số lượng Tư bản đầu tư kém nên không có được sản ngạch cao.

Đến khi có sự phát-triển cộng-đồng, các dự-án đầu tư vào việc phát-triển kinh-tế đã được thực-hiện, chẳng hạn

sử-dụng kỹ-thuật canh tác mới, vận-động được vốn để đầu tư qua dự-án Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng.

Các dự-án trên đã tạo được một điều kiện hết sức thuận lợi làm khởi sắc nền kinh-tê Ấp Mới. Tuy nhiên lợi tức của dân chúng Ấp Mới chỉ tăng được rất ít. Hiện tại nền kinh-tê Ấp Mới quả có phát-triển, nhưng mức-độ phát-triển ấy còn rất khiêm nhường so với kỳ vọng của Chương-trình Phát-triển.

b)- Thành quả Giáo-dục.-

Đa số dân chúng Ấp Mới đều ở trong tình-trạng dốt nát, đây là môi ưu-tư hàng đầu của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội khi đặt chân tới địa-phương này. Nỗ lực của Đoàn Công-tác là Phát-triển Giáo-dục Cộng-đồng. Trong chiều hướng đó các lớp học bình dân dành cho người lớn tuổi và các lớp dạy trẻ nhỏ đã được hoạt-động.

Những thành quả đạt được của các lớp bình-dân dành cho người lớn tuổi không đáng kể. Vì lớp học chỉ hoạt-động được một thời gian ngắn và chỉ qui tụ được một số ít người. Ngoài ra, chương-trình chỉ chú-trọng vào việc dạy chữ hơn là giáo-dục dân chúng về một lối sống mới.

Hiện nay, lãnh vực phát-triển Giáo-Dục Ấp Mới chỉ còn một lớp ký-nhi hoạt-động dưới hình-thức mẫu giáo, cho nên chúng ta khó có thể cho rằng các lớp ký-nhi này có một tác-dụng thiết-thực nào về đường lối Phát-Triển Giáo-Dục Cộng-đồng.

Do đó công cuộc phát-triển Giáo-Dục Ấp Mới chưa đạt được mục-tiêu theo phương-pháp giáo-dục cộng-đồng.

c)- Thành quả Phát-triển về Y-tê.-

Sức khỏe của dân chúng Ấp Mới, trước kia luôn luôn bị đe dọa trầm trọng. Dân chúng không biết sử dụng thuốc men theo đúng phương-pháp Y-khoa. Phương-thức được dùng để chữa trị các bệnh nhân rất phản khoa-học; mỗi lần có bệnh họ rước thầy bùa - thầy pháp, vì họ tin rằng, nguyên nhân chính của sự đau yếu là do ma quỷ gây nên. Họ không nghĩ rằng nguyên -

nhân các bệnh trạng là do sự ăn ở thiếu vệ sinh, mỗi sinh ô-nhiễm. Sự khiêm-khuyết kiến-thức căn bản Y-khoa đưa đến nhiều cái chết không đáng chết (Chỉ vì uống tàn nhan, nước lã ...) và tạo cơ-hội cho nhiều vi-trùng truyền-nhiễm hoành-hành.

Cho nên công-tác đầu tiên của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội tại Ấp Mới là mang thuốc men đến cho dân chúng, chỉ dẫn cách-thức phòng ngừa bệnh tật, cải tiến vệ sinh.

Đến nay, công-tác y-tế tại Ấp Mới đã tỏ ra rất hiệu nghiệm, các chứng bệnh truyền-nhiễm hầu như không còn hoành-hành mạnh mẽ như trước nữa. Dân chúng đã am hiểu hơn về nguyên nhân của các bệnh tật, thầy lang thầy pháp đã được thay thế bằng dược liệu y-khoa hữu-hiệu.

Các dự-án y-tế, vệ-sinh đã được thiết-lập tại Ấp Mới gồm : trạm Y-tế, hồ tiêu gia-đình, hồ rác, v.v...

d) - Thành quả phát-triển tổ-chức. -

Ấp Mới trước kia tổ-chức rất lỏng lẻo, nếu không nói là vô tổ-chức. Ngoài hệ-thống hành chánh của Ấp, tuyệt nhiên không có cơ-cấu nào nhằm tổ-chức dân chúng lại, dù là phi chính-thức, để bàn bạc hay thực hiện những công việc chung. Tổ-chức hành-chánh của Ấp thì chỉ lo vấn đề hành-chánh thuần túy, ít để ý đến vấn đề tổ-chức dân chúng lại chắc chắn và sinh-hoạt thường-xuyên các vấn đề chung của Ấp.

Khi Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, đến sinh-hoạt, nhóm này đã cố gắng kết-hợp dân chúng lại thành một cộng đồng có tổ-chức với sự lãnh đạo của một cơ-cấu mệnh danh là Ban Phát-triển địa-phương. Như đã trình bày, Ban Phát-triển có nhiệm-vụ điều-động các sinh-hoạt trong địa-phương.

Hiện nay, Ấp Mới đang chuyển mình và đang thử thách để hướng về một xã-hội có tổ-chức và có lãnh đạo.

Tuy nhiên vì còn trong giai đoạn tập luyện, tổ chức Cộng-đồng Ấp Mới phải đương đầu với các mãnh lực ly tâm chẳng hạn như dân chúng chưa có một tinh thần cộng-đồng vững chắc, những người trong Ban Phát-triển còn nặng tinh thần bảo-thủ,

thiếu sáng kiến, và thiếu khả năng lãnh đạo. Do đó, những đầu mối để kết hợp dân chúng hết sức lỏng lẻo. Người dân luôn luôn có tâm trạng hoài nghi giới lãnh đạo.

Ngoài ra dân chúng rất thụ động trong việc tập luyện khả năng lãnh đạo, họ luôn luôn từ chối tham gia vào thành phần của Ban Phát-triển. Qua bốn nhiệm-kỳ, Ban Phát-triển gồm toàn là những người cũ, không có sự xuất-hiện của một khuôn mặt mới nào. Điều này chứng tỏ tiềm năng lãnh-đạo của dân chúng Ấp Mới quá yếu kém.

Khảo sát theo nhân giới Tây-Phương, thì tại Ấp Mới cũng như hầu hết tại Xã Thôn Việt-Nam, dân chúng không có tiềm năng lãnh đạo. Nhưng vốn xuất sinh từ Đông-Phương, chịu ảnh hưởng Trung-Hoa, nhiệm nặng tinh-thần Lão Trang, nên nông dân không hề nghĩ đến vấn đề lãnh đạo (rất hiếm trường hợp Quang-Trung trong lịch-sử Việt-Nam); lãnh đạo đối với họ là cái gì xa xôi, khó hiểu. Do đó, phải đòi hỏi thời gian dài để họ ý-thức vấn đề lãnh đạo. Lãnh đạo không là của riêng của một cá nhân hay một nhóm nào.

Mặc dù, mức độ tổ-chức chưa chặt chẽ và khả năng lãnh đạo của dân chúng Ấp Mới chưa đạt được như kỳ vọng nhưng có nhiều hứa hẹn trong tương lai, với sự phát-triển toàn diện địa-phương sẽ lôi kéo theo sự củng-cố về tổ-chức, và kích-thích được tinh thần lãnh đạo từ phía dân chúng.

Trong bốn lãnh vực trên, lãnh vực phát-triển trội yếu nhất là y-tê, vệ sinh, kế tiếp là sắc thái kinh-tế, cũng đã có biến đổi so với khung cảnh kinh-tế xưa kia, và sau đó giáo-dục và tổ-chức vẫn còn chấp-chững những bước đầu.

Riêng lãnh vực kinh-tế, những dự-án nào có tính cách chuyên-môn, vượt ngoài tầm hiểu biết của dân chúng thì thất bại, như dự-án chăn nuôi theo phương-pháp tân tiến, vấn đề tuyên lựa giống hoa màu ... còn những dự-án nào thiết thực và nằm trong sự hiểu biết của dân chúng thì dễ thành công. Đặc biệt tại Ấp Mới, dự-án Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng đạt được thành quả khích-lệ.

Tóm lại, mức độ phát-triển của Ấp Mới, nếu căn cứ trên mỗi lãnh vực riêng rẽ như trên, rất khó có một sự lượng

định chính xác, vì sự phát-triển của các lãnh vực đó ít độc-lập với nhau, nó luôn luôn có tác dụng thúc đẩy hỗ-tương. Nhưng nếu đo lường mức-độ phát-triển một cách tổng quát, nó lại mở hồ và trừu-tượng.

Đoạn 2.- LƯƠNG-GIÁ THEO TIÊU-CHUẨN NHẬP-LƯƠNG :
DIỄN-TRÌNH PHÁT-TRIỂN CÔNG-ĐỒNG.

Lương-giá trên tiêu-chuẩn diễn-trình, để thăm-định mức độ thành công của công cuộc phát-triển công-đồng có lẽ chính xác nhất. Diễn-trình hay tiến-trình phát-triển công-đồng, được bắt đầu từ lúc dân chúng tự nhận-thức được các nhu cầu thiết-thực, rồi họp nhau lại bàn thảo để thiết-lập kế-hoạch thực-hiện, đến sự bảo vệ và tu bổ của dân chúng sau khi công-tác đã hoàn-thành. Lương-giá theo tiêu-chuẩn này, chính là sự thăm-định phương-cách giải quyết các vấn đề trên có theo đúng nguyên-tắc phát-triển công-đồng hay không, tức là nguyên tắc tự-chủ, tự-quyết và tự-túc.

Như đã trình bày, khởi điểm của Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng Ấp Mới là do sáng kiến của tổ-chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, rồi vận-động dân chúng công-tác để thực-hiện. Tuy nhiên phần đóng góp về tài-chánh của dân chúng địa-phương vào Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng Ấp Mới rất ít so với sự yểm trợ của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội (tỉ-lệ này là 1/5 trong năm đầu, 2/5 cho năm thứ hai và 1/2 cho năm thứ ba). Về phương-diện nhân sự là Quản-trị, vai trò chánh cũng thuộc về Tổ-Chức Thanh-Niên, dân chúng địa-phương chỉ tham gia với tư cách Tư vấn và kiểm soát mà thôi.

Mức độ yểm- trợ và can thiệp trên của Tổ-Chức Thanh Niên Phụng-Sự Xã-Hội vào dự-án Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng, đã đi ngược lại với nguyên-tắc của phát-triển công-đồng : tự - chủ, tự-quyết và tự-lực của dân chúng địa-phương.

Đến khi dự-án mang lại vài ích lợi, dân chúng mới tham gia và đóng góp nhiều hơn.

Trong suốt diễn-trình của Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng, chúng ta nhận thấy ý-thức ích lợi của sự hợp-tác xuất hiện sau khi Quỹ đã được thành-lập. Sự ý-thức ấy cũng không đưa đến

sự tham gia tích cực, mà dân chúng tham gia vì họ nhận được quyền lợi thiết-thực (được vay nhẹ lãi). Vì thế tinh thần hợp tác này chưa thể-hiện đúng tinh thần của phát-triển cộng-đồng.

Ngoài ra ngay cả Ban Phát-triển, vẫn chưa ý - thức được vai-trò của mình trong công cuộc phát-triển cộng-đồng. Thật vậy, trong Ban Phát-triển thành phần tham gia chưa được rộng rãi chỉ vốn vẹn một số người cũ trong lúc thành lập. Trong mỗi kỳ tổ-chức bầu thành phần mới Ban Phát-triển hầu như không hấp dẫn được sự hưởng ứng của dân chúng. Về lề lối làm việc của Ban Phát-triển còn rất vụng về nặng tính độc - đoán và óc bảo thủ : từ cách đặt vấn đề, nhận diện nhu - cầu địa-phương đến cung cách chọn giải pháp và kế-hoạch thực hiện đều chưa phản ảnh đúng tinh-thần phát-triển cộng-đồng. Khi thực-hiện công-tác luôn luôn họ có ý trông đợi vào sự giúp đỡ từ bên ngoài. Hơn nữa các thành viên của Ban Phát-triển cũng chưa chứng tỏ được khả năng lãnh đạo.

Bằng các tiêu-chuẩn Lượng-giá trên, chúng ta sẽ lượng-giá về hiệu năng hoạt-động của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng Sự Xã-Hội tại Ấp Mới.

Mục II.- LƯỢNG-GIÁ HIỆU-NĂNG HOẠT-ĐỘNG của TỔ-CHỨC THANH-NIÊN PHỤNG-SỰ XÃ-HỘI.

Trong mục này chúng tôi sẽ lượng-giá về hiệu-năng của Thanh-Niên công-tác qua khả năng hoạt-động và sự thực - hành Triết-thuyết của tổ-chức về phát-triển cộng-đồng.

Đoạn 1.- KHẢ-NĂNG HOẠT-ĐỘNG của TỔ-CHỨC THANH-NIÊN PHỤNG-SỰ XÃ-HỘI.

a)- Mức-độ gắn thân của các Thanh-Niên.-

Các Thanh-Niên Phát-triển Cộng-đồng tại Ấp Mới đã thể-hiện đúng với danh nghĩa những Người Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội. Những người Thanh-Niên này phục-vụ với tinh thần tự nguyện cho đại lợi dân tộc. Họ đã đến với dân chúng, sống với dân chúng và cùng làm với dân chúng.

Mức độ dân thân cho lý-tưởng Phụng-Sự Xã-Hội và sự hội nhập vào cộng-đồng của các Thanh-Niên Công-tác tại Ấp Mới, quả là điểm sáng giá nhất của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội.

b)- Kỹ-năng về phát-triển cộng-đồng của các Thanh-Niên Công-Tác.

Qua sự thiết-lập và thực-hiện các dự-án, các Thanh-Niên công-tác tại Ấp Mới đã chứng tỏ được khả năng khá cao. Các khả năng nổi bật nhất thể-hiện trong lãnh vực giao-tê. Các Thanh-Niên đã thành công trong việc thuyết-phục dân chúng để kết hợp nhau lại trong việc thực-hiện các công-tác cộng-đồng. Ngoài ra, còn kêu gọi được dân chúng nhận chân được các nhu cầu cần thiết phát-triển và đặc biệt là hướng dẫn được sự suy tư về một đời sống mới.

Tuy nhiên bên cạnh các kỹ-năng trên, các Thanh-Niên lại gặp trở ngại trong các lãnh vực chuyên-môn : chẳng hạn các phương-pháp chăn nuôi kỹ-thuật canh-tác tiên-bộ.

Các dự-án chăn nuôi tại Ấp Mới đã thất bại sau một thời gian phát-động để trình-diễn về thí nghiệm canh-tác các hoa màu theo kỹ-thuật mới cũng không hấp dẫn được dân chúng ngoài ra các Thanh-Niên công-tác cũng không truyền đạt được cho dân chúng tinh-thần tự giác để họ tự ý-thức được trách-nhiệm tự phát-triển và thay đổi tác-phong mà đó mới chính là điểm thiết-yếu của mọi công cuộc phát-triển cộng-đồng.

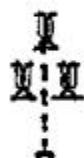
Đoạn 2.- SỰ THỰC-THI TRIỆT-THUYẾT CHỈ-ĐẠO của TỔ-CHỨC THANH-NIÊN PHỤNG-SỰ XÃ-HỘI.

Trong sự thực-thi triệt-thuyết chỉ-đạo, Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đã cố gắng theo sát với đường lối của Tổ chức đã vạch ra nhưng cũng có một vài nguyên-tắc đã được đoàn công-tác thi-hành lệch-lạc.

Trước hết, đối với các lẽ-lối và thủ-tục công-tác, các Thanh-Niên đã thực-thi khuôn rập đúng với đường lối của

Tổ-chức, như việc, điều-nghiên thực-trạng địa-phương, diển-tiến thiết-lập dự-án, việc chọn lựa công-tác theo phương - thức vết dầu loang...

Nhưng đối với những nguyên-tắc có tính-cách kỹ - thuật các Thanh-Niên đã thực-thi một cách lệch-lạc, các nguyên-tắc tự-chủ, tự-quyết và tự-lực đã bị hy sinh trong khi thực-hiện công-tác. Vì sự hăng say và nhiệt-huyết của tuổi trẻ dân thân họ hoàn thành công-tác bằng mọi giá. Nếu gặp khó khăn họ sẵn sàng san bằng chính nhân, tài-lực của họ thay vì hướng dân dân chúng tham gia trực-tiếp. Hậu quả là họ đã đi sai nguyên-tắc chỉ-đạo : tự-chủ, tự-quyết và tự-lực của người dân Ấp Mới đôi khi bị lãng quên. Hậu quả hiển - nhiên là bộ mặt Ấp Mới sau khi các Thanh-Niên Công-Tác ra đi đã không có gì thay đổi. Sinh-hoạt Ấp Mới cũng đã âm - thầm như xưa vì nếu dân chúng vẫn tiếp tục trông đợi vào sự giúp đỡ từ bên ngoài, sự phát-triển bằng tinh thần cộng-đồng chắc chắn sẽ bị vùi vào quên lãng.



Tiết II.- NHẬN-ĐỊNH.

Trong tiết này chúng tôi lần lượt nhận định về đường lối phát-triển cộng-đồng của Tổ-chức Thanh-Niên Phụng Sự Xã-Hội cả về phương-diện lý-thuyết lẫn thực-hành. Kế đó yếu-tố dân chúng, định đoạt, sự thành bại mọi công cuộc phát triển cộng-đồng, chúng tôi đặc biệt xét định một cách kỹ - lưỡng.

Những nhận định này là kết quả của những cuộc quan sát những dữ-kiện thực-tế. Đó là những thành công hay thất-bại trong việc phát-triển đời sống dân chúng, theo đường lối

phát-triển cộng-đồng, dù rằng đường lối ấy có trái với những nguyên-tắc chính danh lý-thuyết Phát-triển Cộng-đồng.

Mục I.- NHẬN-ĐỊNH về ĐƯỜNG LỐI PHÁT-TRIỂN
CỘNG-ĐỒNG của TỔ-CHỨC T.N.P.S.X.H.

Trong việc nhận-định về đường lối phát-triển cộng-đồng của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, chúng tôi sẽ trình bày dưới hình-thức ưu và khuyết-điểm, cả về phương diện lý-thuyết lẫn thực-hành.

A.- ƯU - ĐIỂM.

Đoạn 1.- ƯU-ĐIỂM VỀ PHƯƠNG-DIỆN LÝ-THUYẾT.

a)- Quần-chúng tính.

Trước hết, triết-ly về Phát-triển cộng-đồng của Tổ Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đặt trên căn bản quần - chúng tính, tức là một phong-trào phát-sinh từ quần-chúng, do quần chúng tạo dựng và bảo vệ. Đây là một phương-sách đối lập hoàn toàn với các phong-trào phát-triển cộng-đồng của Chính-quyền.

Từ trước tới nay, các nỗ lực của Chính-quyền nhằm vào mục-tiêu cải-tạo đời sống quần-chúng, hầu như đã vấp nhiều thất bại. Những thất bại đó được nhìn thấy, một mặt do những lời hứa hẹn suông của Chính-Phủ, mà không thực-hiện hoặc thực-hiện dở dang rồi bỏ. Điều này đã khiến dân - chúng mất niềm tin nơi chính-quyền. Do đó một khi phát-động một chương-trình hay một công-tác nào khác, dân chúng đã hoàn toàn bất công-tác. Sự mất niềm tin này cũng đã tạo nên thái độ nhàm chán của dân chúng đối với Chính-quyền, trong những trường-hợp các chương-trình, các kế-hoạch đã được Chính- Phủ phát-động rầm rộ, ào ạt nhưng rồi lại im-lìm; thỉnh-thoảng lại tổ-chức những cuộc hội-thảo vĩ-đại để khơi động lại, nhưng rồi kết quả các cuộc hội-thảo lại được chôn thành đồng hồ-sơ không bao giờ sờ mó đến.

Ngoài ra, nếu Chính-quyền đến giúp đỡ dân chúng bằng những số tiền khổng lồ, vật-liệu chôn đồng đi nữa thì

cũng không xê-dịch thái độ thụ-động của quần chúng, để rồi số tiền và vật-liệu đó tiêu tan hết (1). Chúng ta có thể trách cứ những thất bại này do ở cung cách giải quyết vấn đề cũng như chính-sách hoạch-định không thực-tế của Chính-Phủ, do sự thiếu hiểu biết chân xác về hoàn cảnh địa-phương của giới hữu-trách cấp cao. Trong mọi công cuộc phát-triển cộng đồng khả năng của dân chúng, về nhân, vật, tài lực và cả sáng kiến đều giới-hạn (2), do đó cần phải được sự yểm-trợ từ phía chính-phủ. Nhưng Chính-Phủ cần phải khôn khéo trong việc trợ giúp này, có nghĩa là Chính-Phủ không nên tự đảm-nhận vai-trò chính, mà phải làm thế nào để mọi công-trình, xuất phát từ nơi tâm tư của quần-chúng và để quần-chúng tự-nhận lãnh trách-nhiệm hoàn thành, Chính-Phủ chỉ có bổn phận yểm-trợ.

b)- Tự ngã toàn mãn.-

Nguyên-tắc tự ngã toàn mãn hay là sự tự-lực, tự-quyết, tự-túc, hệ luận tất-yếu của Triết-lý phát-triển cộng đồng đặt căn bản nơi quần-chúng. Theo ý-niệm của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, triết-lý tự ngã toàn mãn, không phải là tự cô-lập, từ chối mọi sự trợ giúp từ bên ngoài. Ngược lại sự trợ giúp ấy là cần thiết, rất phù-hợp với triết thuyết duyên khởi, nhưng dân chúng phải tự thực-hiện, tự đóng góp, tự giải quyết đã, rồi sự yểm-trợ từ bên ngoài mới hữu-hiệu. Như Đại-Tá Nguyễn-Bé đã phát biểu trong cuộc hội-thảo về phát-triển cộng-đồng tại Vũng-Tàu năm 1973 : cứ hãy để dân chúng làm đuối sức đã, rồi sự trợ giúp của Chính-phủ mới hữu-hiệu.

Vì nếu bất cứ một công-tác gì cũng phải ngòì trông đợi sự trợ giúp từ bên ngoài, thì chắc chắn sẽ khiến cho dân chúng quen thói ỷ lại, nãm chờ.

c)- Nhân bản tính.-

Sự Phát-triển cộng-đồng đặt trên nền tảng nhân bản nghĩa là con người được xem là cứu cánh chứ không phải là

(1) Nguyễn-Bé, Những nguyên-tắc căn bản trong phương-thức phát-triển cộng-đồng, Hội-thảo Phát-triển Cộng-đồng Vũng-Tàu, 1971.

(2) Lê-Chân-Lộc, Phát-triển Cộng-đồng là gì. Xã-Hội Nguyệt-San số 8-9 Saigon, 1973. Tr. 23.

phương-tiên của sự phát-triển. Phát-triển là để phục-vụ dân chúng chứ không phải nhằm theo đuổi một lý-tưởng xa vời nào khác.

d) - Thăng bằng giữa vật-chất và tinh-thần. -

Đây là một ưu-điểm nữa trong lý-thuyết của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, vì nền tảng nhân bản của công- cuộc phát-triển cộng-đồng phải được thực-hiện trong khuôn khổ quân bình hóa giữa hai thế-lực vật-chất và tinh-thần.

Khi vật-chất và tinh-thần phát-triển không đồng - đều thì xã-hội sẽ băng hoại. Thật vậy, tiến-bộ kỹ-thuật phóng chúng ta ra ngoài chúng ta để chinh-phục thiên -nhiên, nhưng nếu tinh-thần không phát-triển ngang tầm ắt đưa chúng ta đến hủy-diệt.

Ý-thức sự hiểm nguy của máy móc, Marchel Légaut đã báo động "Ách thống-trị của máy móc và của sự sản xuất ồ ạt đe dọa nhân loại và buộc nhân loại phản ứng lại bằng cách khảng-định một cách mạnh-mẽ rằng, chế-độ ấy phải có nhân-tính." (1)

Trên đây là một số ưu-điểm trong triết-thuyết của một Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, triết-thuyết đó khi đem ra thực-hành chúng ta sẽ nhận thấy một số điểm thành - công sau đây :

Đoạn 2. - ƯU-ĐIỂM VỀ PHƯƠNG-DIỆN THỰC-HÀNH.

a) - Điểm thành công đầu tiên là Tổ-Chức Thanh- Niên Phụng-Sự Xã-Hội tập hợp được những người Thanh-Niên dám dấn thân, thật-sự hy sinh tuổi trẻ để phục-vụ xã-hội. Với kiên- thực được huấn-luyện qua một khóa học ở trường, họ đến cung hiến và làm việc với quần-chúng bằng bầu nhiệt-huyết. Để họ an tâm hy sinh trọn vẹn cho lý-tưởng, dù rằng họ chỉ mong ước được phần thưởng tinh-thần là vinh quang cho họ khi đại giá hy sinh thành tựu, khi gia nhập phong-trào; nhưng họ được Tổ-chức phát lương bổng đầy đủ, khía cạnh thực-tế này

(1) Marcel Légaut, Người và Máy, bản dịch của Tôn-thất-Trạch, Hiện-Dại, Saigon, tr. 177.

đã được Tổ-chức nhân chân hết sức đáng khen. Vì ai ai cũng phải đảm bảo cho đời sống, thoả mãn nhu-cầu tối-thiểu trước đã. Các hoạt-động của Chính-Phủ đã thất bại vì các cán-bộ thiếu lý-tưởng phục-vụ. Còn một số tổ-chức xã-hội tư nhân khác cũng không đạt nhiều thành công vì cán bộ hoàn toàn tự-nguyện do sở đoan (không thù lao) nên hoạt-động chỉ có tính-cách giai đoạn.

Ngoài ra trong lúc còn hiện-diện tại địa-điểm công-tác, Tổ-chức Thanh-Niên đã nghĩ đến những loại cán bộ có đủ khả năng thay thế sau khi tổ-chức rút lui. Những cán bộ này gọi là Trợ-Tác-Viên, là những người của địa-phương được Tổ Thanh-Niên móc nối để hợp-tác với Đoàn như là một cán bộ. Trợ-tác-viên được Tổ-chức gởi đi huấn-luyện một khóa cấp-tốc và cũng được cung cấp lương bổng trong lúc hoạt-động. Chính nhờ có sự chuẩn bị trên khi các công-tác được giao-hoàn địa-phương, sự điều-hành cũng như quản-trị đã được tiến hành đều đặn mà không bị xáo trộn hoặc đổ vỡ.

b)- Thành công trong sự thực-hành thứ hai là các công-tác Phát-triển phù hợp với nhu-cầu địa-phương.

Trước khi đến phát-triển địa-phương, Tổ-chức Thanh-niên đã thực-hiện đầy đủ các công-tác chuẩn bị, từ việc nghiên cứu phong-tục tập quán, nếp sống dân tình đến tài nguyên địa-phương, nhờ cuộc nghiên-cứu kỹ-lưỡng này, tổ-chức Thanh-Niên đã phát hiện những nhu-cầu thiết-thực của địa-phương hầu thực-hiện các công-tác thoả mãn với nhu-cầu dân chúng chứ không phải nhằm thoả mãn ước-vọng của Tổ-chức Thanh-Niên.

Những công cuộc viện-trợ của ngoại-quốc thường thất bại là vì họ cho những gì họ muốn chứ không phải những gì dân chúng cần. Khi nhu-cầu và sự đáp-ứng không thích-hợp dĩ nhiên sẽ vô ích.

c)- Một điểm thành công nữa trong việc thực-hiện lý-thuyết Phát-triển cộng-đồng là các Thanh-Niên.

Công-tác đã thích-ứng được việc du-nhập kỹ-thuật phát-triển tân-tiến phù hợp với hoàn cảnh Việt-Nam. Sự thích

ngghi này là do sự nghiên-cứu, đối chiếu trước khi du-nhập, vì nếu du-nhập một cách bừa bãi không những không giúp ích được gì mà còn gây thêm nhiều tai-hại cho địa-phương.

Ngoài ra phòng phổ triển của Tổ-chức, luôn luôn chuyên phổ cập những kiến-thức, kinh-nghiệm thực-hành của hoàn cảnh Việt-Nam, để các Thanh-Niên luôn luôn cập-nhật-hóa được khả năng phát-triển của mình.

Trong các cuộc phát-triển người ta đã thất bại do do việc mô phỏng hoàn toàn, theo lý-thuyết Ngoại-quốc, cũng như từng bị nhiều chỉ-trích rằng các chương-trình huấn-luyện cán bộ nặng tính cách lý-thuyết. Nhưng ít ai nghĩ đến việc phổ-cập những kinh-nghiệm thực-tế của Việt-Nam, dùng để huấn luyện lại các nhân viên và cán bộ. Điều này nhằm gây cho các tác-viên thăng bằng được kỹ-năng lý-thuyết và thực-hành.

d)- Sau cùng một điểm được nêu lên là sau mỗi công-tác hay khi thực-hiện xong một dự-án, các Thanh-Niên công-tác đều làm những cuộc lượng-giá, để kiểm-thảo và thẩm-định những thành công hoặc thất bại hầu rút ưu khuyết điểm. Điều này chúng ta thấy ngược lại đối với đa số các công-tác của Chính Phủ sau khi thực hiện xong, công việc lượng giá ít khi được thực-niệm cho nên thất bại cứ tái diễn liên tiếp mà không hề biết được nguyên nhân.

Bên cạnh những ưu-điểm và thành công kể trên, công cuộc phát-triển công-đồng tại Ấp Mới của Tổ-Chức Thanh - Niên Phụng-Sự Xã-Hội cũng đã vấp phải vài khuyết-điểm và thất bại được trình bày sau đây.

B.- KHUYẾT - ĐIỂM.

Đoạn I.- KHUYẾT-ĐIỂM VỀ PHƯƠNG-DIỆN LÝ-THUYẾT.

1/- Nghiên-cứu triết-ly về phát-triển công-đồng của Tổ Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, triết-thuyết này đã tỏ ra hoài nghi vào sự hữu-hiệu của việc công-tác với Chính-quyền trong công cuộc phát-triển công-đồng. Lập luận của Tổ - Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội là dân chúng đã mất niềm tin vào

việc trông chờ nơi chính-quyền đến phát-triển họ. Sự mất niềm tin đó, đưa đến sự bất hợp tác của dân chúng với Chính-quyền. Cho nên nếu Tổ-chức hợp-tác chặt chẽ với Chính-quyền để thực-thi công cuộc phát-triển, chắc chắn là dân chúng sẽ tránh xa. Hơn nữa mỗi tổ-chức hoạt-động trên một căn bản triết-lý riêng, mà căn bản triết-lý là kết-tinh của suy tư về nhân sinh và vũ trụ, do một cá nhân hay một nhóm người đồng quan-niệm xướng - xuất, nên bao giờ cũng đặc thù. Cho nên họ không thể đi cùng một đường, dù có cùng một cứu-cánh.

Lập luận, sự cần thiết để thoát khỏi ảnh-hưởng tâm-lý bất lợi, do sự mất niềm tin của dân chúng đối với Chính - quyền, không thể biện-minh cho sự độc-lập của Tổ-Chức Thanh - Niên Phụng-Sự Xã-Hội, để rồi chúng tỏ rằng sự thành công của đường lối phát-triển của mình. Thật vậy, trước hết, hiện nay dân chúng đã sẵn có thành kiến và mất niềm tin nơi Chính-quyền thì vai-trò của chúng ta, là người đi tiên-phong phải nhận - thức được hơn ai hết những bất lợi của sự mất niềm tin đó trong công cuộc phát-triển Quốc-gia; và chúng ta cũng đã từng kêu gọi chính-quyền hãy tạo lại niềm tin nơi dân chúng, vậy tại sao không tiếp tay tạo dựng lại, và nếu tách rời hẳn tức là đã vô tình tạo thêm sự cách biệt giữa dân chúng và Chính-quyền. Tiếp đó, Phát-triển cộng-đồng là một diễn-trình nhằm gây niềm tin, để tạo được sự hợp-tác giữa dân chúng với dân chúng, dân chúng với Chính-quyền, nếu không cộng-tác với Chính-quyền vì sợ ảnh hưởng tâm-lý bất lợi, tức là đã phủ-nhận bản chất cùng mục - tiêu của phát-triển cộng-đồng. Vì phát-triển cộng-đồng là khởi điểm của phát-triển Quốc-gia. Nói khác đi mục-tiêu tối-hậu vẫn là mục-tiêu phát-triển Quốc-gia, chứ không phải để thoả mãn tự ái hoặc một ý-thức-hệ của một tổ-chức nào. Và hơn nữa trách - nhiệm chính của sự phát-triển Quốc-gia vẫn là Chính-quyền. Cho nên dù muốn dù không vì quyền lợi chung của Quốc-gia Dân-tộc, thiết nghĩ các triết-thuyết về phát-triển cộng-đồng của các tổ chức tư nhân và của Chính-quyền ít ra cũng cần hội-tụ lại để hướng về một khuôn-khố chung. Còn vấn đề thuộc phương-thức, kỹ thuật, dĩ nhiên là thuộc quyền chuyên quyết của mỗi tổ-chức.

Khuôn khổ cần được hội-tụ trên (1), nhằm mục-đích tránh sự nghi-ky giữa Chính-quyền và các tổ-chức tư nhân, đồng

(1) Xin xem giải pháp đề-nghị, Chương 2, Phần 2 của Luận-Van.

thời các tổ-chức này cũng cần sự yểm trợ về vật chất, lẫn sự an-ninh từ phía Chính-quyền. Sự kết hợp giữa các tổ-chức tư nhân với chính-quyền, bản chất của nó không gây nguy-hại nào cho các tổ-chức tư nhân, mà sự nguy hại sở dĩ có là do ở cung cách phát-triển cộng đồng, khiến cho dân chúng ngỡ vực, vì dân chúng đang trong trạng thái đa nghi và giao-động.

Hơn nữa, thành quả phát-triển cũng không phải là một công-trình riêng rẽ gì của đường lối phát-triển cộng-đồng của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, vì Tổ-chức vẫn phải cần sự giúp đỡ về an-ninh, các điều kiện kinh-tế, giáo-dục khác. Và như là công cuộc phát-triển cộng-đồng của Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đâu phải bắt đầu từ A đến Z mà là từ điểm M chẳng hạn (từ A - M công-trình có sẵn của Chính-Phủ, mà bất cứ một xã-hội nào trong cộng-đồng Quốc-gia đều có).

Có lẽ cũng nhìn nhận những khiếm-khuyết trên, chính Đại-Dức Thích-Thanh-Vân, Giám-Đốc Điều-Hành Tổ-Chức Thanh - Niên Phụng-Sự Xã-Hội, đã phát biểu trong cuộc Hội-Thảo về Phát-triển cộng-đồng tại Vũng-Tàu năm 1971 : "Chính-quyền luôn luôn nhìn các tổ-chức tư dưới cặp mắt đa nghi và xem họ như là một đối-lập. Và chính Đại-Dức, nhân buổi Hội-Thảo trên, đã hưởng ứng vào Ủy-Ban Vận-động thành lập các Hội-Đông các tổ-chức tư nhân hoạt-động Phát-triển cộng-đồng, để tiến tới việc hợp-tác chặt chẽ giữa Chính-Phủ và tư nhân".

2/- Khuyết-điểm thứ hai trong triết-thuyết về Phát - triển của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội là khía cạnh cách-mạng của lý-thuyết này.

Thực vậy, một trọng điểm của triết-thuyết là cách-mạng nông-thôn. Nhưng cách mạng nông-thôn trên căn bản nào ? Thuyết cho rằng, trên căn bản truyền-thống văn-hóa của địa-phương. Như vậy căn bản cách mạng của thuyết này tỏ ra thiếu quyết tâm. Vì cách mạng là thay cũ đổi mới triệt để, đưa một tình trạng suy đồi tiến đến một tình trạng tiến bộ. Việc thay đổi như vậy, đòi hỏi sự thay đổi cả văn-hóa và tác-phong của quần-chúng. Nếu cho rằng cách mạng trên căn bản văn-hóa thì cách mạng ấy chỉ có tính cách hơi hợt. Thực trạng nông - thôn

Việt-Nam, sở dĩ không được cải biến là do những hệ-thống văn-hóa phản tiến bộ chế ngự; hệ-thống văn-hóa này đã ăn sâu vào tiềm-thức của dân chúng khiến họ có thái độ ù lì, cầu an v.v. Vì thế nếu chỉ cách mạng hời hợt không thể thành công được. Cách mạng nông-thôn phải dựa trên căn bản cách mạng văn - hóa và cách-mạng tác-phong, chứ không thể cách mạng nông-thôn trên căn bản truyền-thống văn-hóa nông-thôn hiện tại. Trong hệ-thống văn-hóa nông-thôn đương hữu có một số tín-niệm có thể thích-hợp với công cuộc phát-triển nhưng chưa hữu-hiệu cần phải cải tiến. Chẳng hạn sợi dây xiết chặt nông thôn hiện tại là tinh-thần cộng-đồng, nhưng tinh-thần này còn nặng tính cách tương-trợ, hơn là tinh-thần phát-triển.

Hơn nữa, cuộc cách mạng không thể thành công trọn vẹn, nếu chỉ nhằm đáp ứng những nhu-cầu đổi mới của xã-hội, vì cuộc cách mạng như thế chỉ tạo ra một sự xáo trộn rồi lại trở về hiện trạng trước một nhu-cầu đổi mới khác nữa. Một cuộc cách mạng trọn vẹn, là một cuộc canh cải không ngừng, không những để bắt kịp những nhu-cầu đổi mới mà còn tạo ra những nhu-cầu đổi mới được kế-hoạch-hóa.

3/- Một khuyết-điểm nữa trong lý-thuyết của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội là, giữa triết-thuyết của Tổ-chức và lý-thuyết huấn-luyện các Thanh-Niên đã mâu-thuẫn với nhau. Một mặt trong ý-niệm căn bản của Tổ-chức chủ-trương triết-đề tôn trọng quyền tự-chủ tự-quyết của dân chúng, mặt khác lý-thuyết giảng dạy Thanh-Niên các kế-hoạch thiết-lập cùng thực-hiện công-tác một cách đồng-nhứt cho các công cuộc phát-triển cộng-đồng do các Đoàn Công-tác Thanh-Niên Phụng-Sự thực-hiện. Chẳng hạn tại những cộng-đồng nào có Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đến phát-triển, chúng ta đều nhận thấy có Quỹ Tiết-kiệm và Tín-dụng Ấp Mới, Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng Ấp Thới Tam Đông... và các nội-lệ của các Quỹ này đều có cùng một tiêu-chuẩn chỉ khác có mang tên của cộng-đồng.

4/- Sau đó, lý-thuyết của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội vấp phải điểm không tương là Tổ-chức chủ-trương đào-tạo một mẫu người hay gia-đình mà thực-tế khó có thể thực-hiện được. Thật vậy, mục-tiêu hoạt-động của tổ-chức sẽ cố gắng đạt

tới mỗi gia-đình nông-dân là mỗi gia-đình gương mẫu - loại gia-đình này, sẽ không có người nào mù chữ; luôn luôn có trong nhà năm cuốn sách về, giáo-dục con cái, bảo vệ sức khỏe, bảo vệ mùa màng, công dân giáo-dục ...; đã tăng được số lợi tức của mình lên 100% nhờ áp-dụng phương-pháp phát-triển kinh-tế tăng gia sản xuất ... Gia-đình ấy không bỏ những buổi học tập sinh-hoạt công-cộng, không bỏ qua quyền đầu phiếu của mình.

Đoạn II.- THẤT-BAI TRONG VIỆC THỰC-HÀNH CÔNG-CUỘC
PHÁT-TRIỂN CÔNG-ĐỒNG tại ẤP MỚI.

a)- Khiêm-khuyết khả năng chuyên môn.-

Việc thực hành phương-thức phát-triển vết dầu loang trong việc phát-triển công-đồng tại Ấp-Mới, chúng ta nhận thấy các Thanh-Niên đã gặp thất bại.

Trước hết, các Thanh-Niên đã dồn mọi nỗ lực vào các dự-án phát-triển kinh-tế, với hy vọng rằng kinh-tế được phát triển sẽ có tác dụng thúc đẩy sự phát triển các lãnh vực khác. Như vậy Tổ-chức Thanh-Niên đã mặc nhiên cho rằng các dự-án phát-triển kinh-tế là căn bản của sự phát-triển toàn diện và thực hiện dễ thành công. Đây là sự nhận-thức lầm lẫn của Tổ-chức Thanh-Niên, vì không ý-thức trọn vẹn về mình. Cho nên các dự-án phát triển kinh-tế Ấp Mới đều thất bại, thí-diêm nông-nghiệp, chăn nuôi, v.v... Yếu-tố chính của sự thất bại này là các Thanh-Niên chưa đủ khả năng để trình-diễn thí diêm cũng như thiếu nhân viên chuyên môn để hướng dẫn dân chúng. Các Thanh-Niên chỉ được huấn-luyện cấp bách về kỹ-thuật trồng trọt và chăn nuôi, chắc chắn khả năng của họ còn yếu kém. Các dự-án trên đòi hỏi những cán bộ chuyên môn, hoặc chuyên viên chăm sóc thường xuyên cho các Thanh-Niên với một mở kiến thức tổng-quát làm hành trang không thể thực-hiện được.

Ngoài ra về phía dân chúng, họ còn nặng óc bảo thủ, không chịu thay đổi phương-thức canh-tác cổ-truyền, do đó những dự-án ấy ít hấp dẫn được họ.

Một thất bại của phương-thức vết dầu loang nữa là sự phát-triển làng hoa tiêu Ấp Mới đã không khích-dộng được làng tự nguyện của các cộng-đồng lân cận Ấp Mới, theo như dự trù của Tổ-chức. Các cộng-đồng khách hàng như im lìm trước các nỗ lực phát-triển của Ấp Mới.

Phương-thức vết dầu loang trên phương-diện lý thuyết rất hiệu nghiệm trong công cuộc phát-triển cộng-đồng, nhưng Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội vấp phải sai lầm khi áp-dụng phương-thức đó. Thật vậy, việc chọn một cộng-đồng làm thí-điểm phát-triển, phương-thức vết dầu loang, sẽ dựa vào những yếu tố thuận lợi rồi tác-viên sẽ vận dụng những yếu-tố theo phương-pháp phát-triển cộng-đồng để thực-hiện các dự-án công tác. Như vậy, hiệu quả của phương-thức vết dầu loang nhấn mạnh đến phương-pháp thực hiện chứ không phải là kết quả của nó.

Trái lại trong việc thực hành phương-thức vết dầu loang, Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội lại chú trọng đến thành-quả của công-tác theo phương-thức này, nên đã yểm trợ tối đa để đạt thành công. Kết quả, sau khi Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội ra đi, thái độ ù lì, thụ-động của dân chúng vẫn không đổi. Chính vì thế mà không khích-dộng được làng tự - nguyện của các cộng-đồng kế cận, cũng như không còn đủ khả năng để phát-động một công cuộc phát-triển cộng-đồng rộng lớn hơn.

b) - Sự thất bại trong việc giáo-dục gây ý-thức nơi dân chúng của Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội. -

Các Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đã không thành công trong việc thuyết-phục dân chúng thay đổi thái độ, tác phong sinh sống.

Về phía dân chúng, sự không thay đổi được những thái độ cũ do nhiều yếu-tố, chúng tôi sẽ trình bày trong mục sau.

Về phía Tổ-Chức Thanh-Niên, sự thất bại trong công cuộc giáo dục quần chúng là do ở kết quả trình diễn của Tổ-chức đã thất bại như đã trình bày, một sự nêu gương cần thiết để phá tiên kiến của dân chúng, để chứng minh rằng, những phương-thức mới sẽ đem lại nhiều sung túc hơn.

Mặt khác nếu chỉ nhằm thay đổi ý thức của dân chúng không chưa đủ, vì ý-thức, nhân sinh quan của dân chúng đã được nhào nặn do môi trường văn-hóa. Nếu môi trường văn-hóa không đổi, hậu quả hiển nhiên là sự ý-thức hoặc nhân sinh quan cũng không thể thay đổi được. Vì thế cách mạng trong ý-thức cần phải cách mạng trong văn-hóa, mà sự cách mạng này không thể thực-hiện được trong một vài năm đến phát-triển để gọi là khởi mào sống mới nơi dân chúng, mà nó đòi hỏi sự cải cách dần dần trong một thời gian dài, có thể cả một thế-hệ.

c) - Sự yểm trợ quá mức của tổ-chức. -

Trước hết, sự yểm trợ quá mức của tổ-chức đã chứng tỏ sự mâu thuẫn giữa lý-thuyết và thực-hành. Triết-ly của Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội quan-niệm về tự-túc là bắt đầu từ những gì dân chúng biết, làm bằng những gì dân chúng có, nhưng khi thực-hành Tổ-chức đã dồn không biết bao nhiêu tiền bạc cũng như nhân lực yểm trợ vào các dự-án phát-triển Ấp Mới, số lượng yểm trợ có khi gấp đôi sự đóng góp của địa-phương.

Vì không đủ khả năng thông đạt được nơi dân chúng về phương-pháp phát-triển cộng-đồng, nên dân chúng đã không có ý niệm mạnh mẽ về tự-túc và sáng kiến, khiến Tổ-Chức Thanh Niên, đã buộc lòng phải yểm trợ rất nhiều về nhân, tài, vật-lực hầu các công-tác khởi phải đỡ dang. Sự yểm trợ quá mức như thế đã gây cho dân chúng Ấp Mới, tính ỷ lại và luôn luôn trông đợi vào sự trợ giúp từ ngoài, họ không chịu đóng góp nhiều hơn. Và khi Đoàn Thanh-Niên công-tác rút đi dân chúng đã tỏ ra lúng túng, trong việc huy-động nhân, vật, tài lực của cộng-đồng để tự phát triển. Kết quả là Tổ-Chức Thanh-Niên luôn luôn phải theo dõi và nuôi dưỡng. Tuy nhiên, nếu Tổ-Chức

Thanh-Niên Phung-Sự Xã-Hội không nêu gương trước, không yểm trợ tối đa thì lại không kích động được dân chúng lôi cuốn vào công-tác. Cái mâu-thuân, một mặt không nên trợ giúp dân chúng nhiều để tránh thái độ ỷ lại, một mặt lại cần phải yểm trợ thật nhiều mới kích động được dân chúng, chỉ có thể giải quyết bằng sự tỉnh thức dân chúng.

d) - Một khiếm-khuyết lớn lao của Thanh-Niên Phung-Sự Xã-Hội trong việc thực-hành là không những các công-tác phát-triển trong lúc còn hiện diện tại địa-phương đều do sáng kiến của Đoàn Thanh-Niên, mà trước khi rút khỏi Ấp Mới, các Thanh-Niên còn hoạch-dịnh sẵn một số công-tác để cho Ban Phát-Triển địa-phương huy-động dân chúng thực hiện. Chẳng hạn kế-hoạch thực-hiện gia-đình gương mẫu, kế-hoạch sinh hoạt Thanh Thiếu-Niên... Sự hoạch-dịnh trước, gần như áp-đặt cho dân chúng địa-phương thực hiện. Như vậy, không những đi ngược lại căn bản lý-thuyết của Tổ-Chức, mà còn đã vô-tình kềm-hãm sáng kiến tự phát-triển của dân chúng địa-phương. Tóm lại các khuyết-điểm trên của Thanh-Niên Phung-Sự Xã-Hội về phương-diện thực-hành, một mặt, do ở các Thanh-Niên thiếu kỹ năng phát-triển cộng-đồng, nên đã không ý-thức được nơi dân chúng để phát-triển theo phương-thức này; một mặt khác, vì quá lo lắng đến thành quả của công-tác hầu thực-hiện phương pháp về đầu loang nên bản chất của phương-pháp phát-triển cộng-đồng đã bị hy-sinh.

Mục II. - NHÂN-ĐỊNH về TINH-THẦN PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG của DÂN CHÚNG ẤP MỚI.

Để nhận định về tinh-thần phát-triển cộng-đồng của dân chúng Ấp Mới, chúng tôi sẽ phân-tích, qua các thành-tố tinh-thần và thực-chất của công cuộc phát-triển cộng-đồng của dân chúng; và tiếp theo đó, chúng tôi sẽ lượng-định triển-vọng phát-triển của địa-phương qua sự phân-tích mức độ ước muốn của dân chúng.

Đoạn I. - TINH-THẦN PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG của DÂN-CHUNG
ẤP MỚI.

Nhận định tinh-thần phát-triển cộng-đồng của dân-chúng là sự thâm-định qua hai thành tố cấu tạo nó, sự ý-thức và sự tham gia của quần-chúng. Ngoài ra, việc xác định tinh-thần cộng-đồng hiện-hữu, cũng cần thiết cho việc thâm-định sự tiên-triển của tinh-thần phát-triển cộng-đồng của dân chúng Ấp Mới.

1/- Trang-thái tinh-thần cộng-đồng của dân chúng Ấp
Mới.-

Dân chúng tại Ấp Mới, mọi người, ngoài sự biết-mặt gọi tên nhau và biết rõ hoàn cảnh của nhau cả, trong mọi trường hợp khẩn cấp xảy đến cho bất cứ người nào, toàn dân chúng trong Ấp đều lũ lượt kéo nhau tới, kể công người của, đến giúp đỡ hoặc chia sẻ. Tinh-thần cộng-đồng rất cao độ này, không thể tìm thấy được ở bất cứ một cộng-đồng thành-thị nào. Nhưng tinh thần cộng-đồng này chỉ có tính cách tương-trợ, dùm bọc trong tình trạng ngặt nghèo, và suy yếu dần dần trong những công-tác có mục-tiêu phục-vụ quyền lợi cộng-đồng. Đối với những đề án nhằm phát-triển đời sống, dân chúng lại kết hợp nhau lại trong chiều hướng phản kháng sự phát-triển.

Quả vậy tinh thần cộng đồng do tình tương trợ hơn là lợi ích cộng-đồng, không phải ý nghĩa đích-thực của Phát-triển cộng-đồng như đã trình bày. Tinh thần tương trợ này không phải chỉ có tại Ấp Mới, mà đó là đặc tính chung của tinh thần hương-thôn Việt-Nam (1), và còn là truyền-thống chung của Xã thôn của đa số các Quốc-gia trên thế-giới (2). Động lực kết hợp tinh thần cộng-đồng trong tình tương trợ, được giải-thích bằng lý-do tình cảm, mền cảnh mền người. Động lực này khiến dân chúng liên kết với nhau lại để đối-phó

(1) Hoàng-Hoạt, Tập tục giá trị và tín ngưỡng của người Việt-Nam, Tài - Huân-luyện Tổng-hợp, Cơ-quan PTCĐ, Saigon, 1969, tr. 14.

(2) Chester L.Hunt, Khía cạnh Xã-Hội của Phát-triển Kinh-Tế, Lê-xuân-Khoa dịch, Tủ sách Xã-Hội, Saigon, 1972, tr. 218.

với nguy cơ cho thôn xóm. Và khi yếu-tố tình cảm được thay thế bởi lý trí, thì tinh thần cộng-đồng của dân chúng, phần nào bị sút mẻ, rời rạc. Đó là trường hợp khi dân chúng tham gia vào những công-tác có lợi ích công-cộng.

Trong ý nghĩa đích-thực của phát-triển cộng-đồng, tinh thần cộng-đồng của dân chúng Ấp Mới dường như thật yếu ớt và rất bảo thủ, khi đề cập tới vấn đề canh tân lãnh vực vật chất của đời sống.

2/- Yếu-tố thực-chất của Phát-triển Cộng-Đồng.-

Hai yếu tố thực chất của Phát-triển cộng-đồng là, động lực thúc đẩy dân chúng nhận thức được sự cần thiết của công cuộc phát-triển cộng-đồng và sự tham gia của dân chúng, hành động thể hiện sự ý-thức. Hai yếu tố này là hai điều - kiện tiên quyết của mọi công cuộc phát-triển cộng đồng. Thăm định hai yếu tố đó, chúng ta có thể xác định được mức độ cao hay thấp của tinh thần phát-triển cộng-đồng của dân chúng Ấp Mới.

a)- Động-lực.-

Động-lực là một yếu-tố nội tại thúc đẩy hay kích động con người hành động. Xét động-lực, người ta có thể dự-đoán được phần nào chiều hướng hành-động của một người.

Động-lực của tinh thần phát-triển cộng-đồng là sự ý thức được tình trạng yếu kém, cần thay đổi, do sự nhận - thức được một cuộc sống mới. Do đó, động lực bao gồm sự ý - thức và sự thức tỉnh cần thay đổi.

Về sự ý-thức, dân chúng Ấp Mới đều nhận thức được sự yếu kém, sự khổ cực của kiếp sống lam lũ hàng ngày, nhưng lại không bất mãn với thực trạng ấy, trái lại họ còn chấp-nhận, xem như số phận đã an bày, không thể khước từ, cũng như sửa đổi số mạng được. Thái độ an phận đó, có thể uẩn từ

Triết-ly Lão Trang. Sự thâm nhuần triết-thuyết đó nơi dân - chúng Ấp Mới đã khiến cho Tổ-chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, thất bại trong mọi cố gắng gây ý-thức, và mọi nỗ lực nhằm kêu gọi cho dân chúng nhận diện một hình ảnh của một đời sống phát-triển, để gây sự bất mãn với kiếp sống hiện tại hầu tiến tới một cuộc sống mới tốt đẹp hơn đều bất thành.

Nguyên nhân khiến cho dân chúng Ấp Mới không thay đổi thái độ còn được giải thích là do sự thiếu tự tin nơi khả năng của chính mình, thay vào đó lại quá mê hoặc vào một quyền năng vô hình ngoại tại chi phối.

Ngoài ra, mọi sự suy nghĩ, khởi điểm cần thiết để thay đổi đã bị thua cuộc trước sự dẫn dắt của nhân sinh quan cũ, và bị cản trở bởi lòng tin ở số mạng hoặc triết-ly tiền định.

Hơn nữa dân chúng lại quan niệm rằng mọi sự thay đổi chỉ đem lại cho họ những xáo trộn khó chịu cho cuộc sống an bình hiện hữu mà thôi.

Và sau cùng, dân chúng đã tỏ ra hoài nghi mọi ý hướng thuyết-phục và khả năng của các Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội, họ cho những người này còn non tuổi đời nên ít kinh-nghiệm.

Thái độ ù lì không tỉnh thức trên, khiến cho động lực tham gia vào công cuộc phát-triển cộng-đồng rất yếu ớt. Vì nếu chỉ ý-thức tình trạng nghèo khổ không chưa đủ mà cần có sự thay đổi quyết-liệt, và lại sự ý-thức thực-trạng này nơi dân chúng cũng chưa đến một mức độ bất mãn sâu xa để kết tinh thành một động lực mạnh mẽ hơn. Vì sự bất mãn tốt độ là khởi điểm chắc chắn nhất đưa đến hành động.(1)

Kết quả là đường lối và phương-thức phát-triển cộng-đồng của Tổ-Chức Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đã không

(1) Murray G. Ross. Op.Cit, tr. 212.

chiến thắng được sự cam chịu số phận và sự bằng lòng với đời sống hiện tại của dân chúng Ấp Mới.

b)- Sự tham gia của dân chúng.-

Về sự tham gia của dân chúng vào công cuộc phát - triển cộng-đồng, chúng tôi phân ra hai lãnh vực để nhận định.

Trong lãnh vực thiết-lập dự-án phát-triển, sự tham gia của dân chúng Ấp Mới không đáng kể. Dân chúng thiếu hẳn mọi sáng kiến phát-triển. Hơn nữa, họ hoàn toàn thụ-động trong các buổi hội họp để trù liệu các kế-hoạch thực - hiện công-tác. Ngay cả Ban Phát-triển, được xem là những người nhận lãnh trọng trách, hướng dẫn dân chúng để mưu tìm đường hướng phát-triển cho cộng-đồng, nhưng cũng đã phải bất lực, và dân chúng cũng chẳng có ước muốn tham gia vào thành phần này.

Đối với lãnh vực tham gia vào các dự-án phát-triển, thì dân chúng đã tham gia với mức độ khá hơn. Sự tham - gia được nhận thấy qua hình-thức nhân, vật lực.

Động lực khiến dân chúng tham gia hầu hết trong mọi trường hợp thường không phải do sự ý thức tình trạng cần phải phát-triển. Vì như đã trình bày dân chúng Ấp Mới có nhận thức về thực trạng, nhưng chưa thức tỉnh để thay đổi, nên động lực khiến họ tham gia vào các công tác cộng-đồng là do chính ở sự lôi kéo cả nể những người có uy-tín trong Ban Phát-triển. Trong dự-án Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng, sự tham gia của dân chúng rất khá quan so với những dự-án khác, khiến cho dân chúng tôi nghi ngờ có động-lực của quyền lợi cá nhân (Vay được tiền) và niềm tin của dân chúng vào sự quản-trị đứng đắn của những Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội.

Hơn thế nữa họ tham gia là vì không thể khoanh tay đứng nhìn kẻ khác làm, nhất là những người đó không phải là người của địa-phương.

Sau khi phân tách qua hai yếu-tố động lực và sự tham gia của dân chúng Ấp Mới vào công cuộc phát-triển cộng đồng, chúng ta nhận thấy rằng, các chương-trình phát-triển cộng-đồng tại đây đã thiếu sự hiện-hữu các ước muốn thay đổi của dân chúng. Vì thế công cuộc phát-triển chưa đạt được kết quả mong muốn, vì người ta đã thực-hiện mà chưa chuẩn bị trước cho dân chúng sự ước muốn.

Yếu tố ước muốn để phát-triển cần phải được hiện hữu trong dân chúng trước việc khởi đầu các chương-trình phát-triển. Vì yếu-tố đó được xem là chất liệu căn bản, để làm trưởng-thành của công cuộc phát-triển cộng-đồng. Đối với những cộng-đồng chưa có ước muốn thay đổi, trường hợp Ấp Mới là điển hình mà các Thanh-Niên đã đặt định cho họ thay vì chính họ khởi phát, thì những kỹ-thuật hoặc những dự-án phát triển dù không dở vớ, và đã được dân chúng đón nhận, nhưng cộng-đồng ấy khó có thể tiến triển thêm. Nó chỉ phát triển được khi nó thật sự ước muốn phát-triển, và khi nó gia tăng được lực lượng của mình qua cuộc vật lộn với những vấn đề của chính mình (1).

Các lực lượng vật lộn đó gồm, sự bất mãn với đời sống hiện tại, sự ý thức được một cuộc sống có ý nghĩa hơn.

Chương 2.- TRIỂN-VỌNG PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG TẠI ẤP MỚI.

Đến nay các Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đã ra đi khỏi Ấp Mới, sau khi đã tạo dựng được vài nền tảng sơ khởi cho dân chúng tại đây tiếp tục nỗ lực tự phát-triển cộng-đồng của mình. Hình ảnh của Ấp Mới, sau khi áp-dụng đường lối cùng phương-thức phát-triển cộng-đồng của Thanh - Niên Phụng-Sự Xã-Hội, chỉ đạt được mức độ phát-triển khiêm nhường, vì những lý-do đã trình bày; và viễn-ảnh tự phát-triển của dân chúng địa-phương dường như trở về tình trạng dậm chân tại chỗ.

(1) Murray G. Ross, Op.Cit, tr. 62.

Già sử nếu có một đường lối và phương-pháp phát - triển công-đồng thích hợp với thực xã-hội của địa-phương , chắc chắn sẽ đạt được một mức-độ phát-triển cao hơn. Thật vậy, nghiên-cứu dân chúng Ấp Mới, chúng tôi nhận thấy thành phần dân chúng trung bình đã có điều kiện thuận lợi tiếp nhận sự phát-triển. Trong Quỹ Tiết-kiệm Tín-dụng, các dự-án áp-dụng phương-thức canh tác mới, dân chúng thuộc tầng lớp trung lưu đã mạo hiểm, dám liều lĩnh trong việc thí-nghiệm những điều cải cách, đổi mới. Theo sự phân-tích của chúng tôi, nếu có phương-thức thích-hợp thành phần trung lưu này có khả năng lôi kéo các thành phần khác toàn Ấp đi đến sự phát-triển đúng mức. Để chúng nghiệm ý-kiến này, chúng tôi đã lượng-định mức độ ước muốn của giới trung lưu. Mức độ ước muốn này không phải là trừu-tượng mà có thể đo lường được, xác định được hoặc kiểm soát được, qua các cuộc tiếp xúc với dân - chúng. Trong cuộc trò chuyện với giới trung lưu của Ấp Mới, chúng tôi thấy giới này đã có sự ước muốn về cuộc sống mới của mình, được chúng tôi tóm thuật sau đây.

Về phương diện kinh tế, họ ước muốn sẽ tạo được một số lợi tức dư, để sửa sang nhà cửa, mua thêm ruộng đất, mua phân bón, thuốc sát trùng, cho con cái ăn học ... Được hỏi, nếu khá giả liệu sẽ ra sinh sống ở thành phố để làm những nghề khác mang lại nhiều lợi tức hơn, họ đã từ chối đây về quyền-luyện ruộng đất quê hương, mặc dù mỗi người chỉ có hơn một mẫu ruộng để canh-tác.

Về phương diện Giáo-dục của con cái, dân chúng biểu lộ rõ sự mong muốn cho con cái học hành đến nơi đến chốn. Nhưng họ không xác định được cho học tới trình-độ nào (hết tiểu học, hết trung-học, hết đại-học). Họ cũng tỏ ra hãnh diện, khi con cái sau này sẽ là những người đến dẫn dắt bà con trong làng mạc để phát-triển đời sống.

Về phương diện Xã-hội, đa số lại lo tới lúc về già không làm việc được, cho nên đã cố gắng dành dụm tiền bạc

tài sản. Tuyệt nhiên dân chúng không biết gì về chế-độ an - ninh xã-hội. Khi chúng tôi giải-thích họ tỏ vẻ nghi ngờ vào chế độ này.

Đối với các vấn đề chính-trị, họ cũng tỏ vẻ muốn tìm hiểu nhưng không được ai giải-thích cả, ngoại trừ qua hệ thống truyền-thanh; và ước muốn chung về chính-trị, vẫn là sự thanh bình đến với đất nước, để dân chúng được yên ổn làm ăn.

Thăm-định giá trị ước muốn các lãnh vực trên, chúng tôi ấn định cho nó bằng chỉ số 55, nếu lấy chỉ số 100, mức-độ ước muốn của các dân tộc đã đạt được trình-độ phát-triển, làm tiêu chuẩn. Nếu có phương-cách hữu hiệu để thực-hiện ước muốn đó, thì mức độ phát-triển cũng tương ứng với con số trên. Nhưng đường lối phát-triển cộng-đồng của Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đã không hữu-hiệu để chuyển hóa mức độ ước muốn ấy thành mức độ phát-triển tương ứng. Hiện nay mức độ phát-triển của giới trung bình tại Ấp Mới chỉ có thể lượng-định tương-dương với chỉ số 40, và chỉ số 55 ước muốn của dân chúng chỉ là ước mơ chưa thực hiện được.

Ngạch số ước muốn trên của dân chúng Ấp Mới (55) được cấu tạo do môi trường xã-hội cũng như giá trị văn-hóa tại đây. Do đó muốn thay đổi ngạch số ước muốn trên, cần phải thay đổi môi trường văn-hóa theo chiều hướng thích-hợp. Sự thay đổi này được thực-hiện như thế nào sẽ được chúng tôi trình bày trong chương sau đây.

CHƯƠNG THỨ HAI

ĐỀ-NGHỊ PHƯƠNG-THỨC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG PHỔ-QUÁT CHO TRƯỜNG-HỢP VIỆT-NAM

Những điểm đề-nghị sau đây dựa trên những khám phá trong cuộc nghiên-cứu thí-điểm phát-triển cộng-đồng tại Ấp Mới từ đường hướng đến phương-thức phát-triển.

Để hoàn thành cứu cánh tốt đẹp của công cuộc phát triển cộng-đồng chúng tôi xin đưa những đề-nghị liên hệ đến kỹ-năng, đường hướng và công-thức phổ-quát cho chương-trình Quốc-Gia Phát-Triển Cộng-Đồng.

Mục 1.- MỘT KỸ-NĂNG PHÁT-TRIỂN CÔNG-ĐỒNG.

Một kỹ-năng phát-triển công-đồng hữu-hiệu, đòi hỏi phải có một qui-chế Cán-Bộ Phát-triển Công-Đồng và Chương trình Huấn-Luyện hoàn hảo.

Đoạn 1.- QUI-CHẾ CÁN-BỘ PHÁT-TRIỂN CÔNG-ĐỒNG.

Như đã trình bày trong các chương trước, yếu - tố quan-trọng, định-đoạt một phần sự thành công của công cuộc phát-triển công-đồng là cần phải có cán-bộ dân thân. Lý tưởng phục-vụ xã-hội của người cán bộ chỉ là điều kiện cần chứ không phải là điều kiện đủ. Vì không thể quan-niệm một cách Thần Thánh các cán-bộ Phát-triển Xã-Hội được, nên cần phải cho họ điều kiện vật chất sung mãn để có thể dồn hết tâm trí vào sự phục-vụ; và hơn nữa điều kiện vật chất rất cần thiết để bảo tồn lý tưởng.

Để bảo đảm điều kiện vật chất cho người Cán-Bộ Phát-triển Công-đồng họ cần phải có một qui-chế riêng, không thể đồng hóa với người công chức được. Điều này nhằm tránh tình thần dân thân phục-vụ của người cán-bộ biến thành tình thần bàn giấy của người công-chức, nếu không được đãi ngộ xứng đáng.

Đoạn 2.- MỘT CHƯƠNG-TRÌNH HUẤN-LUYỆN HOÀN HẢO.

Muốn cho công cuộc Phát-triển Công-đồng đạt được mục-đích mong muốn, các Cán-Bộ Phát-triển Công-đồng cần phải được huấn-luyện đầy đủ các kỹ năng về lãnh vực này. Nội dung huấn-luyện không chỉ hạn định trong lãnh vực xã-hội, mà còn phải am hiểu về kinh-tế, chính-trị hay ít ra biết liên kết được với các lãnh vực chuyên môn khác.

Để cho chương-trình huấn-luyện Cán-Bộ thích ứng với hoàn cảnh Việt-Nam, kiến-thức của Cán-Bộ cần phải được phổ cập với kinh-nghiệm thực-tế, tức là lấy hoàn cảnh Việt-Nam làm bài học đồng thời các kiến-thức về phát-triển luôn luôn cũng cần cập-nhật-hóa.

M) ục 2.- ĐƯỜNG HƯỚNG PHÁT-TRIỂN.

1) oạn 1.- ĐƯỜNG LỐI CÁCH-MẠNG TOÀN DIỆN.

Muốn biến đổi thực-trạng của Xã-Hội Việt-Nam, công cuộc Phát-triển Cộng-đồng phải mang màu sắc cách mạng quyết liệt, nhưng không mãnh liệt.

Song song với việc Giáo-dục quần chúng để họ ý-thức được sự thay đổi là cần thiết, việc cải cách tín-nhiệm hệ phan lại sự phát triển cần được thực-hiện để yểm trợ một cách đặc lực hơn.

Quả vậy, chúng ta sẽ cách mạng bằng cách lựa chọn trong hệ-thống tín-nhiệm, để giữ lại một số giá trị không tương phản dù không thích hợp trạng huống mới cho lắm, về phương diện khác chúng ta sẽ bỏ rơi hoặc thay thế những niềm tin và đường lối cũ đã lỗi thời hoặc có hại một cách rõ rệt. Bằng cách xây dựng từ cái cũ để thiết lập cái mới để tạo diễn-trình tiến hành từ việc lấy cái mới làm cơ bản để thiết lập cái mới nữa. Như vậy diễn-trình này, luôn luôn tạo được sự chuyển tiếp của cách mạng mà không có tính chất mãnh liệt, đồng thời nó còn tạo ra sự biến chuyển hấp dẫn được sự thay đổi để phát-triển không ngừng. Ngoài ra lưu động tính của Xã hội cũng cần được gia tăng để tạo cơ hội đối chiếu giữa các nhân sinh quan, cũng như để dân chúng nhận thức được sự tiến hóa của nhân loại, hầu hỗ trợ đặc lực cho công cuộc cách mạng nói trên.

Hơn nữa, diễn-trình cách mạng đó phải được đặt - định trong sự quân bình giữa giá-trị vật chất và giá - trị

tinh thần, để tránh cho sự phát-triển đi tới tình trạng lệch lạc.

Sau hết, cứu cánh của cuộc cách mạng liên tục như vậy, là nhằm tạo cho dân chúng một cuộc sống sung mãn tối đa, chứ không phải nhằm phục-vụ cho một cuộc cách mạng nối tiếp khác. Vì cách mạng cái cũ để tiến tới cách mạng cái mới chỉ là phương-tiện để phục-vụ cho cứu cánh trên thôi.

Đoạn 2.- PHÁT-ĐỘNG CHƯƠNG-TRÌNH QUỐC-GIA PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG.

Phát-triển Cộng-đồng là bàn đạp để tiến tới sự Phát-triển Quốc-gia nên chương-trình Phát-triển Cộng-đồng cũng phải có tầm mức Quốc-Gia, một chính sách hãn hoi. Tình trạng phát-triển cộng-đồng tại Việt-Nam hiện nay chỉ có tính cách lẻ tẻ và vá-vữa.

Chúng ta cần phải thống-nhất các cuộc Phát-triển Cộng-đồng giữa các Tư nhân với Chính-quyền lại. Đạt được sự hợp nhất đó, công việc thiết-lập chính-sách phát-triển cộng đồng mới phản ảnh đúng với thực-trạng nhu-cầu của Việt-Nam, đồng thời sự thực-hiện công cuộc phát-triển mới có thể vượt qua những trở ngại đã vấp phải, Tâm-lý, Chính-trị, Phương-tiện và An-ninh, v.v...

Mục 3.- CÔNG-THỨC PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG QUỐC-GIA.

Để tiến tới sự hợp nhất trên, chúng tôi xin đề nghị một công-thức của chương-trình Quốc-Gia phát-triển cộng đồng, gồm cơ-cấu và phương-thức điều-hành như sau :

Đoạn 1. - CƠ-CẤU.

Chương-trình Quốc-Gia Phát-triển Cộng-Đồng, có một cơ-quan đầu não, gồm 3 cơ-cấu :

- Chính-Phủ : cấp Bộ, vì chỉ có Bộ, mới có thể phát-động được chính-sách phát-triển cộng-đồng có tầm - mức Quốc-Gia, và mới có đủ khả năng vận dụng phương-tiện tài - nguyên nhân vật lực để yểm trợ cho công cuộc phát-triển.

- Ủy-Ban Nghiên-Cứu Phát-triển Quốc-gia : Trong Ủy-Ban này có một Tiểu-Ban Nghiên-Cứu về Phát-triển Cộng - đồng, qui tụ những giới trí thức, chuyên sâu - tầm những kỹ-thuật phát-triển cộng-đồng tân tiến.

- Hội-Đồng các tổ-chức Tư-Nhân Phát-triển Cộng - đồng. Hội-Đồng này hợp nhứt các tổ-chức tư nhân hoạt-động phát-triển cộng-đồng lại thành một Hội-Đoàn, để chứng tỏ sự trưởng thành của các Tổ-chức Tư-nhân (1).

Hai cơ-cấu cấp Bộ và Hội-Đồng các Tổ-chức Tư-Nhân cũng đã được, Khóa Hội-Thảo về Phát-triển Cộng-đồng tại Vũng Tàu vào năm 1971, đề nghị trong ý-kiến đúc kết, và hiện đang nỗ lực thực-hiện. Tuy nhiên lại không đặt sự thực-hiện cơ - cấu trên thành vấn đề ưu-tiên.

Đoạn 2. - ĐIỀU-HÀNH.

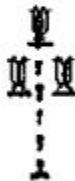
Ba cơ-cấu của Cơ-quan đầu não trên được phân phối phân hành như sau :

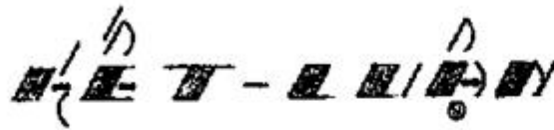
- Chính-quyền đảm nhiệm việc phát-động chính-sách Phát-triển Cộng-đồng và yểm trợ các Tổ-chức Tư-nhân có phương tiện cần thiết.

- Ủy-Ban Phát-triển Quốc-Gia, hợp tác với Hội đồng các Tổ-chức Tư-nhân, nghiên-cứu đường lối và đề-nghị chính-

sách Phát-triển Công-đồng. (Đặc biệt đối với Ủy-Ban Nghiên-Cứu Phát-triển Quốc-Gia, Chính-Phủ phải cho họ một Qui-Chế ưu đãi, để hấp dẫn sự nghiên-cứu của những người này, như một số Quốc-gia đã từng áp-dụng : Đại-Hàn, Nhật-Bản, v.v..)

- Các Tổ-chức Tư-Nhân có nhiệm-vụ thực-thi đường lối và chính-sách đã được đưa ra. Sự thực-thi này không có nghĩa là hoàn toàn lệ-thuộc Chính-quyền vì đường lối và chính sách đó, do chính các Tổ-chức Tư-nhân tham gia trong việc hoạch định. Vì thế thực-thi chính-sách, tức các Tổ-chức Tư-nhân thực-hành những điều của chính mình đưa ra.





Phát-triển cộng-đồng là một phương-pháp thích-ứng, giúp dân chúng hợp-tác nhau lại để tự phát-triển đời sống của mình, cộng-đồng của mình, mà mỗi cá-nhân riêng rẽ không thể thực-hiện được, hầu tiến tới công cuộc phục-hưng xứ sở.

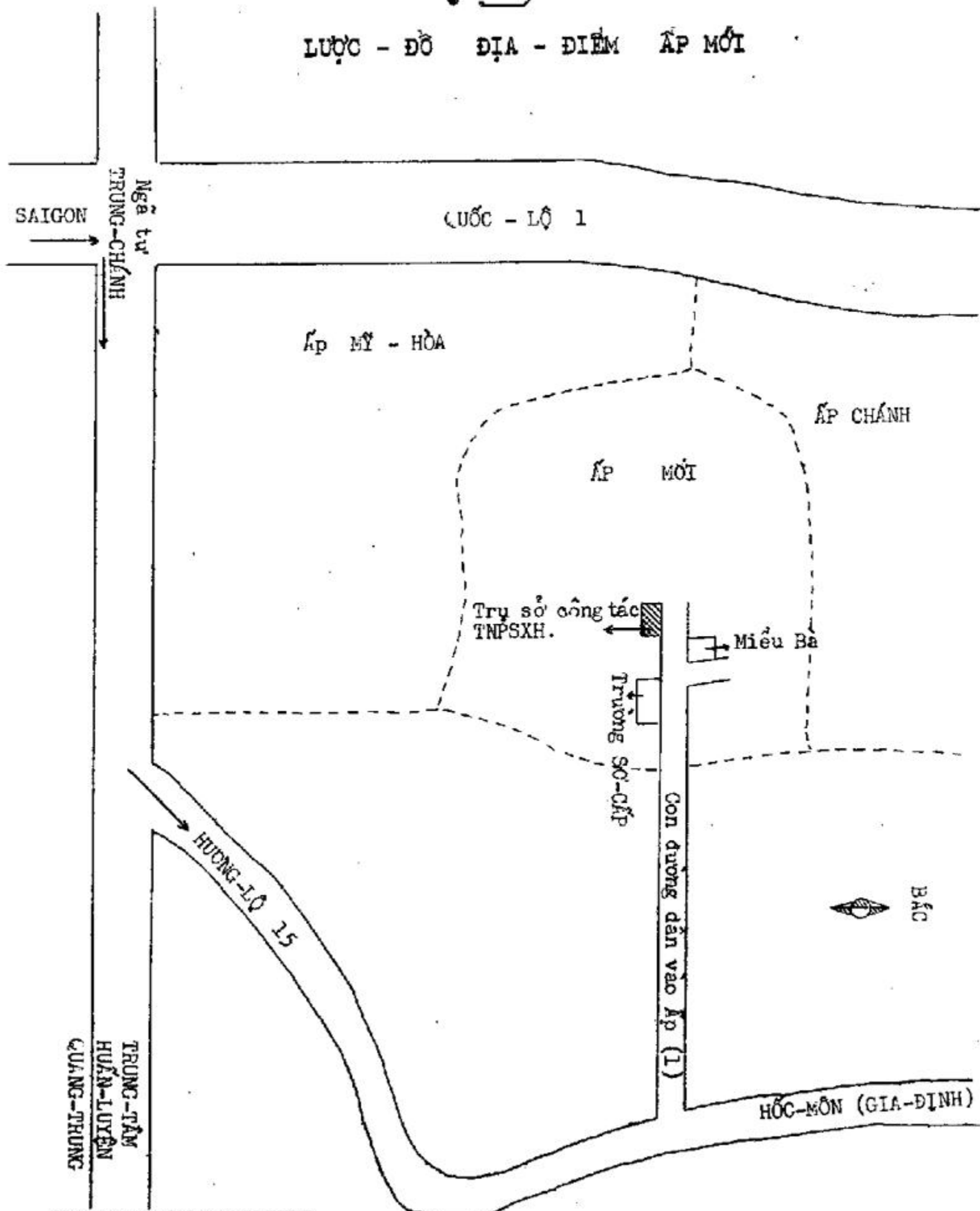
Điểm chính của Phát-triển cộng-đồng, là làm sao khởi động và phát-triển được một tinh-thần mới nơi quần chúng : tinh-thần cộng-đồng. Công việc này rất lớn lao và đòi hỏi một thời gian nỗ-lực trường-kỳ. Cho nên sự việc đến với dân chúng phát-triển một thời gian rồi lại đi để gọi là gây ý-thức hầu gieo mầm sống mới bằng một số cơ-sở hoặc một số dự-án đầu tiên, không thể xem đó là chiếc đũa thần để cải-tạo bức tranh hiện tại của Xã-hội Việt-Nam. Thực-trạng Việt Nam đòi hỏi một cuộc cách mạng rộng lớn xâm thực vào lãnh-vực tín-niệm hệ và Văn-hóa dân tộc. Có như thế, công cuộc phát-triển cộng-đồng mới đạt đến cửa cánh cuối cùng là Phát Triển Quốc-Gia.

Nhưng trước khi phát-động cuộc cách mạng sâu rộng đó, theo thiện ý chúng tôi 3 công việc sau đây cần phải được thực-hiện. Tiên khởi phải cấp kỳ xướng-xuất một hấp-lực để kết-tụ những tinh anh đang ly-tán để tạo một khí thế mới. Thứ đến, Chánh-Quyền phải mạnh tay loại bỏ những giới chức hữu-trách tham-những bất tài, bất xứng, thiếu tinh-thần trách-nhiệm để tạo người mới. Sau cùng phải phục hoạt lại niềm-tin giữa dân chúng với dân chúng và giữa dân chúng với Chính quyền.

Khí thế mới sẽ giúp Quốc-Gia đối kháng sức hấp dẫn của bất cứ chủ-nghĩa nào. Người mới sẽ đưa Quốc-gia đến vận hội mới, tinh-thần mới sẽ giúp dân tộc, vô hiệu hóa mọi áp-lực ngoại tại.

PHỤ BẢN I

LƯỢC - ĐỒ ĐỊA - ĐIỂM ẤP MỚI



(1) Công-tác đầu tiên của Tổ-Chức TNPSXH khi đặt chân đến Ấp.

PHỤ BẢN II

DỰ-ÁN CÔNG-TÁC NĂM 1973.
(do Thanh-Niên Phụng-Sự Xã-Hội đã hoạch-định)

TÊN DỰ - ÁN	DỰ - CHI	ĐỊA- PHƯƠNG ĐÓNG GÓP	ĐÓNG GÓP của TÍN - DỤNG	TÀI-TRỢ của Tổ-Chức TNPSXH.
<u>DỰ-ÁN KINH-TẾ :</u>				
1.- Quỹ Phát - Triển (1)	1.000.000	300.000	400.000	300.000
2.- Thí-điểm nuôi lợn(3)	100.000		100.000	
3.- Tổ-chức tiếp thi (3)	500.000	200.000	300.000	
4.- Thí-điểm nuôi heo (2)				
5.- Điện-hóa nông-thôn(3)	1.500.000	500.000	500.000	500.000
<u>DỰ-ÁN GIÁO-DỤC :</u>				
1.- Kiến toan nhà giữ trẻ (1)	500.000	500.000		
2.- Chống nạn mù chữ (2)	20.000	20.000		
3.- Phối-hợp với Trường Sơ - Cấp (3)	10.000			10.000
<u>DỰ-ÁN Y-TẾ :</u>				
1- Huân luyện dưỡng nhi (2) và gia-chánh	50.000	20.000		30.000
2.-Cải-tiến vệ- sinh (1)	10.000	10.000		
Dem qua ...	5.350.000	1.260.000	1.210.000	880.000

Dem qua ...	5.350.000	1.260.000	1.210.000	880.000
TỔ-CHỨC :				
1.- Kiện-toàn Ban Phát- Triển (1)				
2.- Bài-trừ tề- doan Xã-Hội (2)				
3.- Văn-Nghệ Cộng-đồng(1)	20.000	10.000		10.000
4.- Tu bổ cơ-sở cộng-đồng(1)	200.000	150.000		50.000
Tổng cộng	3.570.000	1.420.000	1.210.000	940.000

II
II: II
I
I

- (1) Các dự-án đã được hoàn thành.
(2) Các dự-án thực-hiện bị dãn dờ.
(3) Các dự-án đã không được thực hiện.

PHÒNG VẤN DÂN CHỨNG ÁP MỚI III

(PHÒNG VẤN DÂN CHỨNG ÁP MỚI)

I.- ƯỚC-VỌNG VỀ SỰ HỌC-VẤN của CON CÁI của DÂN CHỨNG ÁP MỚI.

Chọn mẫu phỏng-vấn : 15 người.

1/- Xin Ông Bà cho biết hiện giờ trong gia-đình có bao nhiêu người con ?

		<u>Số người trả lời</u>	
- Có	1 con	:	0
- Có	2 con	:	1 7%
- Có	3 con	:	1 7%
- Có	4 con	:	3 20%
- Có	5 con	:	6 40%
- Có	6 con	:	3 20%
- Có	trên 6 con	:	1 7%

2/- Ông Bà có muốn cho con cái tiếp tục học không ?

- Có	:	13 người	87%
- Không	:	2 người	13%

3/- Nếu có, ông bà muốn cho học đến đâu ?

- Hết tiểu học	:	1 người	7%
- Hết trung học	:	3 người	20%
- Hết Đại học	:	1 người	7%
- Hết Kỹ-thuật	:	0 người	
- Không xác định rõ	:	8 người	54%

4/- Nếu không xác định rõ, Ông bà có thể cho biết lý-do :

- Hầu hết đều trả lời con cái học tới đâu hay tới đó.

- 94 -

5/- Để con cái tiếp tục học thêm, Ông bà có muốn gửi con cái đi xa học ?

- Lên Quận : 3 người
- Lên Tỉnh (Saigon) : 9 người
- Ra Ngoại-quốc : 1 người

6/- Ông bà có thường kiểm soát việc học hành của con cái không ?

- Có : 6 người
- Không : 9 người.

U
U:U
:
:

II.- ƯỚC-VỌNG về SỰ PHÁT-TRIỂN của ĐỊA-PHƯƠNG sau khi ÁP-DỤNG PHƯƠNG-PHÁP PHÁT-TRIỂN CỘNG-ĐỒNG.

Chọn mẫu phỏng-vấn : 15 người.

1/- Gia-dình Ông bà kiếm được bao nhiêu mỗi năm ?

- Dưới 100.000\$: 5 người \simeq 33%
- Từ 100.000 - 200.000: 6 người \simeq 40%
- Trên 200.000\$: 4 người \simeq 27%

2/- Như vậy, có gia tăng hơn trước kia không ?

- Không : 5 người \simeq 33%
- Tăng ít : 9 người \simeq 60%
- Tăng khá quan : 1 người \simeq 7%

3/- Ông bà có hài lòng với sự hiện diện của các Thanh Niên Phụng-Sự Xã-Hội, trong Ấp của Ông bà không ?

- Hài lòng : 15 người \simeq 100%
- Không hài lòng : 0 người.

4/- Xin Ông bà cho biết lý-do hài lòng này ?

- Đến giúp đỡ : 10 người \simeq 67%
- Đến chỉ dẫn để phát-triển : 5 người \simeq 33%

5/- Ông bà có cảm nghĩ thế nào về đời sống hiện tại của Ông bà ?

- Một số trả lời sẽ khá hơn, với phương cách canh-tác bằng phân bón, thuốc sát trùng, giống lúa mới: 10 người \simeq 63%.

- Một số trả lời, trời cho bao nhiêu ăn bấy nhiêu: 4 người \simeq 27%.

- Một người, chỉ than van với tình-trạng nghèo khổ hiện tại.

6/- Ông bà thường hợp-tác với nhau trong những trường-hợp nào ?

- Giúp đỡ nhau khi có trường hợp cấp bách và những trường hợp có đi có lại : 8 người \simeq 54%.

- Giúp đỡ nhau trong những công-tác cộng-đồng : 4 người \simeq 27%.

- Giúp đỡ nhau trong việc làm ăn: 2 người \simeq 13%.

III.- ƯỚC-VỌNG về GIẢI-TRÍ.

1/- Lúc rảnh rỗi Ông bà thường làm gì ?

- Đọc báo : 1 người \approx 7%
- Nghe Radio : 7 người \approx 46%
- Làm việc lặt vặt : 4 người \approx 27%
- Qua hàng xóm : 3 người \approx 20%

2/- Ông bà thường nghe Radio trong những mục gì ?

- Tân nhạc : 0 người
- Cải lương : 6 người \approx 40%
- Kịch : 1 người \approx 7%
- Tin tức : 3 người \approx 20%
- Bình Luận : 1 người \approx 7%
- Điểm báo : 0 người
- Gia-đình bác Tám,
(chương-trình Nông-
Nghệp) : 7 người

3/- Ông bà thường có khối Ấp không ?

- Viếng thăm bà con : 8 người \approx 54%
- Ra tỉnh mua sắm : 3 người \approx 20%
- Ra tỉnh dạo phố : 0 người
- Không đi đâu cả : 4 người \approx 26%.

THƯ - TỊCH

1.- SÁCH.-

- Biddle, William W ; The Community Development Process, Bản dịch Trần-Thê-Cã, Tủ sách Xã-Hội, Saigon, 1973.
- Bowles, Chester : The Marking of a Just Society, New Delhi, 1963.
- Đồng, Cao-hữu : Phát-triển Cộng-đồng, Cao-hữu-Đồng x.b. Saigon, 1959.
- Liêm, Vương-Pên : Giáo-Dục Cộng-đồng, Lá-Bôi, Saigon, 1967.
- Narayan, Shirman, A week with Vinoba, Bản dịch Hoài-Khanh, Lá-Bôi, Saigon 1967
- Ross, Murray G., Community Organization, Bản dịch của Trần-Thê-Cã, Tủ sách Xã Hội, Saigon, 1972.
- Thanh-Niên Phung-Sự Xã-Hội, Ý niệm căn bản về đường lối và phương-pháp, Phòng Phổ-triển, Saigon.
- Tôn, Nguyễn - Phát-triển Cộng-đồng, Trường Công-Tác Xã-Hội, Saigon, 1970.

2.- ĐẠC-SAN và TẠP CHÍ.-

- Bàng, Ưông-đại, Tinh-thần Cộng-đồng và Cộng-đồng Giáo-Dục, Kỷ yếu hai năm hoạt động kế-hoạch xây Đới-Mới, Saigon 1967.
- Lê, Nguyễn-hiến, Sự Phát-triển của Israel, Bách-Khoa, số 124 Saigon tháng 7 - 1961.
- Liêm, Đoàn-thanh : Phát-triển Cộng-đồng như là một phương-thức xây dựng cơ-sở hạ tầng. Kỷ yếu hai năm hoạt-động kế-hoạch xây Đới Mới. Saigon 1967.
- Lộc, Lê-châu, Phát-triển Cộng-đồng là gì ? Xã - Hội, số 8 và 9 Saigon tháng 1 1973

- Tạ, Phạm-thị, Văn đề Phát-triển Cộng-đồng, Xã - Hội, số 8 và 9, Saigon tháng 1-1973.
- Cơ-quan Phát-Triển Cộng-Đồng, Tài-liệu Huấn luyện Tổng-hợp, Saigon, 1969.
- United Nations, Popular Participation in Development : Emerging Trend in Community Development, New-York, 1971.
- Trung-Tâm Quốc-Gia Vũng-Tàu : Bản Đức-kết Hội - Thảo Phát-triển Cộng-đồng, Vũng-Tàu, 1971.

